MỤC LỤC

trang

I. Toàn văn diễn văn trong đại hội

1. Diễn văn khai mạc *2*

2. Diễn văn bế mạc *5*

3. Phát biểu chỉ đạo của Đảng ủy Khối *7*

II. Quy chế làm việc của Đại hội *12*

III. Chương trình Đại hội *15*

IV.Báo cáo chính trị của BCH Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2015-2020

1. Phần thứ nhất tổng kết kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015-2020 *17*

2. Phần thứ hai phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025 *36*

3. Bảng số liệu thống kê *48*

V.Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2015 – 2020 *54*

VI.Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 *60*

VII.Tham luận

1. Tự chủ đại học trong thời kỳ hội nhập: liên kết Nhà trường – Doanh nghiệp kinh nghiệm từ trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM *64*

2. Tổ chức triển khai phương pháp dạy học theo dự án (project-based learning) tại Khoa Cơ khí Chế tạo Máy *77*

3. Kinh nghiệm về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục tại trường Đại Học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh *85*

4. Công tác triển triển đảng viên mới trong sinh viên *98*

5. Công tác duy trì nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ *103*

6. Vai trò tham gia giám sát, phản biện của Công đoàn trong cơ chế tự chủ *109*

7. Thực hiện "Chuỗi dự án ứng dụng khoa học kỹ thuật vào các hoạt động tình nguyện" *114*

VIII.Danh sách chia tổ thảo luận *124*

DIỄN VĂN KHAI MẠC
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH
LẦN THỨ XVI, NHIỆM KỲ 2020 – 2025

Đồng chí Đỗ Văn Dũng – Phó Bí thư Đảng ủy khối Đại học, Cao đẳng TP. Hồ Chí Minh, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường

Kính thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,

Kính thưa các đồng chí đại biểu, các vị khách quý,

Thưa toàn thể đại hội!

Trong không khí phấn khởi thi đua hướng tới Đại hội Đại biểu Đảng bộ Khối Đại học, Cao đẳng TP.Hồ Chí Minh lần thứ VI, hôm nay, Đại hội Đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 được long trọng tổ chức. Đây là một sự kiện chính trị hết sức quan trọng của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh của chúng ta.

Thay mặt Đoàn Chủ tịch đại hội, tôi nhiệt liệt chào mừng 99 đại biểu chính thức được bầu từ 31 chi bộ trực thuộc, đại diện cho gần 600 đảng viên, tiêu biểu cho trí tuệ, bản lĩnh chính trị và sức mạnh đoàn kết của toàn đảng bộ đã về dự đại hội.

Đại hội vui mừng, phấn khởi và nồng nhiệt chào đón:

Đồng chí **Nguyễn Đông Phong**, Bí thư Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng Thành phố Hồ Chí Minh.

Và cùng các đồng chí trong Tổ công tác chỉ đạo đại hội số 3.

Thưa đại hội!

Thực hiện Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Kế hoạch số 87 của Đảng ủy Khối ĐH, CĐ TP.HCM về chỉ đạo đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2022 và đại hội đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Trường, đại hội các chi bộ đã diễn ra trong bầu không khí dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm và thành công tốt đẹp.

Năm năm qua, Đảng bộ Trường đã nỗ lực phấn đấu phát huy tiềm năng, thế mạnh, khắc phục những khó khăn, tồn tại, phấn đấu hoàn thành cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XV đề ra, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối Đại học, Cao đẳng thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2015 – 2020 và đặc biệt hơn là góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI, tiên phong trong việc thực hiện thí điểm tự chủ đại học.

Thưa đại hội!

Trên tinh thần đổi mới và phát triển, Đại hội có nhiệm vụ đánh giá đúng tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020, trên cơ sở đó, chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ mới, nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi tiềm năng, lợi thế, tạo bước đột phá trong phát triển trong thời gian tới.

Tại Đại hội này, cùng với việc thảo luận và thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên trong Nhà trường vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đảng bộ Khối, Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; với tinh thần dân chủ, trách nhiệm, công tâm, khách quan, các đại biểu dự đại hội sẽ lựa chọn những đồng chí tiêu biểu cho trí tuệ của đảng bộ, đại biểu cho ý chí, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong Nhà trường để bầu vào Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ Khối Đại học, Cao đẳng TP.Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Thưa đại hội!

Trong thời gian có hạn, để hoàn thành một khối lượng công việc hết sức to lớn và quan trọng đó, đòi hỏi mỗi đại biểu của đại hội phải nêu cao tinh thần trách

nhiệm, phát huy trí tuệ, dân chủ, đoàn kết, đổi mới, đóng góp nhiều nhất và có hiệu quả nhất vào sự thành công của đại hội.

Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XVI, với phương châm: "Đoàn kết - Kỷ cương - Đổi", cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, sinh viên, học viên của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh nguyện phát huy truyền thống gần 60 năm xây dựng và phát triển, tự hào với những thành tích đã đạt được, tiếp tục vượt qua mọi khó khăn, thách thức, khai thác tốt các nguồn lực, phấn đấu thi đua thực hiện thắng lợi các Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2020 - 2025, phấn đấu xây dựng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh trở thành đại học tự chủ sáng tạo nhất và có chất lượng đào tạo hàng đầu phía Nam.

Với niềm tin sâu sắc đó, thay mặt Đoàn chủ tịch, tôi xin tuyên bố khai mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Kính chúc các vị đại biểu, các vị khách quý dồi dào sức khỏe, thành công.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp

Xin trân trọng cám ơn.

DIỄN VĂN BẾ MẠC
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH
LẦN THỨ XVI, NHIỆM KỲ 2020 – 2025

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Kính thưa Đại hội!

Sau gần 2 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc và trách nhiệm với tinh thần đoàn kết, phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ, chúng ta đã hoàn thành tốt đẹp các nội dung chương trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Với tinh thần xây dựng, Đại hội đã đánh giá đúng mức những kết quả đã đạt được; chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XV nhiệm kỳ 2015 - 2020; từ đó, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đại hội đã thảo luận và bổ sung báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, dự thảo văn kiện trình Đại hội Đại biểu Thành phố lần thứ XI và dự thảo văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ Khối Đại học, Cao đẳng TP.Hồ Chí Minh lần thứ VI, thể hiện trí tuệ, tình cảm và trách nhiệm của toàn Đảng bộ đối với sự phát triển của đất nước và Khối Đại học, Cao đẳng TP.Hồ Chí Minh.

Đại hội cũng đã bầu 25 đại biểu chính thức và 3 đại biểu dự khuyết (cùng với 1 đại biểu đương nhiên), thay mặt cho gần 600 đảng viên của Đảng bộ Trường dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ Khối Đại học, Cao đẳng TP.Hồ Chí Minh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Kính thưa Đại hội!

Thưa các đồng chí đại biểu!

Trong quá trình chuẩn bị Đại hội, các đồng chí trong Đảng ủy, các tổ giúp việc đã hết sức trách nhiệm, cống hiến trí tuệ xây dựng văn kiện, chương trình đại hội và các ấn phẩm truyền thông. Đặc biệt, Đảng ủy trường luôn nhận được sư quan tâm, hướng dẫn của Tổ công tác chỉ đạo đại hội số 3. Tại Đại hội, đồng chí Nguyễn Đông Phong, Bí thư Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP.HCM đã có các bài phát biểu chỉ đạo đại hội. Đây là những ý kiến chỉ đạo sâu sắc của Đảng ủy Khối với Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2020 - 2025. Mong rằng, trong thời gian tới, Đảng bộ Nhà

trường tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ của Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP.Hồ Chí Minh.

Đại hội cũng chân thành cảm ơn các đồng chí đại diện các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối và thành viên Tổ công tác số 3 Đảng ủy Khối chỉ đạo Đại hội.

Đại hội nhiệt liệt hoan nghênh cán bộ, đảng viên, sinh viên toàn Trường đã đóng góp vào công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội; lập nhiều thành tích trong các phong trào thi đua để chào mừng Đại hội.

Kính thưa các vị khách quý!

Thưa các đồng chí đại biểu!

Thành công của Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XVI có ý nghĩa rất quan trọng, mở ra một thời kỳ phát triển mới của Nhà trường. Để Nghị quyết của Đại hội trở thành hiện thực, vấn đề có tính quyết định là tổ chức thực hiện. Đại hội yêu cầu các cấp uỷ các chi bộ trực thuộc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong Trường cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tốt việc nghiên cứu, quán triệt đầy đủ, sâu sắc Nghị quyết Đại hội đến từng cán bộ, đảng viên và sinh viên, trong toàn Trường. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội, xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, góp phần cùng tập thể Đảng bộ Nhà trường vượt qua mọi khó khăn, thách thức, khai thác tốt nguồn lực, thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội, sớm đưa trường Đại học trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh trở thành đại học tự chủ theo định hướng Đại học Doanh nghiệp, là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp hàng đầu Việt Nam. Với niềm phấn khởi và tin tưởng vào sự phát triển vững mạnh của Đảng bộ Nhà trường trong giai đoạn mới.

Thay mặt Đoàn chủ tịch, tôi xin tuyên bố bế mạc Đại hội Đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Kính chúc các vị khách quý, các đồng chí đại biểu tham dự Đại hội luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

PHÁT BIỂU
CỦA ĐẢNG ỦY KHỐI ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TP. HỒ CHÍ MINH

Đồng chí Nguyễn Đông Phong – Bí thư Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng Thành phố Hồ Chí Minh

Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,

Thưa các đồng chí

Thưa Đại hội!

Thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP.HCM, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí đại biểu, các vị khách quý cùng 99 đại biểu ưu tú đại diện cho nguyện vọng, ý chí và quyết tâm của toàn Đảng bộ về dự Đại hội. Chúc tất cả các đồng chí và qua các đồng chí, tôi xin gửi tới toàn thể đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động, sinh viên, học viên trong toàn Đảng bộ lời chúc mạnh khoẻ, hạnh phúc và thắng lợi. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Thưa Đại hội!

Năm năm qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng Đảng bộ trường ĐH SPKT TP.HCM đã năng động, sáng tạo, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đoàn kết một lòng, thống nhất ý chí và hành động, nỗ lực phấn đấu vươn lên, đạt được những kết quả nhất định.

Đảng bộ trường đã phát huy vai trò là hạt nhân chính trị, lãnh đạo cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Nổi bật là: Nhà trường đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới cơ chế hoạt động năm 2017,

Tổng thu của nhà trường năm 2019 đạt trên 600 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người của CBVC ngày càng được nâng cao. Nhà trường đã đầu tư nhiều Phòng thí nghiệm, các công trình phục vụ SV và CBVC. Công tác Tuyển sinh có nhiều thành công với điểm đầu vào cao. Công tác đảm bảo chất lượng được đầu tư với 14 CTĐT chuẩn quốc tế AUN-QA. 85% SV tốt nghiệp chưa nhận bằng đã có việc làm. Doanh nghiệp hợp tác với trường trong mọi hoạt động. Nhiều năm liền đạt Giải nhất quốc gia SV NCKH và EUREKA. Trường tiếp tục đi đầu trong xu thế mới: Caring Higher Education. UTEX - trường ĐH ảo song hành cùng ĐH thật UTE với 91 triệu lượt GV và SV truy cập 2 trang LMS của trường để giảng dạy theo blended mode. BIG DATA CENTER – Nhà trường đã thành lập Trung tâm dữ liệu lớn. Hỗ trợ các trường THPT và THCS thành lập CLB STEM và tổ chức các cuộc thi Khoa học kỹ thuật. Tổ chức trại hè sáng tạo kỹ thuật cho HS các trường chuyên. Số PGS & TS ngày càng tăng, số bài báo ISI tăng gấp đôi, trung bình gần 100 bài mỗi năm.

Đảng bộ đã triển khai có hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong các đơn vị. Chú trọng đổi mới phương thức tổ chức học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh đạt kết quả bước đầu, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động, góp phần ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được nâng lên, chú trọng công tác giáo dục, quản lý cán bộ, đảng viên; chăm lo công tác đảng viên đặc biệt là đảng viên sinh viên. Bên cạnh đó, Đảng bộ trường ngừng chăm lo củng cố, kiện toàn và xây dựng các tổ chức đoàn thể vững mạnh. Triển khai có hiệu quả các hoạt động, các phong trào thi đua yêu nước, góp phần tích cực hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị.

Những kết quả trên đã khẳng định vai trò, vị trí của Đảng bộ trường trong tiến trình xây dựng và phát triển. Thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những thành quả mà Đảng bộ trường đã đạt được trong nhiệm kỳ qua.

Thưa các đồng chí,

Thưa Đại hội!

Những thành quả đã đạt được trong 5 năm qua là hết sức quan trọng, là hành trang và niềm tin để Đảng bộ bước vào thời kỳ mới, tự chủ Đại học. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm, hạn chế trong hoạt động của Đảng bộ hiện nay để có biện pháp khắc phục, sửa chữa. Đó là: nền nếp sinh hoạt của một ít chi bộ chưa thật sự tốt, đôi khi còn thiếu sót trong kiểm tra, giám sát của Đảng ủy. Việc chuyển sinh hoạt đảng đối với sinh viên sau khi tốt nghiệp còn nhiều hạn chế, chưa đảm bảo đúng quy định, nhiều sinh viên còn sinh hoạt quá 12 tháng.

Thưa Đại hội!

Trong những năm tới, tình hình quốc tế, trong nước có nhiều thuận lợi và thời cơ lớn đan xen không ít khó khăn thách thức. Công cuộc đổi mới của đất nước tiếp tục phát triển đạt được những thành quả quan trọng. Nền kinh tế đang phục hồi sau đại dịch COVID19. Tuy vậy, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền biển đảo tiếp tục diễn ra gay gắt, tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19. Trên tinh thần đó, tôi đề nghị Đại hội tập trung thảo luận một số vấn đề sau đây:

Trước hết, là tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ. Không ngừng chăm lo xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh cả về tư tưởng, chính trị, tổ chức, kiểm tra và dân vận, xem đây là nhiệm vụ then chốt, bảo đảm cho thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, tự chủ Đại học. Trọng tâm là nâng cao nhận thức tư tưởng, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, diễn biến tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả những vấn đề nảy sinh. Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đảng bộ. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ. Tăng cường đoàn kết nội bộ, mở rộng dân chủ đi đôi với nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật. Chăm lo công tác phát triển Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên. Làm tốt công tác tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý bảo đảm tiêu chuẩn giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ; vững vàng về chính trị, tư tưởng; trong sáng về phẩm chất, đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức Đảng và đảng viên. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách và lề lối làm việc của Đảng ủy. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng theo hướng cụ thể, sát thực, phù hợp với từng từng chi bộ, gắn hoạt động của đảng bộ, các chi bộ với nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị và trách nhiệm đối với nhiệm vụ chung của Đảng bộ. Chăm lo

công tác lãnh đạo các đoàn thể. Chú trọng củng cố, kiện toàn và xây dựng các tổ chức đoàn thể vững mạnh; đổi mới phương thức hoạt động theo hướng đi vào chiều sâu, có chất lượng và hiệu quả thiết thực.

Thứ hai: Tự chủ đại học tại trường ĐH SPKT TP.HCM đã đạt được những thành quả ban đầu đầy ấn tượng nhưng điều đó vẫn chưa đủ để nhà trường có thể đối mặt trước những thách thức to lớn mà cuộc CMCN 4.0 sẽ mang đến cho toàn nhân loại.

Vì vậy, nhà trường sẽ phải nỗ lực nhiều hơn, đổi mới toàn diện và triệt để hơn. Trong thời gian tới nhà trường sẽ thực hiện những hoạt động, nhiệm vụ sau:

- Tăng cường ký kết hợp tác toàn diện với doanh nghiệp
- Thành lập trường ĐH ảo (virtual university) UTEX song hành với trường đại học thật (physical university) UTE;
- Tiếp tục triển khai PBL, WBL, Innovation maker spaces, sân chơi học thuật…
- Cơ cấu lại các khoa theo hướng đa ngành, mở ngành không ngành (free majors) và thí điểm chương trình đào tạo cá nhân (Individual curriculum);
- Mở Trung tâm nghiên cứu xuất sắc về Cyber-Physical System (CPS) và Tự động hóa;
- Kết hợp với các ĐH ngoài nước tổ chức giảng dạy thông qua UTEX;
- Tiếp tục kiểm định các chương trình Đào tạo và kiểm định trường theo chuẩn Quốc tế.

Thứ ba, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tập trung ngăn ngừa và đấu tranh có hiệu quả "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thực sự trở thành nhiệm vụ thường xuyên của các tổ chức đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc học tập và làm theo Bác; biểu dương khen thưởng kịp thời gương điển hình người tốt việc tốt trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng, coi trọng việc lấy ý kiến nhận xét của quần chúng về cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt.

Cuối cùng, một trong những nhiệm vụ quan trọng của Đại hội lần này là tham gia ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Đại hội Đảng bộ Khối lần thứu VI. Tôi đề nghị mỗi đại biểu hãy phát huy dân chủ, trí tuệ để thảo luận, phân tích làm sâu sắc thêm các nội dung của các dự thảo văn kiện nhằm quyết định những vấn đề quan trọng của Đảng, đất nước và của Đảng bộ Khối và đặc biệt là tham gia Xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM nhiệm kỳ XVI (2020 – 2025).

Thưa các đồng chí,

Thưa Đại hội !

Với truyền thống đoàn kết, tinh thần lao động sáng tạo, phát huy dân chủ và trí tuệ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tin tưởng rằng, Đảng bộ trường sẽ tiếp tục phát huy có hiệu quả những thành tích đã đạt được, vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội, góp phần xây dựng Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM phát triển nhanh và bền vững, trở thành trường đại học sáng tạo nhất với triết lý giáo dục: Nhân bản, sáng tạo, hội nhập.

Một lần nữa, kính chúc quý vị đại biểu, các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thắng lợi. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn !

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
LẦN THỨ XVI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH
LẦN THỨ XVI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Căn cứ quy định Điều lệ Đảng; Kế hoạch số 38-KH/ĐU ngày 12/5/2020 của Đảng ủy Trường về tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh, lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Để đảm bảo cho mọi hoạt động của đại hội được tổ chức theo đúng nguyên tắc, Điều lệ Đảng, Đại hội Đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh, lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 quy định Quy chế làm việc như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; các quyết định của đại hội đều phải được trên một nửa (trên 50%) tổng số đại biểu của đại hội đồng ý; các quyết định, điều hành thuộc thẩm quyền của đoàn chủ tịch phải được trên một nửa (trên 50%) số thành viên tán thành.

II. TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH VÀ GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI

1. Cấp ủy đương nhiệm

- Báo cáo với Đoàn chủ tịch và đại hội những vấn đề thuộc trách nhiệm của cấp ủy thực hiện trong quá trình chuẩn bị đại hội.

- Cung cấp cho Đoàn chủ tịch các tài liệu liên quan đến đại hội.

- Chỉ đạo các mặt công tác thường xuyên của đảng bộ/chi bộ… cho đến khi bầu được cấp uỷ và Bí thư, Phó Bí thư khóa mới.

2. Đoàn Chủ tịch Đại hội

- Điều hành công việc của đại hội theo chương trình, quy chế làm việc đã được đại hội biểu quyết thông qua; phân công thành viên điều hành các phiên họp của đại hội; chuẩn bị nội dung để đại hội thảo luận, biểu quyết; lãnh đạo, điều hành các hoạt động của đại hội.

- Điều hành việc bầu cử; hướng dẫn để đại hội thảo luận, quán triệt tiêu chuẩn cấp ủy viên, số lượng, cơ cấu cấp ủy; tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu đại biểu dự đại hội đảng

bộ cấp trên; đề cử danh sách nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị; hướng dẫn việc ứng cử, đề cử; lấy phiếu xin ý kiến của đại hội đối với những người ứng cử, được đề cử; lập danh sách bầu cử, lấy phiếu biểu quyết của đại hội thông qua số lượng và danh sách bầu cử; giới thiệu danh sách ban kiểm phiếu, trưởng ban kiểm phiếu để đại hội biểu quyết, chỉ đạo hoạt động của ban kiểm phiếu, phổ biến quy tắc, thủ tục bầu cử trong đại hội; giải đáp những ý kiến của đại biểu về nhân sự trong quá trình chuẩn bị bầu cử.

3. Đoàn thư ký đại hội

- Ghi biên bản tổng hợp ý kiến thảo luận, dự thảo các văn bản kết luận, nghị quyết của đại hội.

- Quản lý và phát hành tài liệu, ấn phẩm của đại hội theo sự chỉ đạo của đoàn chủ tịch. Thu nhận, bảo quản và gửi đến cấp ủy khóa mới đầy đủ hồ sơ, tài liệu, ấn phẩm của đại hội.

- Ghi biên bản tổng hợp ý kiến thảo luận, dự thảo các văn bản kết luận, nghị quyết của đoàn chủ tịch, của đại hội liên quan đến bầu cử.

- Giúp đoàn chủ tịch tổng hợp kết quả ứng cử, đề cử phục vụ cho việc lập danh sách bầu cử trước khi đại hội bầu ban kiểm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu

- Hướng dẫn cách bỏ phiếu, kiểm tra, niêm phong thùng phiếu, phát phiếu trực tiếp cho đại biểu, kiểm số phiếu phát ra và thu về báo cáo đại hội, kiểm phiếu bầu.

- Xem xét và kết luận về các phiếu không hợp lệ và những ý kiến khiếu nại về việc bầu cử trong đại hội.

- Lập biên bản kiểm phiếu báo cáo với đoàn chủ tịch và công bố kết quả bầu cử; ký vào biên bản bầu cử, niêm phong phiếu bầu và chuyển cho Đoàn chủ tịch đại hội để bàn giao cho cấp ủy khóa mới lưu trữ theo quy định.

5. Bộ phận giúp việc Đoàn chủ tịch

- Thực hiện nhiệm vụ theo sự điều hành, hướng dẫn của Đoàn chủ tịch.

III. TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ĐẢNG VIÊN

- Nêu cao ý thức trách nhiệm, tập trung trí tuệ tham gia ý kiến, thảo luận, biểu quyết thông qua các quyết định của đại hội; bầu cử theo quy chế bầu cử; tham gia các hoạt động của đại hội theo sự điều hành của đoàn chủ tịch.

- Mang theo thẻ đảng viên và sử dụng thẻ đảng theo hướng dẫn của Đoàn chủ tịch.

- Trong thời gian đại hội làm việc tại hội trường/phòng họp: Không làm việc riêng, không nói chuyện riêng; không tranh thủ kết hợp giải quyết các công việc

khác, không sử dụng điện thoại di động, không hút thuốc lá; ngồi đúng vị trí Ban tổ chức đại hội quy định.

- Khi có việc cần thiết vắng mặt trong thời gian đại hội phải báo cáo và được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch đại hội.

- Trang phục của đại biểu phải trang nghiêm, lịch sự (vest Trường hoặc áo dài đối với nữ).

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN VÀ PHÁT BIỂU TRONG ĐẠI HỘI

1. Phát biểu ý kiến tại hội trường

- Các ý kiến tham luận tại hội trường phải chuẩn bị bằng văn bản, đăng ký trước (qua đoàn thư ký) và được sự nhất trí của Đoàn chủ tịch. Mỗi đại biểu có thể phát biểu nhiều lần nhưng thời gian mỗi lần không quá 5 phút.

- Khi cần tranh luận đại biểu ngồi tại chỗ giơ tay và chỉ được phát biểu khi Đoàn chủ tịch cho phép.

- Các bài viết của đại biểu gửi Đoàn chủ tịch, có giá trị như bài phát biểu trực tiếp tại đại hội.

2. Chế độ thông tin và lưu hành tài liệu của đại hội

- Các thông tin, tài liệu của đại hội thực hiện theo chế độ sử dụng và lưu hành nội bộ. Việc đưa tin và diễn biến về kết quả đại hội trên hệ thống thông tin đại chúng do Đoàn chủ tịch chỉ đạo.

- Trường hợp đại biểu nhận được đơn thư tố cáo, khiếu nại hoặc ý kiến kiến nghị thì chuyển ngay đến Đoàn chủ tịch, không phổ biến tuyên truyền.

V. VỀ BẦU CỬ

- Đoàn chủ tịch lãnh đạo công tác bầu cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Khi đại biểu cần tìm hiểu về người được đề cử, ứng cử thì trực tiếp gặp Đoàn chủ tịch để được giải đáp hoặc nghiên cứu hồ sơ nhân sự.

VI. VỀ THỜI GIAN LÀM VIỆC

Phiên trù bị: từ 07g30 đến 11g30 ngày 10 tháng 6 năm 2020

Phiên chính thức: từ 07g30 đến 16g30 ngày 11 tháng 6 năm 2020

VII. HIỆU LỰC CỦA QUY CHẾ

Quy chế này có hiệu lực trong suốt thời gian đại hội. Mọi tổ chức và cá nhân có liên quan phải thực hiện nghiêm túc, nếu vi phạm, tuỳ theo mức độ để xem xét, xử lý.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
LẦN THỨ XVI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025
*****

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HỒ CHÍ MINH
LẦN THỨ XVI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

PHIÊN TRÙ BỊ

1. Nghi thức chào cờ: Quốc ca, Quốc tế ca.

2. Khai mạc phiên trù bị.

3. Bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký.

4. Bầu Ban Thẩm tra tư cách đại biểu.

5. Báo cáo tình hình đại biểu.

6. Thông qua Nội quy, Chương trình làm việc của Đại hội, Quy chế bầu cử; Hướng dẫn sinh hoạt của Đại biểu.

7. Thảo luận các Báo cáo chính trị trình Đại hội các cấp.

PHIÊN CHÍNH THỨC

1. Nghi thức chào cờ: Quốc ca, Quốc tế ca.

2. Mời Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký lên làm việc.

3. Diễn văn khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.

4. Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, phương hướng nhiệm kỳ tới.

5. Báo cáo kiểm điểm cấp ủy nhiệm kỳ.

6. Báo cáo tình hình đại biểu tham dự đại hội.

7. Báo cáo tổng hợp các ý kiến góp ý dự thảo báo cáo chính trị của Đảng bộ cấp trên.

8. Báo cáo tổng hợp các ý kiến góp ý dự thảo các Văn kiện trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.

9. Thảo luận.

10. Phát biểu của đại biểu cấp trên.

11. Bầu cử Đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Khối

11.1 - Báo cáo phân bổ số lượng đại biểu của Đảng bộ Trường tham gia Đại hội Đại biểu Đảng bộ Khối.

11.2 - Ứng cử, đề cử.

11.3 - Bầu Ban kiểm phiếu.

11.4 - Tiến hành bầu cử

12. Trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

13. Lấy biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.

14. Bế mạc Đại hội.

15. Chào cờ: Quốc ca, Quốc tế ca.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
LẦN THỨ XVI, NHIỆM KỲ 2020 – 2025
*****

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh Nhiệm kỳ XVI (2020 - 2025)

CHỦ ĐỀ ĐẠI HỘI: "Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ Trường và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; Xây dựng Đảng bộ Trường, các đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh, phát triển; Phát huy dân chủ và truyền thống đoàn kết; Giữ vững ổn định tư tưởng trong Đảng bộ Trường; Tiếp tục xây dựng, phát triển Nhà trường toàn diện, bền vững và hội nhập quốc tế; Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, công dân toàn cầu đáp ứng yêu cầu xã hội"

PHƯƠNG CHÂM ĐẠI HỘI: "Đoàn kết - Kỷ cương - Đổi mới"

Đại hội Đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ XV (2010 - 2015) diễn ra vào ngày 16 tháng 4 năm 2015. Phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, 05 năm qua, Đảng bộ Trường đã nỗ lực phấn đấu phát huy tiềm năng, thế mạnh, khắc phục những khó khăn, tồn tại, phấn đấu hoàn thành cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XV đề ra.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XVI có nhiệm vụ kiểm điểm, phân tích một cách sâu sắc những mặt làm được, chưa làm được, tìm ra nguyên nhân khách quan, chủ quan trong việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ qua. Trên cơ sở đó, đề ra các giải pháp phù hợp, phát huy nội lực nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu trong nhiệm kỳ XVI (2020 - 2025), quyết tâm xây dựng Đảng bộ trường vững mạnh, góp phần vào công cuộc phát triển chung của Thành phố.

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TRƯỜNG NHIỆM KỲ XV (2015 - 2020)

Nhiệm kỳ XV của Đảng bộ Trường diễn ra trong bối cảnh đất nước đạt được nhiều thành tựu to lớn về kinh tế - xã hội, vị thế của Việt Nam ngày càng nâng cao, toàn cầu hóa sâu rộng; Tình hình thế giới diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến đời sống kinh tế, xã hội của Việt Nam. Ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện

tiếp tục Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Trường ta tăng cường công tác đổi mới công tác quản lý Nhà trường theo các tiêu chuẩn ISO, định hướng quản lý theo TQM; Áp dụng hệ thống đánh giá các chỉ số năng lực thực hiện (KPIs) là một bước tiến lớn trong đổi mới công tác quản lý và thi đua của Nhà trường; Quy mô đội ngũ cán bộ tăng nhanh và trẻ hóa; Tổ chức đào tạo theo chương trình khung khối ngành công nghệ và tiếp tục đào tạo theo học chế tín chỉ, từ 2012 đến nay Nhà trường đang áp dụng chưa trình đào tạo tiếp cận chuẩn CDIO 150 tín chỉ và 132 tín chỉ; mở rộng các hình thức liên kết đào tạo quốc tế; Thực hiện Quyết định 937/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM; Xây dựng công trình Nhà học và xưởng thực hành khu F1, công trình cấp thoát nước toàn trường, hoàn thành công trình cải tạo khu học A, C, D, E2 và đưa vào sử dụng Hội trường lớn, nhà thi đấu đa năng, khu tự học, chuyển đổi công năng tầng hầm tòa nhà trung tâm, cải tạo tầng B tòa nhà Trung tâm thành Thư viện chất lượng cao, góc sẻ chia, nhà ăn Công đoàn. Triển khai thực hiện các cuộc vận động lớn "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục", "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

Trong 5 năm qua, toàn thể Đảng bộ Trường đã đoàn kết, nhất trí, lãnh đạo mọi mặt hoạt động của Nhà trường và đã đạt được những kết quả sau đây:

I. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

1. Công tác đào tạo

1.1. Quan điểm lãnh đạo: Tập trung lãnh đạo công tác chuyên môn là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đảng bộ Trường. Đảng ủy Trường đã tập trung chỉ đạo công tác chuyên môn bao gồm nhiều mặt: Hoàn thiện chương trình đào tạo (CTĐT); Phát triển thêm nhiều ngành đào tạo mới đáp ứng nhu cầu xã hội và nhu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước; Thực hiện kiểm định quốc tế chương trình đào tạo của trường; Xây dựng đội ngũ giáo viên đạt chuẩn, đội ngũ cán bộ quản lý năng động, phong cách chuyên nghiệp; Phát triển cơ sở vật chất hiện đại đồng bộ, thực hiện chiến lược của Nhà trường nhằm phát triển Nhà trường đa ngành đa lĩnh vực.

1.2. Tổ chức thực hiện và kết quả đạt được:

1. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh là một trong số các cơ sở đào tạo không chỉ tăng nhanh về quy mô đào tạo, chất lượng đào tạo mà còn mở rộng các cấp bậc đào tạo, đa dạng hóa các ngành và phương thức, loại hình đào

tạo. Năm 2020, quy mô đào tạo của Nhà trường đã tăng 26% so với năm 2015[1]. Đến nay, Trường đang đào tạo 08 ngành trình độ Tiến sỹ, 16 ngành trình độ Thạc sỹ, 41 ngành đào tạo trình độ Đại học.

2. Không ngừng đổi mới quy trình đào tạo, phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá để nâng cao chất lượng đào tạo nhằm phát triển năng lực toàn diện của người học.

- Nhà trường đã xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại để đáp ứng các yêu cầu về đào tạo theo hệ thống tín chỉ như:

+ Xây dựng các mô-đun cho sinh viên đăng ký môn học online, đánh giá giảng viên online, các mô-đun nhập điểm online, xem điểm online cho sinh viên, mô-đun đánh giá điểm rèn luyện cho sinh viên, mô-đun đăng ký các hoạt động cộng đồng online;

+ Nhà trường được chương trình HEEAP và Công ty Intel Vietnam tài trợ xây dựng Phòng Dạy học số (**Digital Learning Room**) tại trường với trị giá gần 6 tỷ đồng, phục vụ cho việc xây dựng dữ liệu giảng dạy, bài giảng online, phục vụ cho đào tạo hybrid theo tín chỉ (vừa học trên lớp, vừa học online).

+ Trường đang triển khai sử dụng phần mềm quản lý học tập (**Learning Management System – LMS**) để tăng cường khả năng tự học của sinh viên mọi lúc mọi nơi, tăng cường trao đổi giữa sinh viên và giảng viên.

- Xây dựng và phát triển CTĐT theo hướng tiên tiến gắn kết với khung chuẩn quốc gia về trình độ đào tạo, phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước, xu thế của quốc tế theo dự báo phát triển và nhu cầu của thị trường.

+ Thường xuyên cập nhật nội dung CTĐT theo hướng tiếp cận xu hướng phát triển của xã hội, đáp ứng nhu cầu học 02 chương trình cùng một lúc, có thể liên thông dọc và liên thông ngang, liên thông trong và liên thông ngoài. Riêng CTĐT của hệ Đào tạo Chất lượng cao được áp dụng một phần các CTĐT tiên tiến của các trường Đại học khác[2].

+ CTĐT của Trường được hiệu chỉnh thường xuyên định kỳ hằng năm (10%). Quá trình thiết kế lại CTĐT, Nhà trường đã thành lập Hội đồng doanh nghiệp tư vấn nhằm tư vấn cho Nhà trường trong công tác thiết kế, đánh giá và góp ý hiệu chỉnh chương trình đào tạo, phối hợp tổ chức đào tạo tại doanh nghiệp.

- Triển khai các phương pháp giảng dạy hiện đại như phương pháp dạy theo dự án (**Project-based Learning**) và phương pháp học tập kết hợp (**Blended Learning**) với chiến lược học tập đảo ngược môi trường học tập truyền thống

[1] Năm học 2019 - 2020, Số lượng sinh viên chính quy là **21.869** sinh viên (Đại trà: 11.165, Chất lượng cao: 10.704, trong đó CLC Tiếng Anh là 1.857); Không chính quy là **5.547** sinh viên; Liên kết quốc tế là **407** sinh viên.

[2] Chương trình của Đại học Texas Tech và Đại học Illinois - Mỹ

(**Flipped Classroom**); Áp dụng mạnh mẽ phương pháp dạy học số, sử dụng hệ thống Moodle ứng dụng trong dạy học; phát triển hệ thống các môn học kết hợp thêm hình thức dạy học số (E/M learning) với 03 cấp độ từ thấp đến cao theo mức độ hỗ trợ và kiểm soát người học tăng dần.

+ Phương pháp dạy học theo dự án đã mang lại nhiều kết quả tích cực, người học có vai trò trung tâm của hoạt động dạy và học, một dự án được lên kế hoạch thực hiện, quản lý, đánh giá cụ thể, phù hợp với môn học và chương trình học, nhằm giúp người học lĩnh hội được kiến thức và các kĩ năng quan trọng của thế kỷ nay như: kĩ năng giải quyết vấn đề, kĩ năng tư duy phản biện, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng lãnh đạo, kĩ năng giao tiếp,…và thành quả là những sản phẩm thực phục vụ cho công nghiệp hoặc dân sinh. Điều này hoàn toàn phù hợp với mục tiêu giáo dục theo quan điểm của UNESCO (học để biết, học để làm, học để sống chung, học để tự cải thiện).

+ Áp dụng dạy học số được Nhà trường triển khai có hiệu quả, đặc biệt trong thời gian ảnh hưởng của dịch COVID-19. Đến này, Nhà trường đã có hơn **38.383** lớp học với **5.300** lượt giảng viên và **214.464** lượt sinh viên tham gia; **1.713** học phần giảng dạy được nghiệm thu.

- Nhà trường ban hành quy định về cách kiểm tra, đánh giá, trọng số của các điểm thành phần chú trọng vào đánh giá quá trình (chiếm tỷ trọng 50%); Các hình thức thi cũng đã được đa dạng hoá để phù hợp với đặc thù riêng và tình hình thực tế của từng học phần như thi tự luận, thi vấn đáp, trắc nghiệm khách quan, thực hành, tiểu luận, đánh giá trực tuyến.

- Nhà trường triển khai hệ thống trợ lý giảng dạy nhằm hỗ trợ giảng viên, sinh viên trong quá trình học tập, giảng dạy theo phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá mới.

- Nhà trường đã đăng ký thành viên của mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN – QA) và đã kiểm định thành công 14 chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA[3]; Hiện nay, Trường có 01 đánh giá viên đồng thời là thành viên của Hội đồng AUN-QA[4]; Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á đã chọn trường làm khuôn mẫu cho các đánh giá viên học tập. Ngoài ra, Trường đã tổ chức thiết kế lại toàn bộ chương trình đào tạo theo cách tiếp cận CDIO trong triển khai chương trình đào tạo mới.

---

[3] Ngành CNKT Ôtô (4.7/7), ngành CNKT Điện - Điện tử (4.8/7), ngành CNKT Chế tạo Máy (4.7/7), ngành CNKT Xây dựng (4.4/7), ngành CNKT Môi trường (4.7/7), ngành CNKT Nhiệt (4.9/7), ngành CNKT Cơ điện tử (4.8/7), ngành CNKT Điện tử truyền thông (5.1/7), ngành Quản lý Công nghiệp (đáp ứng mong đợi), ngành CNKT Điều khiển và Tự động hóa (đáp ứng mong đợi), ngành CNKT Cơ khí (tốt hơn mong đợi), ngành CNTT, CNKT In, CN May (đáp ứng mong đợi).

[4] PGS.TS Ngô Văn Thuyên, Chủ tịch Hội đồng Trường

3. Tăng cường các hoạt động ngoại khóa và cách thức tổ chức về giáo dục thể chất; chú trọng việc giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhân cách một cách toàn diện.

- Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên thường xuyên cùng các Khoa tổ chức các hoạt động ngoại khóa, chương trình tình nguyện, hội diễn văn nghệ, hội thao các cấp tạo môi trường cho sinh viên rèn luyện, giải trí và góp phần xây dựng hình mẫu sinh viên Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh ‘‘tâm trong, trí sáng, thể cường, hoài bảo lớn’’[5].

- Ban Chủ nhiệm các Khoa cùng phòng Quan hệ doanh nghiệp định kỳ tổ chức cho sinh viên tham quan, học tập tại các doanh nghiệp, để sinh viên có thể sớm tiếp cận được môi trường làm việc của ngành nghề mà mình đang học, nâng cao khả năng thích nghi với môi trường làm việc, đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động; Mời các chuyên gia nhân sự từ các doanh nghiệp đến định hướng nghề nghiệp và tư vấn cho người học một số kỹ năng tìm việc như làm hồ sơ, viết đơn xin việc, xử lý tình huống phỏng vấn, giao tiếp với người tuyển dụng.

2. Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH), chuyển giao công nghệ

2.1. Quan điểm lãnh đạo: Đảng ủy lãnh đạo công tác nghiên cứu khoa học (NCKH), chuyển giao công nghệ nhằm mục tiêu đẩy mạnh công tác NCKH; Gắn kết nội dung NCKH với chuyển giao công nghệ, tri thức cho xã hội đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và cho địa phương, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; Phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và công bố khoa quốc tế.

2.2. Tổ chức thực hiện và kết quả đạt được:

1. Công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của Nhà trường đã đạt được những thành tựu nhất định Góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo ở các cơ sở giáo dục đại học; Tạo dựng hình ảnh, thương hiệu của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh trong xã hội cũng nhưng trong khu vực. Bên cạnh đó hoạt động khoa học công nghệ đã góp phần phát triển nguồn nhân lực của Nhà trường.

2. Nhà trường đã tích cực tổ chức nhiều hội thảo khoa học trong nước và quốc tế có chất lượng cao, trong đó nổi bật là chuỗi Hội nghị quốc tế Công nghệ xanh và Phát triển bền vững các năm 2012, 2014, 2016, 2018. Hội nghị này được đưa vào quy mô hội nghị quốc tế thuộc danh mục IEEE. Ngoài ra, Nhà trường cũng đã phối hợp với một số tổ chức quốc tế tổ chức các hội nghị có thu phí và uy tín như: Hội nghị quốc tế IEEE ICSSE, IETEC’13, STEM ... Bên cạnh đó, Nhà trường đã

[5] Hàng năm, Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên Trường tổ chức chương trình Xuân tình nguyện, Mùa hè xanh, Tiếp sức Mùa thi, Hội thi tìm hiểu cuộc đời, sự nghiệp Hồ Chí Minh,… thu hút hàng nghìn sinh viên tham gia

phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thành công "Lễ tổng kết và trao giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2017", Hội thảo xây dựng cơ chế chính sách phát triển nhóm nghiên cứu mạnh, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và đầu tư phòng thí nghiệm gắn với chương trình nghiên cứu trong các cơ sở giáo dục đại học năm 2019.

3. Tạp chí Khoa học Giáo dục Kỹ thuật của Trường[6] được phát triển mạnh mẽ, là diễn đàn trao đổi về chiến lược đào tạo nguồn nhân lực, phương pháp dạy nghề, phương tiện giảng dạy kỹ thuật phục vụ cho nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Công bố và phổ biến các công trình nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ và giáo dục kỹ thuật, giáo dục chuyên nghiệp trong và ngoài nước với ngôn ngữ gồm tiếng Việt và tiếng Anh. Hiện nay, Nhà trường cũng đã hợp tác với tạp chí Elsevier để nâng cấp tạp chí cũng như hỗ trợ giảng viên sử dụng các dữ liệu của Sciencedirect trong nghiên cứu khoa học.

4. Nghiên cứu khoa học của sinh viên được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Trường. Nhà trường đã trang bị các phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm mở (Open Lab), Phòng thí nghiệm sáng tạo (Innovation Lab), Phòng thí nghiệm hệ thống thông minh (IS Lab), Phòng thí nghiệm điện tử công suất,.... để giảng viên, sinh viên có điều kiện cở sở vật chất nghiên cứu.

- Nhiều hội thi nghiên cứu khoa học dành cho sinh viên được tổ chức[7], với quy mô và đối tượng tham gia ngày càng mở rộng. Đặc biệt các sân chơi như MCR, Dancing Robot còn có sự tham dự của các trường đại học đến từ Thái Lan, Lào, Campuchia ...

- Trong các cuộc thi về nghiên cứu khoa học, sinh viên trường đã đạt được nhiều thành tích cao, như: **giải Nhất, giải Nhì, giải Ba** Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Giải thưởng sinh viên NCKH Eureka các năm 2017, 2018, 2019; **01 Giải Nhì** cuộc thi IoT Startup do Khu Công nghệ cao TP.HCM tổ chức; **giải Nhất, giải Nhì** giải thưởng Tài năng khoa học trẻ dành cho sinh viên các năm 2017, 2018; **giải Nhì** Shell Eco-Marathon 2015 và giải Ba Shell Eco-Marathon năm 2016; đội Nothing Impossible và đội CACTUS tham dự Vòng bán kết 2016 cuộc thi Thử thách Sáng tạo YSEALI năm 2016 tại Singapore, và dành quyền vào vòng chung kết được tổ chức tại Mỹ; 01 đội Robocon SPK-Kratos đạt **giải Ba** Robocon toàn quốc tổ chức tại Ninh Bình, Sinh viên tham gia Vòng chung khảo Cuộc thi Nhà sáng tạo Việt Nam với Intel Galileo lần thứ II, năm 2016. Ngoài ra, sinh viên trường cũng đạt nhiều giải thưởng cao trong các năm liên từ các cuộc

[6] Tạp chí Khoa học Giáo dục Kỹ thuật có **04** ngành được Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước công nhận tính điểm công trình; xuất bản **06** số mỗi năm.
[7] Cuộc thi Robot múa rối nước, Cuộc thi Robot Shooting, Cuộc thi Robot nhặt rác, Cuộc thị Robot Cứu hỏa,…

thi sinh viên Startup do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức giải thưởng Holcim Prize, nhiều sản phẩm Robot tham gia các chương trình Robot Techshow,...

5. Số lượng và chất lượng đề tài nghiên cứu khoa học của Trường cơ bản ngày càng tăng về số lượng và chất lượng[8]. Nhà trường đã thành lập 12 nhóm nghiên cứu trọng điểm đã góp phần phát huy tiềm năng, thế mạnh của Nhà trường để có những nghiên cứu mang tính dài hơi, cạnh tranh, đấu thầu các đề tài cấp Tỉnh, cấp Bộ, cấp Nhà nước. Các nhóm trọng điểm được hỗ trợ phòng làm việc, có chính sách ưu tiên trong việc xét duyệt đề tài các cấp, hỗ trợ trong việc cung cấp tài khoản lưu tài liệu từ nguồn học liệu có uy tín trên thế giới để phục vụ nghiên cứu.

6. Công tác chuyển giao công nghệ có nhiều bước phát triển vượt bâc, với thành lập 04 trung tâm hoạt động khoa học công nghệ đã đẩy mạnh việc ký kết các hợp tác với doanh nghiệp trong và ngoài nước, cũng như chuyển giao các kết quả nghiên cứu đến với doanh nghiệp như: máy sấy thăng hoa, máy nước nóng, nước uống đóng chai, Triển lãm, giới thiệu các công trình khoa học trong Nhà trường; tham gia tổ chức và trình diễn các sản phẩm khoa học công nghệ trong các hội thảo lớn như: Công nghệ xanh và Phát triển bền vững, triển lãm giáo dục quốc tế BESS 2019; Hỗ trợ Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc tổ chức giới thiệu về giáo dục Việt Nam tại Lào. Ngoài ra, tổ chức startup thành công 1 công ty về giải pháp tự động hoá Indruino tại UTE trong sự kiện sáng tạo và khởi nghiệp; ký 2 biên bản ghi nhớ MoU với nhà máy sản phẩm thép việt Vietsteel và Cơ khí Duy Khanh trong diễn dàn công nghệ, có sự chứng kiến của Bí thư Thành ủy Nguyễn Thiện Nhân,... Doanh thu cảu Trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ có sự gia tăng, từ năm 2015 đến năm 2019 đạt gần 05 tỷ đồng.

3. Công tác hợp tác quốc tế

3.1. Quan điểm lãnh đạo: Đảng ủy lãnh đạo công tác khai thác và mở rộng các mối quan hệ hợp tác quốc tế của Nhà trường với các Trường, Viện, Tổ chức khoa học trên thế giới; Tận dụng các nguồn lực thúc đẩy nâng cao chất lượng đào tạo và cải tiến CTĐT, đào tạo nâng cao chất lượng cán bộ, giáo viên, gia tăng trải nghiệm quốc tế cho sinh viên.

3.2. Tổ chức thực hiện và kết quả đạt được:

1. Thông qua các hoạt động liên kết với các trường đại học nước ngoài đã tạo điều kiện giúp cập nhật các CTĐT theo tiêu chuẩn quốc tế; Tổ chức thành công các chương trình trao đổi giảng viên và sinh viên, các hoạt động tham quan khảo sát các trường đối tác; Nâng cao chất lượng chuyên môn, khả năng NCKH của giảng viên, chất lượng sinh viên và trang thiết bị của Trường.

[8] Số lượng đề tài NCKH các cấp: **12** đề tài cấp Nhà nước, quỹ Nafosted; **55** đề tài cấp Bộ, cấp Tỉnh; **866** đề tài cấp Trường trọng điểm, Giảng viên trẻ, cấp Trường; **460** đề tài cấp Sinh viên.

2. Ký kết thỏa thuận hợp tác (MoU) với trên **85** trường đại học nước ngoài, hàng năm đón tiếp trung bình khoảng **80** đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại trường; Tham gia các hiệp hội của khu vực, thế giới về đào tạo nghề và các chương trình, dự án giáo dục quốc tế khác như HEEAP, BUILD-IT, EVENT, ... Trong 5 năm qua, Nhà trường đã gửi giảng viên học tập theo chương trình HEEAP tại Hoa Kỳ; Gửi hơn **300** đoàn cán bộ tới nhiều nước khác tham gia các hội nghị, hội thảo về khoa học, quản lý, kiểm định chất lượng giáo dục; Tìm kiếm và thiết lập cơ hội hợp tác mới; Học hỏi mô hình đào tạo, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3. Kêu gọi đầu tư và viện trợ thành công từ các tổ chức quốc tế (cấp bộ ban ngành quốc gia, cấp chính phủ bang, các tập đoàn, công ty và các trường đối tác), giúp Nhà trường nhận được những nguồn viện trợ bằng hiện kim hoặc thiết bị có trị giá lớn: Công ty SMC Corporation Việt Nam đã tài trợ dụng cụ thí nghiệm khí nén - điện - PLC trị giá 2,1 tỷ đồng, các thiết bị do Hiệp hội chế biến gỗ Đài Loan tài trợ lên đến 1,9 tỷ đồng, học viện LabVIEW do Tập đoàn National Instruments tài trợ trị giá 2,2 tỷ đồng, phòng thí nghiệm Mitsubishi Electric trị giá 2,6 tỷ đồng...

4. Nhà trường được cấp phép vận hành chương trình liên kết đào tạo[9] với Đại học Sunderland, Đại học Middlesex của Vương quốc Anh và Đại học Tongmyyon của Hàn Quốc.

5. Đẩy mạnh việc hợp tác quốc tế trong việc tổ chức hội nghị khoa học, thường xuyên tổ chức các hội nghị quốc tế uy tín, gây tiếng vang lớn trong mắt bạn bè quốc tế như hội nghị ICSSE, hội nghị Công nghệ xanh và Phát triển bền vững. Ngoài ra giảng viên Nhà trường đã có những hợp tác thành công trong việc xuất bản bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế xếp hạng ISI, Scopus.

II. LÃNH ĐẠO CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ:

1. Quan điểm lãnh đạo: Lãnh đạo trực tiếp và toàn diện các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; Phối hợp cùng các đơn vị lãnh đạo trực tiếp của các tổ chức đoàn thể nhằm phát huy mạnh mẽ vai trò, chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị và góp phần vào việc thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Kết quả đạt được:

2.1. Tổ chức Công đoàn

1. Công đoàn phát huy thành tích đã đạt được, nhiều năm liền Công đoàn trường đều đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc, được tặng cờ thưởng thi đua của Công đoàn ngành giáo dục Việt Nam, Liên đoàn lao động Thành phố; Phát động nhiều phong trào thi đua thiết thực, qua đó giáo dục kỷ luật lao động, ý

[9] CTĐT liên kết quốc tế có **11** ngành đào tạo.

thức trách nhiệm và tinh thần phục vụ cho CBVC, xây dựng môi trường văn hóa sư phạm.

2. Công đoàn Trường đã quan tâm và có nhiều hoạt động hỗ trợ về tinh thần, vật chất cho CBVC Nhà trường cũng như các hoạt động vì cộng đồng khác. Công đoàn đã tổ chức thành công nhiều hội thao, hội diễn văn nghệ, xây dựng nhiều công trình có ý nghĩa thiết thực như nhà ăn Công đoàn - Điểm hẹn UTE, quyên góp ủng hộ CBVC gặp bạo bệnh, đồng bào các vùng gặp thiên tai bảo lũ, xây dựng trường học vùng khó khăn, hỗ trợ các công trình tình nguyện của Đoàn Thanh niên,…

2.2. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh – Hội sinh viên

1. Lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường phát huy truyền thống, tiếp tục xây dựng Đoàn trường xuất sắc. Các hoạt động của Đoàn trường vừa đa dạng, vừa có chiều sâu, tập hợp được thanh niên để tổ chức và tham gia nhiều chuỗi chương trình hoạt động hoạt động vừa mang tính truyền thống; Đoàn trường nhiều năm liên tiếp đạt danh hiệu xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên; Được UBND thành phố Hồ Chí Minh, UBND tỉnh Phú Yên và BCH Trung ương Đoàn, Thành Đoàn thành phố Hồ Chí Minh tặng bằng khen. Các hoạt động đi vào bề sâu, phong trào nghiên cứu khoa học trong sinh viên phát triển bền vững; Các hoạt động của chi đoàn, đoàn khoa nhất là các chi đoàn cán bộ viên chức có nhiều hiệu quả thiết thực. Đặc biệt, việc phát động, hướng dẫn, khuyến khích sinh viên cải tiến phương pháp học tập đã mang lại những kết quả bước đầu. Xây dựng gương điển hình "Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác", "CBVC trẻ, giỏi, thân thiện", "Nhà giáo trẻ tiêu biểu" đã thu hút rộng rãi đoàn viên hưởng ứng tham gia; Giới thiệu nhiều nhiều đoàn viên ưu tú cho Đảng.

2. Lãnh đạo Hội sinh viên Việt Nam Trường tổ chức nhiều phong trào hoạt động sôi nổi, thiết thực, hiệu quả, tập hợp được đông đảo hội viên, sinh viên; Hội sinh viên trường nhiều năm liền đạt thành tích xuất sắc trong phong trào Hội và công tác sinh viên; Tích cực vận động hội viên, sinh viên thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết của Đảng ủy, nội quy của Nhà trường. Đóng góp tích cực tham gia xây dựng Nhà trường ngày càng vững mạnh; Triển khai và thực hiện có hiệu quả phong trào "Sinh viên 5 tốt", chương trình sinh viên rèn luyện đạo đức tác phong, chương trình sinh viên học tập sáng tạo, chương trình tư vấn và hỗ trợ sinh viên, chương trình sinh viên tình nguyện, chương trình xây dựng Hội sinh viên Việt Nam vững mạnh. Đặc biệt, các chương trình tình nguyện do Hội sinh viên trường tổ chức mang ý nghĩa nhân văn sâu đậm, lan tỏa rộng rãi.

2.3. Hội cựu chiến binh:

1. Hội Cựu chiến binh Trường là một trong những tổ chức đoàn thể tiêu biểu của Trường, các hội viên của Hội Cựu chiến binh trường luôn phát huy truyền thống cao đẹp của Bộ đội Cụ Hồ, đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, ổn định cuộc sống, tận tâm với công việc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trên trận tuyến mới.

2. Hội Cựu chiến binh Trường luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của đơn vị; Vinh dự nhận được nhiều giấy khen của Hội Cựu chiến binh Thành phố, Ủy ban nhân dân Quận Thủ Đức và Hội Cựu chiến binh Quận Thủ Đức.

2.4. Các hoạt động phục vụ cộng đồng:

1. Xây dựng 100 câu lạc bộ STEM về cho học sinh trải nghiệm. Tổ chức trao học bổng "Tạo nguồn", kết nghĩa với các Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT kết nối với trên 200 trường trung học phổ thông để đưa các sân chơi khoa học kỹ thuật, tư vấn ngành nghề cho các em học sinh nhằm giúp các em chọn đúng nghề, yêu thích tạo nên động lực, tinh thần học tập tốt hơn ở bậc đại học.…

2. Khánh thành "Góc sẻ chia UTE" gồm các khu dịch vụ: Khu kệ sách, kệ lương thực, kệ quần áo… Các mặt hàng được vận động từ mạnh thường quân, cán bộ, viên chức nhà trường và tất cả các bạn sinh viên với nhiều hình thức đóng góp khác nhau. "Góc sẻ chia UTE" còn tiếp nhận cả những vật dụng cũ còn dùng được như quần áo cũ, sách cũ, xe đạp, đồ dùng nấu bếp, đồ dùng học tập… để chuyển cho những bạn có nhu cầu.

3. Công đoàn Trường thường xuyên tổ chức các hoạt động chăm lo cho cán bộ viên chức, người lao đông có hoàn cảnh khó khăn đột xuất; bị bệnh nan y có hoàn cảnh khó khăn, vận động quyên góp động viên CBVC mắc bệnh hiểm nghèo, đồng bào lũ lụt, các quỹ vận động do Liên đoàn Lao động TP.HCM phát động, hỗ trợ "Mái ấm công đoàn" và " Trái tim nghĩa tình" với tổng số tiền 928,185 triệu đồng.

III. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Xây dựng Đảng về chính trị - tư tưởng

1.1. Quan điểm lãnh đạo: Xác định công tác chính trị tư tưởng là nhiệm vụ then chốt, cần chú trọng sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng; Nâng cao năng lực lãnh đạo, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh nhằm phát huy sức mạnh đoàn kết, bản lĩnh chính trị, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn thể cán bộ, đảng viên, sinh viên trường để vượt qua những thách thức, khó khăn mục tiêu xây dựng, phát triển Nhà trường góp phần thực hiện thành công Nghị quyết của các cấp ủy đảng.

1.2. Tổ chức thực hiện và kết quả đạt được:

1. Tổ chức phổ biến quán triệt các đường lối chủ trương, chính sách và chỉ thị, nghị quyết của Đảng[10], pháp luật của nhà nước và các chế độ, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là các văn kiện liên quan trực tiếp tới Giáo dục - Đào tạo; Thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng cấp trên, của Đảng bộ Trường; Trực tiếp lãnh đạo và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường hoạt động tốt, tiếp tục xây dựng khối đoàn kết, nhất trí, động viên toàn thể đảng viên, cán bộ viên chức, sinh viên trường quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của trường.

2. Ban hành Nghị quyết triển khai công tác tuyên giáo của Đảng ủy trong nhiệm kỳ 2015 – 2020[11]. Tổ chức các buổi nói chuyện, báo cáo thời sự, giáo dục đạo đức lối sống cho sinh viên. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động của Đảng và Nhà nước như "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", cuộc vận động "Nói không với tiêu cực trong thi cử, bệnh thành tích trong giáo dục", "Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

3. Tăng cường giáo dục tư tưởng, ý thức trách nhiệm xây dựng và phát triển Nhà trường, ý thức tự học và sáng tạo của cán bộ viên chức trước hết là đối với đảng viên và đoàn viên, nhất là đối với đội ngũ cán bộ viên chức trẻ đang là lực lượng chiếm đa số trong Nhà trường.

- Tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc và của Nhà trường như: Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam, Ngày thành lập Đảng, Ngày sinh nhật Chủ tịch hồ Chí Minh, Ngày Quốc khánh, Ngày Nhà giáo Việt nam, Ngày thành lập Trường, tổ chức thành công Hội thi Olympic các môn khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh[12]…. Đây cũng là dịp để cán bộ viên chức và sinh viên hiểu rõ hơn lịch sử hào hùng của dân tộc nâng cao lòng yêu nước và tự hào về Nhà trường, tạo không khí đoàn kết, vui tươi trong đơn vị.

- Phương thức quản lý sinh viên đổi mới, công tác chính trị tư tưởng được lựa chọn phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, đối tượng để nâng cao hiệu quả. Thực hiện đánh giá việc rèn luyện của sinh viên theo các quy định của Bộ, tiến tới quản lý sinh viên một cách toàn diện.

4. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở[13], mở rộng dân chủ, công khai đi đôi với việc bảo đảm kỷ cương pháp luật và ý thức tổ chức kỷ luật, ngăn chặn không để

---

[10] Đảng ủy Trường tổ chức các Hội nghị quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết các Hội nghị lần thứ 4, 5, 6, 7, 8, 10 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Đặc biệt, Đảng ủy Trường đã tổ chức Hội nghị quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết các Hội nghị lần thứ 6, 7, 8 cho **03 đảng bộ** ĐH Ngân hàng TP.HCM, ĐH Nông Lâm TP.HCM và CĐ Tài chính Hải quan (nay là ĐH Tài chính Marketing) với gần **1.500 đảng viên** tham dự.

[11] Nghị quyết 101-NQ/ĐU, ngày 10/05/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ.

[12] Đội tuyển Trường đạt giải nhất 02 kỳ liên tục vào năm 2017 và năm 2019.

[13] Thực hiện kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cở sở theo quyết định số 32-QĐ/ĐU, ngày 11/06/2015 của Ban Thường vụ Đảng ủy.

phát sinh các biểu hiện tiêu cực; Xây dựng tập thể thành một khối đoàn kết nhất trí, gắn bó, thống nhất về tư tưởng và hành động với tinh thần phê và tự phê xung quanh nhiệm vụ chính trị của trường.

- Đảm bảo vai trò Đảng bộ, Chi bộ thật sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các đơn vị. Hàng năm, Đảng ủy chỉ đạo chính quyền, Công đoàn phối hợp tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, viên chức, công khai tài chính và các hoạt động của Nhà trường; Trực tiếp lắng nghe và có những chỉ đạo kịp thời để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong công tác của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong trường[14].

- Giao phòng Tổ chức Hành chính, phòng Thanh tra Giáo dục kiểm tra, giám sát kịp thời các hoạt động của các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt nề nếp, kỷ cương của Nhà trường và pháp luật của Nhà nước. Thông qua những hoạt động giáo dục, tuyên truyền, văn nghệ, thể dục thể thao và hoạt động phong trào khác đã có những chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ viên chức, sinh viên.

5. Kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng đảng viên và quần chúng. Đấu tranh, ngăn chặn các luận điệu xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước của các thế lực thù địch. Đặc biệt trong những thời điểm nhạy cảm để có những chỉ đạo kịp thời, quyết liệt, hiệu quả nhằm ổn định tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn. Xác định nhiệm vụ, vai trò của thầy cô giáo trong công tác giáo dục đạo đức, tác phong, lối sống cho sinh viên. Kết quả trong nhiệm kỳ tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn ở các đơn vị trong Trường được giữ vững.

2. Xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ

2.1. Quan điểm lãnh đạo: Đảng ủy giữ vai trò lãnh đạo trực tiếp và toàn diện, đề ra chủ trương xây dựng và phát triển Nhà trường; Ban Giám hiệu chịu trách nhiệm chủ trì và triển khai công việc của Nhà trường thông qua các Phòng, Khoa, Ban. Ban Chấp hành các đoàn thể chịu trách nhiệm vận động các đoàn viên trong tổ chức của mình thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị, đồng thời tiếp nhận ý kiến phản hồi những công việc đã triển khai của các cấp.

2.2. Tổ chức thực hiện và kết quả đạt được:

1. Công tác xây dựng các chi bộ trong sạch, vững mạnh:

- Chỉ đạo tổ chức thành công đại hội đảng viên nhiệm kỳ 2017 - 2019 các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường[15]; Kiện toàn cấp ủy các chi bộ khi có luân chuyển công tác, nghỉ chế độ,... tổ chức lại các chi bộ sinh viên; Củng cố, tăng cường vai

[14] Lãnh đạo Trường tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại định kỳ vào thứ 5 tuần cuối cùng của tháng, tổ chức gặp mặt, đối thoại với sinh viên 01 lần/01 học kỳ.
[15] Chỉ đạo 29 chi bộ trực thuộc tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2017 – 2019 vào tháng 10 năm 2017

trò, vị trí của các chi bộ trong việc lãnh đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ chính trị, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung của Trường.

- Tập trung chỉ đạo các chi bộ thực hiện nghiêm các Quy định, hướng dẫn của Thành ủy, Đảng ủy Khối về công tác xây dựng Đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên, khắc phục bệnh thành tích trong Đảng; Không có chi bộ nào không hoàn thành nhiệm vụ. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác cấp ủy cho cấp ủy các chi bộ; Thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc cấp ủy các chi bộ thực hiện có chất lượng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện và cụ thể hóa Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Hướng dẫn số 12 của Ban Tổ chức Trung ương; Phân công Đảng ủy viên dự họp các chi bộ trực thuộc. Các chi bộ đã chủ động đổi mới hình thức sinh hoạt sinh hoạt gắn với du khảo, dã ngoại, gắn với hoạt động thực tiễn tránh sự nhàm chán trong sinh hoạt chi bộ[16].

2. Công tác phát triển đảng viên mới

- Công tác kết nạp đảng viên mới đạt được kết quả tốt[17]. Đảng ủy phân công đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy trực trực tiếp phụ trách chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các chi bộ trực thuộc thực hiện; Đầu năm, các chi bộ tiến hành rà soát nguồn đối tượng kết nạp đảng, lập kế hoạch đăng ký với Ban Thường vụ Đảng ủy. Trong giai đoạn 2015 - 2020, Đảng bộ đã kết nạp được **167** đảng viên mới.

- Công tác tạo nguồn được quan tâm đúng mức, hàng năm, Đảng ủy trường đều mở 01 khóa bồi dưỡng kết nạp Đảng. Các khóa học được tổ chức thành 02 lớp với đối tượng khác nhau[18] và đổi mới hình thức kiểm tra cùng với việc tổ chức tham quan, về nguồn thực tế.

3. Công tác cán bộ:

- Ban hành Nghị quyết triển khai công tác Tổ chức Cán bộ - Đảng bộ trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh Nhiệm kỳ 2015 – 2020[19], Đảng ủy đã làm tốt, đảm bảo đúng quy trình, quy định và tính lãnh đạo toàn diện của Đảng về công tác cán bộ tại Đảng bộ, Nhà trường.

- Đảng ủy Trường thường xuyên chỉ đạo thực hiện tốt công tác đánh giá cán bộ hàng năm, xét thi đua và khen thưởng khách quan và công khai, tổ chức rà soát

---

[16] Chi bộ Sinh viên 5 vinh dự được nhận Bằng khen của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh theo quyết định số 916-QĐ/TU, ngày 14/4/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy.

[17] Đảng bộ Trường vinh dự nhận được Bằng khen của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh theo quyết định số 922-QĐ/TU, ngày 17/04/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy.

[18] Lớp dành cho cán bộ viên chức và Lớp dành cho sinh viên

[19] Nghị quyết số 295-NQ/ĐU, ngày 04/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ.

bổ sung quy hoạch lãnh đạo trường, cán bộ quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các đơn vị trong Trường.

- Xây dựng nhiều chính sách thu hút và đào tạo đội ngũ giảng viên giỏi, nhân viên phục vụ chuyên nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo; Thu nhập bình quân đầu người cao, đảm bảo cho cán bộ, giảng viên yên tâm công tác. Tạo môi trường làm việc dân chủ, thuận lợi để giữ chân người tài. Tổ chức nhiều khóa học ngoại ngữ, chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên, nhân viên trường, Nhà trường có nhiều cán bộ giảng viên, viên chức học tập, tham quan học hỏi kinh nghiệm tại nước ngoài.

- Khuyến khích dành cho giảng viên giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh các học phần chuyên ngành, áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy tiên tiến. Tạo điều kiện đội ngũ nâng cao trình độ, số lượng giảng viên có trình độ Tiến sỹ, học hàm Phó Giáo sư ngày càng tăng[20].

3. Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và công tác dân vận

1. Đã triển khai các quyết định số 935, 936 và 994 của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác dân chủ cơ sở chỉ đạo cấp ủy chi bộ tổ chức sinh hoạt chuyên đề quán triệt và triển khai Kết luận số 21-KL/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc Hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. Quan tâm, nắm bắt công tác tư tưởng chính trị, tâm tư nguyện vọng của toàn thể đảng viên, giảng viên, viên chức và sinh viên trường. Tình hình tư tưởng chính trị trong toàn thể đảng viên, giảng viên, viên chức và sinh viên trường về cơ bản là ổn định, tâm tư nguyện vọng chính đáng của thể đảng viên, giảng viên, viên chức và sinh viên trường luôn được Đảng ủy, Ban Giám hiệu quan tâm giải quyết thỏa đáng.

2. Kịp thời kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chế dân chủ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh; chỉ đạo các đơn vị tham mưu bổ sung quy chế phù hợp với tình hình thực tế. Tổ chức định kỳ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Đảng ủy, Ban Giám hiệu vào thứ 5 tuần cuối cùng mỗi tháng; Chỉ đạo và tổ chức đối thoại cùng sinh viên định kỳ mỗi học kỳ 01 lần; Đảm bảo thực hiện đúng Quy chế về tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu chính quyền các cấp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh của Ban Thường vụ Thành ủy.

3. Theo thông lệ hàng năm Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo Ban Chấp hành Công đoàn trường tổ chức Hội nghị Cán bộ Viên chức vào tháng 12 hàng năm nhằn nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ viên chức trường trong công tác điều hành,

[20] Đội ngũ cán bộ giảng dạy có **39** PGS, **174** Tiến sỹ

quản lý nhà trường; lắng nghe góp ý của toàn thể giảng viên, viên chức trường về việc điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định chung.

4. Tổ chức tổng kết công tác dân vận hàng năm dịp 15/10 hàng năm, tuyên dương tập thể và cá nhân diển hình dân vận khéo. Phát động phong trào "Thi đua ái quốc" gắn với thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh và phong trào thi đua "Dân vận khéo". Đảng ủy tiếp tục chỉ đạo Công đoàn trường và Đoàn Thanh niên bổ sung, hoàn thiện tiêu chí diển hình dân vận khéo, gương "Thanh niên tiến tiến làm theo lời Bác", "Nhà giáo trẻ tiêu biểu", "Cán bộ viên chức trẻ, giỏi, thân thiện",...

4. Công tác kiểm tra, giám sát và khen thưởng

4.1. Quan điểm lãnh đạo: Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trực tiếp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát chi bộ, đảng viên thuộc Đảng bộ Trường; Đảm bảo tổ chức thực hiện nghiêm, đúng quy định của Đảng trong công tác kiểm tra, giám sát. Chỉ đạo cấp ủy tự kiểm tra, giám sát đảng viên trong chi bộ; Phát huy dân chủ, đề cao tinh thần tự bình, phê bình của tập thể và các nhân.

4.2. Tổ chức thực hiện và kết quả đạt được:

- Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy nhiệm kỳ 2015 – 2020. Hàng năm, Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đều xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình kiểm tra, giám sát, bao gồm kiểm tra, giám sát chuyên đề và thường xuyên[21].

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát tại chi bộ theo Đề án 01 của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh; góp phần đẩy mạnh việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện chế độ chính sách đầy đủ, khen thưởng, kỷ luật công minh, chính xác, kịp thời là nguồn sức mạnh động viên cán bộ, đảng viên hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao[22]. Ngăn chặn kịp thời các sai phạm, giải quyết dứt điểm; Không để sự việc nhỏ phát triển thành việc lớn.

---

[21] Hàng năm, Đảng ủy và UBKT Đảng ủy tổ chức kiểm tra giám sát chuyên đề ít nhất 12 chi bộ, 12 đảng viên, giám sát thường xuyên 30 chi bộ về công tác tài chính, nền nếp sinh hoạt.

[22] Khen thưởng hơn 100 lượt tập thể, 1.000 lượt cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, dân vận khéo,..

IV. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm:

Nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đã kết thúc tốt đẹp, chứng tỏ bản lĩnh vững vàng, tính nhất quán trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ; Giúp Đảng bộ và Nhà trường phát huy được các thuận lợi, khắc phục các khó khăn, thách thức để thực hiện tốt nhiệm vụ của Đảng bộ của Nhà trường với nhiều kết quả toàn diện trên các mặt hoạt động, tạo được sức ảnh hưởng đến xã hội, Những thành quả đạt được là do:

1. Kịp thời phát hiện, bàn bạc và lãnh đạo thực hiện các vấn đề chính yếu, các khâu đột phá như vấn đề tổ chức cán bộ, đào tạo, đảm bảo chất lượng, quản lý sinh viên, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, cơ sở vật chất, tài chính, quan hệ quốc tế, liên kết đào tạo quốc tế, tuyển sinh,… Đặt biệt, công tác quảng bá thương hiệu Nhà trường là điểm nổi bật trong 05 năm qua.

2.Thực hiện nghiêm túc quy chế công khai, dân chủ; Tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên, cán bộ viên chức, sinh viên tham gia vào việc đóng góp xây dựng Nhà trường; Tạo được sự đoàn kết, đồng thuận, hợp tác vì sự nghiệp chung; Đồng thời giữ vững kỷ cương và các nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng.

3. Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, đảm bảo được sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa chính quyền, các đoàn thể. Xác lập vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức Đảng, đề cao vị trí, vai trò của các đoàn thể tạo nên một sức mạnh tổng hợp trong Nhà trường. Có sự phân công rõ ràng về trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức, các bộ phận.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2015 - 2020 còn một số tồn tại, hạn chế nhất định:

- Công tác xây dựng đảng tuy đảm bảo đúng các quy định của Đảng, hướng dẫn của cấp trên, có nhiều mặt thực hiện tốt nhưng vẫn còn hạn chế về việc cập nhật hướng dẫn, biểu mẫu, nền nếp sinh hoạt của một ít chi bộ chưa thật sự tốt. Nguyên nhân, do Đảng bộ Trường có quy mô lớn, cán bộ chủ yếu là kiêm nhiệm nhiều chức vụ, quỹ thời gian dành cho công tác không nhiều, đôi khi còn thiếu sót trong kiểm tra, giám sát.

- Một số chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu trọng tâm nhiệm kỳ 2015 - 2020 chưa đạt yêu cầu do Đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XV đề ra. Nguyên nhân, do trong quá trình xây dựng, phát triển Đảng bộ, Nhà trường có nhiều yếu tố chủ quan và khách quan tác động, gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện hệ thống chỉ tiêu:

+ Quy mô đào tạo: công tác tuyển dụng đội ngũ cán bộ giảng dạy ở một số ngành còn khó khăn do đòi hỏi cấp thiết về trình độ; Cơ sở vật chất có lúc quá tải, việc xây dựng còn nhiều khó khăn về mặt pháp lý

+ Công tác phát triển đảng viên mới: do đòi hỏi nâng cao chất lượng quần chúng ưu tú giới thiệu cho Đảng nên việc giới thiệu kết nạp đảng viên mới có xu hướng chậm lại; công tác giáo dục tư tưởng chính trị cách mạng chưa thật sự tạo dấu ấn cho quần chúng cán bộ viên chức, sinh viên.

- Việc chuyển sinh hoạt đảng đối với sinh viên sau khi tốt nghiệp còn nhiều hạn chế, chưa đảm bảo đúng quy định. Nguyên nhân, thời gian tổ chức sinh hoạt của các chi bộ ngoài quốc doanh thông thường không phù hợp với thời gian làm việc của các đảng viên đã ra trường. Một số cấp ủy nới cư trú không nhận sinh hoạt Đảng cho các đảng viên tạm trú khi chưa có sổ tạm trú không thời hạn. Lượng đảng viên được kết nạp trong giai đoạn 2013 – 2017 khá nhiều nên gây quá tải cho công tác chuyển sinh hoạt cho đảng viên ra trường. Sinh viên ra trường gặp khó khăn trong việc chọn nơi sinh hoạt, có nhiều sinh viên phải đi công trình không tạm trú cố định hoặc dài hạn và có những chi bộ/đảng bộ khu công nghiệp sinh hoạt vào giờ làm việc nên đảng viên không thể tham gia sinh hoạt.

3. Bài học kinh nghiệm:

Trong quá trình phát triển, Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh đã rút ra được một số kinh nghiệm và bài học quan trọng sau:

- **Xây dựng khối đoàn kết là điều kiện tiên quyết của thành công**: xây dựng được khối đại đoàn kết, đoàn kết trong toàn Đảng bộ, trong các tổ chức quần chúng; đoàn kết trong Đảng ủy, trong Ban Giám hiệu, trong Ban chấp hành các đoàn thể, trong thành viên từng đơn vị; Tạo sự đồng thuận, nhất trí trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của trường là yếu tố cực kỳ quan trọng, là điều kiện tiên quyết để hoàn thành mọi nhiệm vụ. Đoàn kết chỉ thực sự bền vững nếu có dân chủ rộng rãi, có lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, có đấu tranh thẳng thắn, thường xuyên tự phê bình và phê bình, xây dựng trong tình đồng chí, đồng nghiệp.

- **Vai trò lãnh đạo của Đảng ủy có tính quyết định**: các vấn đề lớn quan trọng đều được Đảng ủy bàn bạc kỹ, dân chủ, thẳng thắn và quyết định theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Tập trung được trí tuệ tập thể, quyết định đúng những vấn đề quan trọng cuả Đảng bộ, của trường, xác định đúng các chủ trương lớn, đúng thời điểm, phù hợp với tâm tư, tình cảm và nguyện vọng của đông đảo các thành viên trong trường.

- **Coi trọng vai trò các chi bộ**: Vai trò của chi bộ được tăng cường thông qua quy chế cụ thể, đặc biệt là về nhân sự, về lãnh đạo đơn vị, về việc tham gia đóng góp ý kiến của các Bí thư chi bộ trong công việc của đơn vị, của trường.

- **Tổng hợp sức mạnh tập thể:** Phát huy dân chủ, công khai, tranh thủ sự ủng hộ đồng tình của các đoàn thể, của quần chúng trước các quyết định, phát huy cao độ tính năng động, sáng tạo của các tổ chức quần chúng, tạo được khí thế mạnh mẽ đẩy lùi các tiêu cực.

- **Lãnh đạo tốt công tác tổ chức và cán bộ**: Đảng ủy đã chỉ đạo toàn bộ công tác nhân sự. Công tác tổ chức và nhân sự kết hợp với công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục đã tạo thành sức mạnh to lớn trong việc kiện toàn tổ chức và ổn định Nhà trường.

- **Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần là yếu tố quan trọng**: Có nhiều giải pháp để tăng nguồn thu hợp pháp, ổn định mức thu nhập qua lương và các khoản khác để mọi người yên tâm làm việc. Hàng năm đều công khai tài chính, chủ động kiểm tra tài chính và rà soát lại các quy định, quy chế chi tiêu nội bộ về phân phối thu nhập trên cơ sở các văn bản pháp luật.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN XV

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	Thực hiện	Đánh giá
1	Đảng viên tham gia học tập Nghị quyết Đảng	100%	100%	Đạt
2	Chương trình đào tạo đạt chuẩn AUN-QA.	10%	28%	Đạt
3	Quy mô đào tạo đến 2020	**30.000** HVSV, trong đó: - **ĐTCQ**: 70% + ĐTCLC: 15% + SĐH: 05% - **ĐTHTQT**: 3%. - **ĐTKCQ**: 27%. - **ĐTNH**: 50.000 người	**28.642** HVSV, trong đó: - 21.869 (69,8%) + 10.704 (37,4%) + 819 (2,9%) - 407 (1,4%) - 5.547 (19,4%) - 49.867 người	Chưa đạt
4	Sinh viên tốt nghiệp	- Có việc làm phù hợp sau 03 tháng: 80% - Đạt chuẩn TOIEC 500 hoặc tương đương: 100%	- Có việc làm phù hợp sau 03 tháng: 80% - Đạt chuẩn TOIEC 500 hoặc tương đương: 100%	Đạt
5	Nghiên cứu khoa học	- Cấp Nhà nước: 01 đề tài -Giảng viên tham gia NCKH: 50%, trong đó: + có bài báo đăng trên tạp chí và kỷ yếu hội thảo: 30% + Nghiệm thu đúng hạn: 70% + Đưa vào ứng dụng: 49%	- 01 đề tài độc lập cấp Nhà nước, 11 đề tài cấp Nhà nước thuộc quỹ Nafosted - 73% giảng viên tham gia NCKH. + Giảng viên có bài báo đăng trên tạp chí, kỷ yếu hội thảo: 30% + Nghiệm thu đúng hạn: 80% + Đưa vào ứng dụng: 70% (ứng dụng trong giảng dạy)	Đạt
6	Trình độ đội ngũ cán bộ giảng dạy của Trường	- GS, PGS: 5% - Tiến sỹ: 25% - Thạc sỹ: 60%	39/612 (6%) 174/612 (28%) 369/612 (60%)	Đạt
7	Kết nạp đảng viên mới	300	167	Chưa đạt
8	Chi bộ trong sạch, vững mạnh	50%	98.7%	Đạt
9	Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ	70%	100%	Đạt
10	Đảng bộ Trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5 năm	4 năm (2018: HTNV)	Chưa đạt
11	Công Đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Hội Cựu chiến binh đạt danh hiệu xuất sắc	Hàng năm	Công đoàn, Đoàn Thanh niên, HSV, Hội CCB được công nhận hàng năm.	Đạt

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục xây dựng Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2020 - 2025 với khẩu hiệu: "Phát triển toàn diện, bền vững và hội nhập quốc tế" với các mục tiêu sau: Nhà trường tiếp tục thực hiện triết lý giáo dục: Nhân bản, Sáng tạo, Hội nhập giữ vững vị trí Trường hàng đầu Việt Nam theo hướng ứng dụng nghề nghiệp, đồng thời cũng là một đại học thông minh, trung tâm đổi mới sáng tạo, đào tạo bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học có uy tín, ngang tầm với các trường đại học lớn trong nước và khu vực. Trường tiếp tục tiến hành cải cách nhằm tạo ra môi trường giáo dục đại học và nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng số trở thành trường hàng đầu khu vực về đổi mới sáng tạo, đảm bảo tỷ lệ có việc làm sau khi tốt nghiệp cao nhất. Góp phần thực hiện thành công Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI "về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"

II. HỆ THỐNG CHỈ TIÊU

1- Trường được AUN-QA đánh giá đạt chất lượng cấp cơ sở giáo dục.

2- Đời sống CBVC tiếp tục được nâng cao, thu nhập bình quân đầu người đạt 35 triệu đồng/người/tháng.

3- Mỗi năm đầu tư 200 tỷ cải thiện cơ sở vật chất trường.

4- Tiếng Anh trở thành "official language" của Trường với 50% chương trình đào tạo được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh.

5- Mỗi năm có 10 đề tài NCKH cấp bộ và tương đương.

6- Mỗi năm có 100 bài báo quốc tế ISI/ Scopus.

7- Mỗi năm vận động 20 tỷ tài trợ trang thiết bị và học bổng.

8- 50% giảng viên dạy học số cấp độ 3 mỗi học kỳ.

9- Khoa có quản lý sinh viên tổ chức ít nhất 05 sân chơi học thuật cho sinh viên mỗi năm.

10- 100% cán bộ giảng dạy là thạc sỹ, trong đó có 50% cán bộ giảng dạy là tiến sỹ.

11- 95% sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 6 tháng.

12- Kết nạp mới 200 đảng viên.

13- Đảng bộ Trường hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm.

14- 100% lãnh đạo đơn vị hoàn thành trung cấp lý luận chính trị hành chính.

15- Công Đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Hội Cựu chiến binh đạt danh hiệu xuất sắc hàng năm.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2020 - 2025

1.Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

1.1. Tự chủ Đại học

Mục tiêu: Phát triển Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh thành trường đại học ứng dụng đa ngành, đa lĩnh vực theo các chuẩn mực khu vực và quốc tế; hoạt động tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình, trách nhiệm bảo đảm các đối tượng chính sách, đối tượng thuộc hộ nghèo có cơ hội học tập, nghiên cứu tại Trường.

Nhiệm vụ:

- Đổi mới hệ thống tổ chức và nhân sự của Trường theo mô hình trường đại học ứng dụng hiện đại; thực hiện quản lý đại học theo các tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng và ứng dụng công nghệ thông tin toàn diện; bảo đảm năng lực quản trị, lãnh đạo và quản lý hiệu quả, phát huy tối đa những tiềm năng và thế mạnh của Trường;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học theo hướng hội nhập quốc tế; bảo đảm người học được trang bị kiến thức chuyên môn cùng với kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp theo cam kết mà Trường đã công bố; thực hiện kiểm định chất lượng chương trình đào tạo theo quy định và phấn đấu được các tổ chức kiểm định quốc tế công nhận;

- Phát triển quy mô đào tạo hợp lý, chuyển dịch cơ cấu đào tạo theo hướng mở rộng chương trình chất lượng cao, chương trình tiên tiến, các chương trình đào tạo bằng tiếng nước ngoài và đào tạo sau đại học dựa vào nghiên cứu; thu hút và lựa chọn được những sinh viên và giảng viên hàng đầu tới học tập và công tác tại Trường;

- Tăng cường hợp tác quốc tế, phát triển, hoàn thiện các ngành và chuyên ngành đào tạo, tiếp cận các chương trình đào tạo đạt chuẩn mực quốc tế, các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh;

- Sử dụng có hiệu quả kinh phí đầu tư của Nhà nước, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực của xã hội, xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, bảo đảm năng lực tài chính vững mạnh;

- Thực hiện trách nhiệm xã hội của trường đại học công lập, thông qua các chính sách cấp học bổng, tạo điều kiện thuận lợi để các sinh viên là đối tượng chính sách, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn có cơ hội được học tập.

1.2. Công tác tổ chức, cán bộ

Mục tiêu:

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, phù hợp với các chiến lược phát triển và cơ chế tự chủ của trường.

Đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên đủ về số lượng, có trình độ đạt chuẩn, năng động, sáng tạo, hội nhập tốt.

Môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại; phát huy tối đa quyền được làm việc, cống hiến, phát triển của người lao động.

Nhiệm vụ:

- Xây dựng đề án vị trí việc làm, thực hiện đánh giá cán bộ theo năng lực và xây dựng cơ chế trả lương theo hiệu quả công việc (KPIs).

- Quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn và tiêu chuẩn hoá các hoạt động.

- Xây dựng chính sách thu hút người giỏi;

- Xây dựng kế hoạch, triển khai đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và nhân viên phù hợp với các chiến lược phát triển của nhà trường; chú trọng đến định hướng ứng dụng IoT, tạo môi trường sáng tạo và học tập suốt đời.

- Xây dựng và hoàn thiện đề án sáp nhập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị thuộc và trực thuộc.

- Phân cấp cho các đơn vị thuộc và trực thuộc trường.

1.3. Công tác đào tạo

Mục tiêu:

Đào tạo người tốt nghiệp trình độ đại học đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã công bố; phù hợp với điều kiện của người học và theo yêu cầu, xu thế phát triển thị trường lao động.

Thu hút được ngày càng nhiều học sinh có năng lực học tập khá, giỏi vào học tại trường; mọi hoạt động của nhà trường đều hướng đến vì lợi ích và sự tiến bộ của người học; tăng cường các hoạt động với cựu sinh viên.

Nhiệm vụ:

- Nâng cao chất lượng đào tạo trở thành trường Đại học hàng đầu phía Nam. Hoàn thiện quy trình đào tạo và đảm bảo chất lượng đào tạo theo tiếp cận CDIO, cung cấp cho người học môi trường hỗ trợ cho học tập, sinh hoạt, rèn luyện chủ động, sáng tạo và trải nghiệm.

- Xây dựng đề án đổi mới, sử dụng tối đa công nghệ vào công tác quản lý đào tạo và trong triển khai giảng dạy - học tập - kiểm tra đánh giá. Chuẩn bị và triển

khai hệ thống đào tạo trực tuyến UTEx, 50% các môn học lý thuyết giảng dạy trực tuyến.

- Thực hiện thiết kế các chương trình đào tạo, giảng dạy và học tập theo học thuyết kiến tạo (constructivism), chủ động và trải nghiệm (active and experiental); đảm bảo sự phát triển bền vững và đủ năng lực cạnh tranh trong và ngoài nước với xu thế tự chủ đại học.

- Điều chỉnh cơ cấu quy mô đào tạo theo trình độ đào tạo, loại hình đào tạo: mở rộng quy mô đào tạo chất lượng cao, thạc sỹ, tiến sỹ; triển khai loại hình đào tạo văn bằng hai và hai văn bằng; tăng cường liên kết đào tạo quốc tế, tổ chức đào tạo sinh viên nước ngoài một số ngành.

- Phát triển các chương trình đào tạo mới đáp ứng yêu cầu của xã hội và người học. Chương trình đào tạo mới đảm bảo tương đối ổn định nhưng vẫn có thể được điều chỉnh kịp thời để sát hợp với thực tiễn và cập nhật hoá kiến thức. Xây dựng các chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, tổ chức giảng dạy một số môn học bằng tiếng Anh đảm bảo sự phát triển bền vững và đủ các năng lực cạnh tranh trong và ngoài nước với xu thế tự chủ đại học. 50% chương trình đào tạo giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh.

- Gắn kết với doanh nghiệp, đào tạo theo nhu cầu xã hội, tạo cơ hội việc làm cho sinh viên; thực hiện các chương trình đào tạo trình độ cao, chất lượng cao.

- Hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, chuyên đề về khởi nghiệp bắt buộc hoặc tự chọn trong chương trình đào tạo chính khóa. Hỗ trợ kinh phí và phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, tổ chức các cuộc thi, giải thưởng về sáng tạo khởi nghiệp.

- Đổi mới công tác tuyển sinh để đảm bảo chất lượng năng lực kiến thức của sinh viên đầu vào ở mức cao và đồng đều.

- Cung cấp đầy đủ cho người học trang thiết bị, công cụ, tài liệu phục vụ cho học tập và các trải nghiệm khác: Các môn học phải có đủ tư liệu Dạy - Học - Kiểm tra đánh giá ở dạng số theo các chuẩn mực chất lượng sư phạm và khoa học giáo dục của khu vực và quốc tế.

- Phát triển quỹ học bổng khuyến khích sinh viên. Cải tiến các quy trình thủ tục, biểu mẫu hành chính cần cung cấp cho SV. Duy trì và đẩy mạnh công tác đối thoại giữa SV với lãnh đạo nhà trường. Tổ chức tốt công tác tư vấn, dịch vụ cho SV. Đẩy mạnh công tác khảo sát ý kiến phản hồi của SV, cựu sinh viên sau tốt nghiệp. Tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho cựu sinh viên tham gia, đóng góp vào sự phát triển của trường thông qua các hoạt động hỗ trợ tài chính, tinh thần hoặc cùng tham gia vào các chương trình do trường triển khai.

1.4. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

Mục tiêu:

Đầu tư cho nhóm nghiên cứu đủ năng lực thực hiện các vấn đề trọng yếu quốc gia, hợp tác với nước ngoài. Thực hiện nghiên cứu khoa học theo hướng đặt hàng của Chính phủ, các bộ ngành, các địa phương và doanh nghiệp.

Nâng cao chất lượng công trình nghiên cứu khoa học, tập trung vào lĩnh vực nghiên cứu khoa học kỹ thuật công nghệ và khoa học giáo dục.

Nhiệm vụ:

- Ưu tiên đề tài có khả năng ứng dụng cao, các sản phẩm mũi nhọn/đặc thù của trường, tập trung hỗ trợ từ khi nghiên cứu, hoàn thiện sản phẩm, đến khi sản xuất hàng loạt để thương mại hoá các sản phẩm khoa học công nghệ.
- Thành lập các doanh nghiệp KHCN (Doanh nghiệp spin-off).
- Xây dựng tạp chí Khoa học Giáo dục Kỹ thuật đạt chuẩn Asean Citation Index.
- Thực hiện phân cấp trong quản lý và sử dụng kinh phí, thiết bị phục vụ KHCN. Xây dựng quy chế nhóm nghiên cứu trọng điểm theo mô hình khoán kinh phí tương ứng với số lượng, chất lượng của các hoạt động, công trình KHCN và giảng dạy đăng ký thực hiện.
- Củng cố và nâng cao hiệu quả của Trung tâm Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, Viện Sư phạm kỹ thuật, Trung tâm nghiên cứu Năng lượng tái tạo.
- Đẩy mạnh việc nghiên cứu sản xuất học liệu, chế tạo đồ dùng dạy học.
- Tăng cường nguồn tài chính của trường phục vụ hoạt động khoa học.
- Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai hợp tác với các doanh nghiệp và địa phương nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất công, nông nghiệp.
- Tạo thêm nhiều sân chơi khoa học cho sinh viên, các sân chơi này gắn liền với các học phần và chương trình đào tạo. Kết hợp với công tác Đoàn - Hội trong việc tuyên truyền các hoạt động NCKH của sinh viên.
- Hình thành kênh thông tin về KHCN với các thế hệ cựu sinh viên của trường.
- Tăng cường trao đổi nghiên cứu với các đối tác trong và ngoài nước thông qua các hội nghị, hội thảo, trao đổi giảng viên và sinh viên, tiến hành các dự án nghiên cứu phối hợp.
- Thành lập Maker Innovation Space và STEM center.

1.5. Công tác hợp tác quốc tế

Mục tiêu: Gắn kết chặt chẽ, hiệu quả với cơ sở, tổ chức giáo dục, khoa học, công nghệ, doanh nghiệp có vị thế và đẳng cấp cao trong và ngoài nước, góp phần

tăng nguồn tài chính, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBVC, nâng cao vị thế và uy tín của trường trong khu vực và thế giới để hiện thực hoá tầm nhìn, sứ mạng và các mục tiêu chiến lược của trường.

Nhiệm vụ:

- Chủ động tìm đến hoặc tận dụng mối quan hệ với các đối tác có uy tín và tiềm năng, phù hợp với mục tiêu phát triển của Nhà trường để thiết lập các mối liên kết đào tạo, trao đổi học thuật và giao lưu văn hoá.

- Đẩy mạnh chương trình trao đổi giảng viên và quy chế tương ứng nhằm thu hút giảng viên nước ngoài đến giảng dạy hoặc gửi giảng viên của Trường đi giảng dạy ở nước ngoài (visiting professors).

- Xây dựng quy chế hỗ trợ và khuyến khích giảng viên, nghiên cứu sinh của Trường hợp tác NCKH với giảng viên nước ngoài.

- Thiết lập thêm các chương trình trao đổi sinh viên dài hạn, ngắn hạn, trại Hè, trại Đông để thu hút sinh viên quốc tế đến và gửi sinh viên của Trường đi giao lưu học hỏi, tiến đến mở rộng mạng lưới công nhận tín chỉ với các trường bạn.

- Liên tục tìm kiếm các cơ hội, chương trình nâng cao năng lực tiếng Anh cho giảng viên và sinh viên của Trường.

- Hỗ trợ trong phạm vi liên quan về các thủ tục cần thiết cho việc kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và kiểm định nhà trường.

- Liên tục xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo song phương ở cả 2 cơ sở hợp tác (Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TPHCM và Trường đối tác), thực hiện với bậc đào tạo Đại học, Cao học và Nghiên cứu sinh.

- Xây dựng các dự án ODA để chủ động và đón đầu các hoạt động đầu tư của đối tác, qua đó phát triển trình độ năng lực và cơ sở vật chất của nhà trường.

- Liên tục củng cố các mối quan hệ với khối doanh nghiệp nhằm đem lại các kết quả về tài trợ thiết bị, tài chính, học bổng cho sinh viên đồng thời nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cung ứng cho khối doanh nghiệp trong và ngoài nước.

1.6. Đảm bảo chất lượng

Mục tiêu:

Có chiến lược về đảm bảo chất lượng theo các chuẩn mực khu vực và quốc tế; đảm bảo phản hồi liên tục, cải tiến liên tục; xác định nhanh và rõ ràng các nguyên nhân chính gây ra lỗi để từng bước đảm bảo năng lực sinh viên tốt nghiệp theo chuẩn đầu ra và thị trường lao động.

Hoàn thiện hệ thống quy trình đánh giá mục tiêu chất lượng của trường và các đơn vị. Đánh giá kết quả thực hiện dựa trên dữ liệu và minh chứng.

Nhiệm vụ:

- Xây dựng chiến lược về đảm bảo chất lượng để hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của trường; đặc biệt nhấn mạnh đảm bảo và nâng cao chất lượng các hoạt động chức năng phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng, các mục tiêu tổng quát của trường góp phần củng cố và hoàn thiện văn hoá chất lượng trong nhà trường; củng cố và hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng của nhà trường theo các chuẩn của khu vực và quốc tế.

- Định kỳ xem xét và tự đánh giá lại hoạt động của trường theo các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng hiện hành trong các năm tiếp theo.

- Duy trì, nâng cấp hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, thực hiện các hoạt động đánh giá nội bộ thường xuyên và định kỳ các đơn vị; biên soạn mới, cập nhật, chỉnh sửa các quy trình và các tài liệu khác trong hệ thống tài liệu ISO cho phù hợp với tình hình hoạt động hiện tại của nhà trường.

- Triển khai đánh giá các chương trình đào tạo, cơ sở giáo dục của nhà trường theo tiêu chuẩn AUN-QA. Chuẩn bị tiến hành đánh giá theo tiêu chuẩn ABET một số chương trình công nghệ kỹ thuật của trường.

- Nghiên cứu, chuẩn bị triển khai xếp hạng nhà trường theo các tiêu chuẩn của khu vực và quốc tế.

1.7. Phục vụ cộng đồng

Mục tiêu:

Nâng cao và mở rộng tham gia các hoạt động cộng đồng. Liên kết chặt chẽ, cụ thể với tất cả các bên liên quan; tạo môi trường hợp tác bền vững với các doanh nghiệp, địa phương và cơ sở giáo dục đào tạo khác.

Giáo dục người học về đạo đức công dân, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm cộng đồng và xã hội, tinh thần khởi nghiệp.

Đa dạng hóa hình thức tư vấn, định hướng nghề nghiệp, tạo nguồn tuyển sinh.

Mở rộng sự tham gia của cựu sinh viên và các đối tượng khác vào cộng đồng HCMUTE.

Nhiệm vụ:

- Tích cực tham gia tư vấn, hướng nghiệp cho thanh, thiếu niên trực tiếp hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng. Duy trì và đổi mới hoạt động "Ngày mở", đón tiếp giáo viên hướng nghiệp, phụ huynh và học sinh trung học phổ thông đến tham quan trường. Tổ chức Trại hè Sáng tạo kỹ thuật cho giáo viên, học sinh trung học phổ thông.

- Hợp tác toàn diện với doanh nghiệp; chú trọng phát triển loại hình đào tạo theo đơn đặt hàng; phối hợp NCKH, chuyển giao công nghệ, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp và tiếp nhận thông tin phản hồi về sản phẩm đào tạo của trường.

- Phổ biến các tiến bộ kỹ thuật, khoa học - công nghệ thích hợp với trình độ phát triển của các địa phương, giúp các địa phương về kế hoạch, quản lý, khai thác và phát triển các nguồn lực, hỗ trợ việc tổ chức sắp xếp hệ thống đào tạo kỹ thuật và chương trình đào tạo cho các địa phương, gắn kết với các cơ sở sản xuất trong việc bồi dưỡng và đào tạo lại cán bộ.

- Xây dựng mô hình liên kết điển hình với địa phương, trường dạy nghề, doanh nghiệp và trường đại học nước ngoài.

- Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm Sáng tạo và Khởi nghiệp tạo điều kiện phát triển kinh tế địa vùng, địa phương.

- Tham gia các hoạt động mùa hè xanh, giúp đỡ người nghèo, các chương trình tình nguyện phục vụ cộng đồng.

- Đổi mới hình thức tổ chức các sự kiện cho cựu sinh viên và khuyến khích sự tương tác, kết nối mạnh mẽ hơn giữa Khoa chuyên môn, cựu sinh viên và sinh viên hiện tại. Xây dựng chương trình kết nối gia đình và phụ huynh toàn diện, tuần lễ "HCMUTE Spirit".

2. Lãnh đạo các tổ chức Đoàn thể

Mục tiêu: Lãnh đạo, chỉ đạo các Đoàn thể chính trị - xã hội nhằm phát huy vai trò các tổ chức Đoàn thể chính trị - xã hội góp phần vào việc thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 – 2025

Nhiệm vụ:

1. Công Đoàn trường:

- Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao lòng yêu nước, bản lĩnh chính trị, ý thức giai cấp, giáo dục kỷ luật lao động, tinh thần phục vụ của cán bộ giảng viên, viên chức.

- Thực hiện các phong trào chăm lo, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho Cán bộ viên chức, xây dựng hài hòa các mối quan hệ trong môi trường Sư phạm, tiếp tục vận động xây dựng nếp sống văn minh trong toàn trường.

2. Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên

- Đoàn thanh niên phát huy truyền thống, trao dồi lý tưởng cách mạng, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, rèn luyện đạo đức, lối sống lành mạnh trong Đoàn viên, thanh niên. Quan tâm, chăm lo, tạo điều kiện, môi trường tốt để sinh viên học tập, nghiên cứu khoa học, vui chơi, giải trí lành mạnh. Khơi dậy và phát huy khả năng sáng tạo, tinh thần xung kích tình nguyện của Đoàn viên, thanh niên trong tổ

chức các phong trào hành động cách mạng. Tăng cường các hoạt động tạo môi trường cho sinh viên khởi nghiệp, lập nghiệp, đồng hành và hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn theo triết lý giáo dục "Nhân bản" của Nhà trường. Tạo môi trường cống hiến và đồng hành với cán bộ viên chức trẻ còn trong tuổi Đoàn.

- Hội sinh viên đẩy mạnh các hoạt động tập hợp sinh viên, phát huy phong trào sinh viên 5 tốt cả về chất lượng và số lượng, mở rộng tập hợp sinh viên thông qua các CLB/Đội/Nhóm đặc biệt là các CLB/Đội/Nhóm sở thích. Đa dạng hóa các hoạt động phong trào tình nguyện, rèn luyện thể chất, hội nhập quốc tế. Giữ vững danh hiệu xuất sắc trong các năm học.

3. Hội cựu chiến binh

Tiếp tục phát huy phong trào thi đua "Cựu chiến binh gương mẫu", tăng cường giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ. Làm tốt công tác đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các hội viên cựu chiến binh

3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng

3.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng:

Mục tiêu:

Xây dựng Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM thực sự trong sạch, vững mạnh. Mỗi cán bộ - đảng viên phải luôn là tấm gương trong việc chủ động nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, sức chiến đấu để góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, tầm nhìn, sứ mệnh của Nhà trường.

Nhiệm vụ:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; chống tham nhũng, lãng phí, lối sống cơ hội, thực dụng, nói không đi đôi với làm; đấu tranh khắc phục các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; mỗi thầy cô giáo phải là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo.

- Quán triệt sâu rộng, kịp thời nội dung nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng đến cán bộ, đảng viên, sinh viên toàn trường bằng các giải pháp đột phá đổi mới, gắn lý luận với thực tiễn sinh động nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

- Tăng cường giáo dục lý tưởng, truyền thống cách mạng, lòng tự hào dân tộc; giáo dục đạo đức, lối sống, nếp sống văn minh cho cán bộ, đảng viên, sinh viên.

- Kịp thời biểu dương những điển hình tiên tiến, những tấm gương sáng và kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm minh các hành vi lệch lạc, vi phạm đạo đức, lối

sống, cơ hội, bè phái, gây mất đoàn kết, đẩy lùi tiêu cực và tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu các đơn vị trong rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối công tác.

- Nắm chắc và dự báo sát đúng tình hình tư tưởng, nghiên cứu dư luận và tâm trạng xã hội; kịp thời xử lý thông tin và định hướng tư tưởng, dư luận gắn với giải quyết tốt các vấn đề bức xúc của cán bộ viên chức, sinh viên, các vấn đề nhạy cảm, phức tạp phát sinh, đảm bảo thống nhất tư tưởng trong Đảng và tính đồng thuận của Nhà trường và xã hội.

3.2 Xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ

Mục tiêu:

Xây dựng Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh, trong sạch vững mạnh - đủ về số lượng, có chất lượng và cơ cấu phù hợp; có đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Nhiệm vụ:

- Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; Duy trì nền nếp sinh hoạt, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

- Tăng cường công tác phát triển đảng viên mới, đảm bảo tiêu chuẩn của Đảng, không chạy theo số lượng. Đặc biệt, phát triển đảng viên mới trong cán bộ viên chức.

- Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ phù hợp với yêu cầu phát triển của Nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tổ chức bộ máy, hoàn thiện thể chế lãnh đạo, cơ chế quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, gắn đổi mới bộ máy tổ chức với đổi mới phương thức lãnh đạo, với tinh giản biên chế và cải cách tiền lương.

3.3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận và quy chế dân chủ ở cơ sở

Mục tiêu: Phát huy tinh thần tích cực, chủ động của cán bộ viên chức đóng góp vào công việc chung, nâng cao tinh thần trách nhiệm, phẩm chất đạo đức, năng lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ; tăng cường kỷ cương, kỷ luật, chống quan liêu và dân chủ hình thức, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; tạo sự đồng thuận chung, góp phần xây dựng Đảng bộ Trường trong sạch vững mạnh, Nhà trường phát triển.

Nhiệm vụ:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập nhằm khơi dậy ý thức và quyền làm chủ của cán bộ, công chức viên chức và người lao động, giúp phát huy được nội lực to lớn trong xây dựng và phát triển cơ quan đơn vị. Thực hiện tốt và thực chất quy chế dân chủ cơ sở tại các cơ quan, đơn vị, trọng tâm là công khai minh bạch về tài chính, công tác cán bộ, thủ tục hành chính, các quy chế để các tổ chức, cá nhân phát huy vai trò giám sát, phản biện.

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cấp ủy chi bộ, các tổ chức đoàn thể đối với công tác dân vận; gắn công tác dân vận với việc tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế công tác dân vận.

- Tăng cường lãnh đạo nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý; tập trung cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với cán bộ viên chức, người lao động, người học và giải quyết kịp thời đơn thư; thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; cụ thể hóa các quy định của pháp luật về cán bộ viên chức, lao động vào nội quy, quy chế làm việc.

3.4. Công tác kiểm tra, giám sát

Mục tiêu:

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, sự đoàn kết thống nhất; giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của Đảng; Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

- Góp phần chủ động phòng ngừa, ngăn chặn chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ; sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên; kịp thời phát hiện, nêu gương người tốt, việc tốt đối với các tập thể và cá nhân.

Nhiệm vụ:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chi bộ, đảng viên trong việc thực hiện Điều lệ Đảng, tổ chức thực hiện quy chế làm việc và phối hợp làm việc của cấp ủy.

- Xây dựng chương trình, triển khai kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 14-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về "Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng" và kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị về "Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020".

- Triển khai, quán triệt sâu Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định của Đảng, của cấp uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng nhiệm kỳ và Thông báo số 226-TB/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên.

BẢNG SỐ LIỆU THỐNG KÊ

Thống kết quả phân loại chất lượng chi bộ, đảng viên

Bảng 1 - Đảng bộ

Năm	ĐẢNG BỘ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
2015	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh		X		
2016			X		
2017			X		
2018				X	
2019			X		

Bảng 2 – Chi bộ

Năm	Số chi bộ trực thuộc được phân tích	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ	
		Số lượng	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*
2015	30	3	*10%*	24	*80%*	3	*10%*	0	*0%*
2016	29	3	*10%*	8	*28%*	18	*62%*	0	*0%*
2017	29	3	*10%*	9	*31%*	17	*59%*	0	*0%*

Năm	Số chi bộ trực thuộc được phân tích	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ	
		Số lượng	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*
2018	30	5	*17%*	25	*83%*	0	*0%*	0	*0%*
2019	30	5	*17%*	23	*77%*	2	*7%*	0	*0%*

Bảng 3 – Đảng viên

Năm	Số đảng viên được phân tích	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ	
		Số lượng	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*
2015	428	57	*13.3%*	300	*70.1%*	68	*15.9%*	3	*0.7%*
2016	474	63	*13.3%*	330	*69.6%*	81	*17.1%*	0	*0.0%*
2017	495	60	*12.1%*	379	*76.6%*	56	*11.3%*	0	*0.0%*
2018	542	67	*12.4%*	444	*81.9%*	24	*4.4%*	7	*1.3%*
2019	521	74	*14.2%*	438	*84.1%*	9	*1.7%*	0	*0.0%*

Thống kê kết quả thực hiện công tác chuyên môn:

Bảng 4 – Công tác đào tạo

Năm	Kiểm định ngành học theo chuẩn AUN-QA	Các hệ đào tạo					Sinh viên đến từ các nước ASEAN	Sinh viên Tốt nghiệp				
		TS	*Th.S*	*Chính quy*	*Vừa học, vừa làm*	*Văn bằng II*		*Tổng số*	*Có việc làm phù hợp*	*Xuất sắc*	*Giỏi*	*Khá*
2015	0	21	434	15937	2916	0	2	3490	2722	0	77	2890
2016	4	93	791	16953	3534	0	2	2566	2052	0	72	2018
2017	4	111	624	18054	4579	0	10	3099	2572	0	145	2704
2018	3	118	374	20068	5406	18	21	3118	2681	1	151	2689
2019	3	117	702	21303	5463	18	35	3105	2608	0	193	2778
Tổng	**14**	**460**	**2925**	**92315**	**21898**	**36**	**70**	**15378**	**12635**	**1**	**638**	**13079**

Bảng 5 – Công tác nghiên cứu khoa học

Năm	Đề tài nghiên cứu khoa học				Công bố khoa học			
	Cấp Nhà nước, Quỹ Nafosted	Cấp Bộ, cấp Tỉnh	Cấp Trường trọng điểm, giảng viên trẻ, cấp trường	Cấp Sinh viên	Bài báo ISI, SCI, SCIE	Bài báo quốc tế khác	Bài báo trong nước	Hội nghị trong nước, quốc tế
2015	3	8	238	103	36	25	141	135
2016	0	9	167	109	36	32	143	111
2017	2	7	112	50	46	35	183	136

Năm	Đề tài nghiên cứu khoa học				Công bố khoa học			
	Cấp Nhà nước, Quỹ Nafosted	Cấp Bộ, cấp Tỉnh	Cấp Trường trọng điểm, giảng viên trẻ, cấp trường	Cấp Sinh viên	Bài báo ISI, SCI, SCIE	Bài báo quốc tế khác	Bài báo trong nước	Hội nghị trong nước, quốc tế
2018	3	6	136	86	59	43	128	168
2019	4	25	181	112	110	30	56	76
Tổng	**12**	**55**	**834**	**460**	**287**	**165**	**651**	**626**

Bảng 6 - Thống kê đội ngũ cán bộ

Năm	Cán bộ, giảng viên, người lao động														
	CBCNV-NLĐ			Giáo sư Tiến sĩ			Phó Giáo sư Tiến sĩ			Tiến sĩ		Thạc sĩ			
	Tổng số	*trong đó Nữ*	*trong đó Giảng viên*	***Tổng số***	*trong đó Nữ*	*trong đó Giảng viên*	***Tổng số***	*trong đó Nữ*	*trong đó Giảng viên*	***Tổng số***	*Giảng viên*	***Tổng số***	*Giảng viên*	*ĐH*	*Trung cấp*
2015	779	280	579	1	0	1	25	4	25	117	93	400	358	187	17
2016	759	273	558	1	0	1	26	5	26	136	109	388	370	184	17
2017	767	281	589	0	0	0	28	4	28	145	123	401	396	173	15
2018	771	290	558	0	0	0	36	3	36	170	133	388	358	164	12
2019	780	291	561	0	0	0	34	2	34	199	164	368	335	164	14
2020	775	289	517	0	0	0	40	2	40	198	149	365	328	154	14

Thống kê tình hình tổ chức bồi dưỡng lý luận chính trị

Bảng 7 - Lớp đảng viên mới

Năm	Tổng	Trong đó	
		Cán bộ viên chức	*Sinh viên*
2015	109	31	78
2016	56	21	35
2017	75	15	60
2018	54	14	40
2019	44	8	36
Tổng	**338**	**89**	**249**

Bảng 8 - Lớp đối tượng kết nạp đảng

Năm	Tổng	Trong đó	
		Cán bộ viên chức	*Sinh viên*
2015	81	27	54
2016	117	18	99
2017	101	27	74
2018	102	17	85
2019	89	9	80
Tổng	**490**	**98**	**392**

Bảng 9 - Thống kê số lượng kết nạp đảng viên mới

Năm	**Tổng số**	**CBVC**		**Sinh viên**	
		Nam	*Nữ*	*Nam*	*Nữ*
2015	46	8	3	23	12
2016	41	11	7	17	6
2017	31	7	7	13	4
2018	21	5	1	9	6
2019	28	4	1	20	3
Tổng	**167**	**35**	**19**	**82**	**31**

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
NHIỆM KỲ XVI (2020 – 2025)
*****

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM

Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2015 – 2020

Đại hội Đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh lần thứ XV (nhiệm kỳ 2015 - 2020). Đại hội đã bầu Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ trường nhiệm kỳ 2015 - 2020 với 15 đồng chí. Ngày 21/04/2015 Ban Thường vụ Đảng ủy Khối có Quyết định số 219-QĐ/ĐUK về việc chuẩn y Ban chấp hành Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM nhiệm kỳ 2015 -2020. Với kết quả bầu cử, dựa trên định hướng về cơ cấu, BCH Đảng bộ gồm các đồng chí trong Ban Giám hiệu, trong các tổ chức chính trị - xã hội và đại diện các đơn vị thuộc khối khoa, phòng. Với cơ cấu như trên đã đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của BCH Đảng bộ trên các mặt công tác và ở từng đơn vị trong phạm vi Nhà trường. Trong nhiệm kỳ Ban Chấp hành Đảng bộ Trường đã phát huy được trí tuệ tập thể, trong đó chú trọng tạo điều kiện tiềm năng, sở tường của từng đồng chí đảng ủy viên trong từng nội dung được phân công nhằm tổ chức hiệu quả công tác nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Với tinh thần trách nhiệm cao, sự gương mẫu trong lãnh đạo và chỉ đạo đã thực hiện thắng lợi Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ XV đặt ra.

I. KIỂM ĐIỂM SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY TRƯỜNG.

1. Kiểm điểm của BCH đảng bộ

1.1 .Về ưu điểm, kết quả đạt được

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và TCCN lần thứ V và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Sư Phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015 -2020, Đảng ủy đã cụ thể hóa thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, giải pháp hằng năm để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt, sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường.

- Phân công tốt các đảng ủy viên phụ trách các mảng hoạt động, các chi bộ theo sát từng hoạt động, nhằm hỗ trợ, phát huy sức mạnh và lợi thế của các chi bộ

để đi đúng quan điểm chỉ đạo và tinh thần của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường nhiệm kỳ XV (2015-2020).

- Ứng dụng triệt để công nghệ thông tin vào đánh giá cuối năm, theo dõi tình hình đảng viên. Có nhiều mô hình giải pháp mới trong việc triển khai các hoạt động phong trào được Đảng ủy ủy khối ghi nhận.

1.1.1 Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

- Đảng ủy tập trung lãnh đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, viên chức và sinh viên với nhiều hình thức, phương pháp phong phú, thiết thực và phù hợp. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành một nội dung sinh hoạt thường xuyên, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của bộ chính trị và Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và thực hiện nhiệm vụ chính trị ở mỗi đơn vị.

- Về công tác tổ chức cán bộ, Đảng ủy đã thực hiện công tác nguồn quy hoạch nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025; lãnh đạo công tác xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong diện quy hoạch về trình độ lý luận chính trị, công tác chuyên môn, công tác quản lý để bố trí, bổ nhiệm cán bộ chủ chốt cấp trường và các đơn vị trực thuộc.

- Về công tác kết nạp đảng viên được đảng bộ quan tâm sâu sát. Các đảng viên đã phát huy tốt vai trò trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong các phong trào, gắn bó với quần chúng, giữ gìn đoàn kết trong đơn vị.

- Đảng ủy thường xuyên quan tâm và lãnh đạo chặt chẽ hoạt động các đoàn thể (Công đoàn, Hội Cựu Chiến Binh, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên) thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức. Hằng năm, các đoàn thể của trường đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và được tổ chức cấp trên khen thưởng.

1.1.2 Công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Đảng ủy tập trung lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, xem đây là nhiệm vụ quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và hoạt động quản trị Nhà trường. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XV, hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu đã đề ra; đồng thời bổ sung các chiến lược, giải pháp mới phù hợp với quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, cụ thể như sau:

- Xây dựng chiến lược phát triển Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh là trung tâm đào tạo và nghiên cứu ứng dụng hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực công nghệ và giáo dục nghề nghiệp, ngang tầm với các trường đại học uy

tín thuộc khu vực và quốc tế. Đảng nhận vai trò là nguồn động lực phát triển bền vững cho hệ thống giáo dục nghề nghiệp của cả nước theo tinh thần Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Ban Chấp hànhTrung ương 8 khóa XI về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

- Đảng ủy đăng cai tổ chức thành công các chương trình, hội thảo, hội thảo khoa học và ngày lễ lớn cấp Đảng ủy khối nhất là tổ chức thành công Hội thi Olympic các môn khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh các năm.

1.2. Về khuyết điểm:

Trong việc lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, mặc dù đã có các Nghị quyết chuyên đề, kế hoạch và chương trình công tác của đảng bộ, kết hợp triển khai kịp thời các Nghị quyết, văn bản Đảng ủy cấp trên đến từng chi bộ, song công tác sơ, tổng kết rút kinh nghiệm chưa làm thường xuyên.

1.3. Về nguyên nhân

1.3.1. Nguyên nhân của kết quả đạt được.

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ của Thành ủy TP. Hồ Chí Minh, Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Thường vụ Đảng ủy khối.

- Sự đoàn kết thống nhất trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo theo đúng nguyên tắc của Đảng và thực hiện nghiêm quy chế hoạt động.

- Các đồng chí đảng ủy viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

1.3.1. Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại.

Do khối lượng công việc Đảng bộ ngày càng nhiều và các đồng chí đảng ủy viên đều là lãnh đạo chủ chốt, kiêm nhiệm công tác chính quyền, đoàn thể nên chưa dành nhiều thời gian cho công tác tổng kết, đánh giá.

2. Kiểm điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy.

2.1. Về ưu điểm, kết quả đạt được

- Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo tổ chức nghiêm túc việc triển khai học tập, nghiên cứu, quán triệt các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Thành ủy và Đảng ủy Khối. Qua đó đã tạo được sự đoàn kết thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ.

- Ban Thường vụ Đảng ủy đã vận dụng linh hoạt, xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của trường và

xu thế phát triển của ngành giáo dục; trong nhiệm kỳ qua, Ban Thường vụ Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số giải pháp trọng tâm cụ thể:

+ Việc tổ chức họp của thường vụ, ban chấp hành đều đặn, đi vào nền nếp, hàng tháng, xây dựng và triển khai các chuyên đề phù hợp với mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ phát triển của Nhà trường, yêu cầu của cấp trên.

+ Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn: nâng cao chất lượng đào tạo và đổi mới chương trình, phương pháp kiểm tra, đánh giá. Đổi mới phương thức đánh giá năng lực thực hiện của cán bộ viên chức theo KPIs.

+ Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, phân công các đồng chí đảng ủy viên trực tiếp phụ trách các chi bộ.

+ Giám sát thường xuyên việc thực hiện Điều lệ Đảng; Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Đảng; Quy định về những điều đảng viên không được làm, Quy chế làm việc của BCH Đảng bộ, thực hiện chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

2.2. Về hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

Một số ít đảng viên ý thức trách nhiệm chưa cao trong tổ chức sinh hoạt đảng. Đây là vấn đề mà Ban Thường vụ Đảng ủy cần quan tâm nhiều hơn trong thời gian tới.

2.3. Kiểm điểm trách nhiệm của Bí thư Đảng ủy

Đồng chí Bí thư Đảng ủy trường thực hiện tốt vai trò đứng đầu, điều hành, phối hợp mọi hoạt động của Ban Thường vụ, giữ vững các nguyên tắc làm việc; tôn trọng, lắng nghe các ý kiến của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, quyết định trên cơ sở Nghị quyết của tập thể. Định kỳ trong các buổi sinh hoạt, đồng chí Bí thư đều báo cáo trước Ban Thường vụ, Ban Chấp hành kết quả triên khai thực hiện công tác của Đảng bộ và xin ý kiến Ban Thường vụ, Ban Chấp hành những việc quan trọng, cấp bách.

II. VỀ ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, PHONG CÁCH VÀ LỀ LỐI LÀM VIỆC CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ, BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY.

1. Về ưu điểm, kết quả đạt được

- Đảng ủy đã thực hiện tốt quy chế làm việc, luôn thể hiện sự đoàn kết, thống nhất cao trong lãnh đạo. Duy trì nghiêm túc chế độ sinh hoạt định kỳ của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành. Trong sinh hoạt, Đảng ủy thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, mọi việc đều được bàn bạc, thảo luận và quyết định theo đa số. Các chủ trương mới, công việc quan trọng đều đưa ra hội nghị Ban Chấp hành thảo luận

dân chủ, góp ý để đi đến thống nhất, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của tập thể và vai trò của mỗi cá nhân.

- Ban Thường vụ Đảng ủy đã thực hiện tốt vai trò lãnh đạo hoạt động của Đảng bộ giữa hai kỳ hợp Ban Chấp hành, quan tâm chỉ đạo hoạt động các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy nhằm phát huy tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy.

- Từng thành viên trong Đảng ủy đều quan tâm đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách về lề lối làm việc, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, nêu cao tính gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm với công việc được phân công, tạo được sự tín nhiệm cao trong đảng viên và quần chúng.

Nguyên nhân

- Đảng ủy nhận thức và vận dụng đúng đắn các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng vào tình hình thực tiễn của trường, chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng.

- Năng lực lãnh đạo của các đồng chí Đảng ủy viên từng bước được nâng lên, phong cách làm việc khoa học, luôn chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo và điều hành công việc.

2. Về hạn chế yếu kém

Trong sinh hoạt, một số đồng chí Đảng ủy viên chưa mạnh dạn thực hiện tự phê bình và phê bình, còn một số đồng chí còn chưa sát sao các chi bộ mình phụ trách do kiêm nhiệm nhiều công việc.

III. KẾT LUẬN

1. Đánh giá chung

Năm năm qua, gắn liền với quá trình phát triển của đất nước và những chủ trương mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đã đạt những thành tựu quan trọng và khá toàn diện trong các hoạt động đào tạo, quản lý khoa học và chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và quản trị Nhà trường. Đảng ủy trường luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát mọi hoạt động của chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội. Hệ thống chính trị được củng cố và phát triển vững chắc, giữ vững sự ổn định chính trị tư tưởng và an ninh trật tự trong Nhà trường. Sinh hoạt tại các chi bộ, đảng bộ dần đi vào nền nếp, đúng quy đinh; công tác phát triển đảng thực hiện tốt, vượt chỉ tiêu đề ra.

Bài học kinh nghiệm

- Coi trọng công tác dự báo, phân tích tình hình thế giới và trong nước về đào tạo đại học, sau đại học, đặc điểm của Nhà trường, từ đó hoạch định chiến lược phát triển và hội nhập quốc tế một cách phù hợp.

- Đảm bảo thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ là điều kiện tiên quyết, là sức mạnh để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phải kiên trì, quyết liệt nhằm thực hiện có hiệu quả các chủ trương, kế hoạch công tác đã đề ra.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp trường và cấp đơn vị trực thuộc; kiên quyết thay đổi những cán bộ quản lý không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đề xuất những vấn đề cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Trên cơ sở những thành tựu và ưu điểm đã đạt được, phân tích những tồn tại, hạn chế và bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ qua, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV cần nghiên cứu những mục tiêu, nhiệm vụ trong thời gian tới để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả các công việc trong tâm sau:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"

- Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên theo Chỉ thị 14-CT/TU ngày 02/8/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường lãnh đạo công tác kết nạp đảng viên trong giảng viên, giáo viên, sinh viên và học sinh các trường học trên địa bàn thành phố.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi bộ, cấp ủy theo Chỉ thị 10-CT/TW ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư (khóa X), Hướng dẫn 12-HD/BTCTW ngày 06/07/2018 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Công tác kiểm tra, giám sát theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", Quy định số 109-QĐ/TW về công tác kiểm tra của tổ chức Đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV, kính trình đại hội đóng góp ý kiến, để Ban Chấp hành khóa mới phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế, tồn tại, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

BCH ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HCM
KHÓA XV – NHIỆM KỲ 2015 – 2020

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
NHIỆM KỲ 2020 – 2025

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP.Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Đại hội Đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025

Đại hội Đại biểu Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XVI được tổ chức từ ngày 10 đến ngày 11/6/2020 tại Phòng họp II, trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh Sau khi thảo luận các văn kiện do Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh (khóa XV) trình, Đại hội

QUYẾT NGHỊ

I. Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh (2015-2020) và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 05 năm (2020-2025) nêu trong dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội.

1. Đánh giá tổng quát kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XV

Đại hội khẳng định Trường ta tăng cường công tác đổi mới công tác quản lý nhà trường theo các tiêu chuẩn ISO, định hướng quản lý theo TQM; Áp dụng hệ thống đánh giá các chỉ số năng lực thực hiện (KPIs) là một bước tiến lớn trong đổi mới công tác quản lý và thi đua của nhà trường; Quy mô đội ngũ cán bộ tăng nhanh và trẻ hóa; Tổ chức đào tạo theo chương trình khung khối ngành công nghệ và tiếp tục đào tạo theo học chế tín chỉ, từ 2012 đến nay nhà trường đang áp dụng chưa trình đào tạo tiếp cận chuẩn CDIO 150 tín chỉ và 132 tín chỉ; mở rộng các hình thức liên kết đào tạo quốc tế; Thực hiện Quyết định 937/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM; Thương hiệu Sư phạm Kỹ thuật ngày càng được xã hội đánh giá cao, thiết lập nhiều kỷ lục từ thời gian thành lập trường đến nay. Xây dựng cơ bản được chú trọng, khu tự học, chuyển đổi công năng tầng hầm tòa nhà trung tâm, cải tạo tầng B tòa nhà Trung tâm thành Thư viện chất lượng cao, góc sẻ chia, nhà ăn Công đoàn. Triển khai thực hiện các cuộc vận động lớn "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh", "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục", "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

Để có được những thành tựu trên, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khóa XV luôn xây dựng khối đoàn kết là điều kiện tiên quyết của thành công; Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng ủy có tính quyết định, coi trọng vai trò các chi bộ về việc tham gia đóng góp ý kiến chi bộ trong công việc của đơn vị, của trường; Tổng hợp sức mạnh tập thể; Lãnh đạo tốt công tác tổ chức và cán bộ; Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần là yếu tố quan trọng.

Tuy nhiên, công tác xây dựng đảng tuy đảm bảo đúng các quy định của Đảng, hướng dẫn của cấp trên, có nhiều mặt thực hiện tốt nhưng vẫn còn hạn chế về việc cập nhật hướng dẫn, biểu mẫu, nền nếp sinh hoạt của một ít chi bộ chưa thật sự tốt. Một số chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu trọng tâm nhiệm kỳ 2015 - 2020 chưa đạt yêu cầu do Đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XV đề ra. Việc chuyển sinh hoạt đảng đối với sinh viên sau khi tốt nghiệp còn nhiều hạn chế, chưa đảm bảo đúng quy định.

2. Về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp 05 năm 2020-2025

Trên cơ sở dự báo tình hình trong những năm tới, Đại hội thống nhất:

- *Mục tiêu tổng quát 05 năm tới*: Tiếp tục xây dựng Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2020 - 2025 với khẩu hiệu: "Phát triển toàn diện, bền vững và hội nhập quốc tế" với các mục tiêu sau: Nhà trường tiếp tục thực hiện triết lý giáo dục: Nhân bản, Sáng tạo, Hội nhập giữ vững vị trí Trường hàng đầu Việt Nam theo hướng ứng dụng nghề nghiệp, đồng thời cũng là một đại học thông minh, trung tâm đổi mới sáng tạo, đào tạo bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học có uy tín, ngang tầm với các trường đại học lớn trong nước và khu vực. Trường tiếp tục tiến hành cải cách nhằm tạo ra môi trường giáo dục đại học và nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng số trở thành trường hàng đầu khu vực về đổi mới sáng tạo, đảm bảo tỷ lệ có việc làm sau khi tốt nghiệp cao nhất. Góp phần thực hiện thành công Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI "về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"

- *Các chỉ tiêu chủ yếu*:

16- Trường được AUN-QA đánh giá đạt chất lượng cấp cơ sở giáo dục.

17- Đời sống CBVC tiếp tục được nâng cao, thu nhập bình quân đầu người đạt 35 triệu đồng/người/tháng.

18- Mỗi năm đầu tư 200 tỷ cải thiện cơ sở vật chất trường.

19- Tiếng Anh trở thành "official language" của Trường với 50% chương trình đào tạo được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh.

20- Mỗi năm có 10 đề tài NCKH cấp bộ và tương đương.

21- Mỗi năm có 100 bài báo quốc tế ISI/ Scopus.

22- Mỗi năm vận động 20 tỷ tài trợ trang thiết bị và học bổng.

23- 50% giảng viên dạy học số cấp độ 3 mỗi học kỳ.

24- Khoa có quản lý sinh viên tổ chức ít nhất 05 sân chơi học thuật cho sinh viên mỗi năm.

25- 100% cán bộ giảng dạy là thạc sỹ, trong đó có 50% cán bộ giảng dạy là tiến sỹ.

26- 95% sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 6 tháng.

27- Kết nạp mới 200 đảng viên.

28- Đảng bộ Trường hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm.

29- 100% lãnh đạo đơn vị hoàn thành trung cấp lý luận chính trị hành chính.

30- Công Đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Hội Cựu chiến binh đạt danh hiệu xuất sắc hàng năm.

Giao Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh khóa XVI căn cứ báo cáo tiếp thu ý kiến đóng góp, phát biểu tại Đại hội để bổ sung hoàn chỉnh báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh lần thứ XVI.

II. Thông qua báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh khóa XV trình Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI

Giao Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh khóa XVI tiếp thu ý kiến của Đại hội, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác trong nhiệm kỳ tới.

III. Thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của đại biểu đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng; báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI; báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý văn kiện Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ V.

Giao Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh khóa XVI tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội để bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo.

IV. Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh khóa XVI (gồm 15 đồng chí) và bầu đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ V (gồm 25 đồng chí).

Giao Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh khóa XVI hoàn chỉnh hồ sơ và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy khối xem xét quyết định chuẩn y theo quy định.

V. Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh khóa XVI căn cứ vào Nghị quyết Đại hội và trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khối lần thứ VI, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy khối, xây dựng chương trình toàn khoá, hoàn thiện chương trình hành động và các kế hoạch công tác cụ thể để nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội đi vào thực hiện trong thực tiễn.

Đại hội Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh lần thứ XVI kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh tiếp tục phát huy truyền thống của Đảng bộ; nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo; đoàn kết, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu, các nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI của Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh đã đề ra.

ĐẠI HỘI LẦN THỨ XVI
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HỒ CHÍ MINH

THAM LUẬN
TỰ CHỦ ĐẠI HỌC TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP: LIÊN KẾT NHÀ TRƯỜNG – DOANH NGHIỆP KINH NGHIỆM TỪ TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HCM

PGS .TS Đỗ Văn Dũng - Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng

1. Sự cần thiết phải kết hợp đổi mới với tự chủ đại học

Đứng trước các thay đổi trên nhiều lĩnh vực đã nêu, để đáp ứng yêu cầu mới về nguồn nhân lực trong cuộc CMCN 4.0, chúng ta cần nhanh chóng cải cách giáo dục đại học để đáp ứng và thích ứng với các thay đổi trong kỷ nguyên số thì mới có thể đứng vững khi tự chủ.

Trong những năm qua,Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP HCM (ĐH SPKT TPHCM) đã mạnh dạn tiến hành tự chủ, liên tục đổi mới sáng tạo, cố gắng đưa những luồng gió mới của thời đại vào cuộc sống của mọi thành viên và tất cả các hoạt động của nhà trường.Tự chủ đại học và đổi mới phải song hành, đã và đang đạt được những thành công vượt bậc.

Năm 2017, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường ĐHSPKT TP.HCM nhằm phát triển Trường thành trường đại học ứng dụng đa ngành, đa lĩnh vực theo các chuẩn mực khu vực và quốc tế; hoạt động tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình, trách nhiệm bảo đảm các đối tượng chính sách, đối tượng thuộc hộ nghèo có cơ hội học tập, nghiên cứu tại trường [5].

2. Kết quả tự chủ

Sau 3 năm tự chủ toàn diện và triệt để, Trường ĐH SPKT TP. HCM đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ:

- Tỷ lệ có việc làm của sinh viên(SV) tăng cao: có đến 60% SV chưa ra trường đã có việc, 96% SV tốt nghiệp có việc làm trong vòng 6 tháng sau khi tốt nghiệp;
- 100% chương trình đào tạo được thiết kế lại theo Project Based Curriculum (PBC), tăng cường các môn chung và cập nhật hằng năm, 50% được nhập khẩu từ các ĐH tiên tiến, 14 chương trình đào tạo hoàn toàn bằng tiếng Anh;
- Có 14 Chương trình đào tạo (CTĐT) đạt chuẩn chất lượng AUN-QA chỉ trong 3 năm;
- Số khóa học theo hình thức blended trên Learning Management System (LMS) tăng từ 17 khóa học trước khi tự chủ, hiện nay lên trên 1.000 khóa học với hơn 5 triệu lượt truy cập/học kỳ (HK);

- Kiểm tra, đánh giá tăng từ 2 lên 7 -10 lần trong HK, hệ thống TA (teaching assistant) phát triển tốt;
- Số bài báo ISI tăng 20 lần; Số hội nghị khoa học quốc tế tăng lên 5 lần; Hai đội SV của nhà trường đã đại diện Việt Nam vào chung kết cuộc thi sáng tạo khu vực;
- Số sân chơi kỹ thuật cho SV tăng từ 2 lên 20;
- Ba không gian sáng tạo (maker innovation spaces) được đầu tư xây dựng;
- Số Phó giáo sư, Tiến sĩ tăng 5 lần;
- Trường ĐH SPKT TP.HCM trở thành trường đại học đầu tiên có Hội đồng tư vấn doanh nghiệp;
- Điểm đầu vào tăng 8 điểm;
- Là trường Sư phạm đầu tiên được thí điểm tự chủ và chuẩn bị gia nhập Câu lạc bộ doanh số 500 tỷ;
- Số lần xuất hiện trên truyền thông cao nhất nước, thành lập UTE-TV - kênh truyền hình kỹ thuật số đầu tiên của một trường ĐH;
- Góc sẻ chia, quỹ máy tính cho SV nghèo, khu nghỉ trưa trên võng,... ra đời;
- UTEX - ĐH ảo trong ĐH thật ra đời
- John Kerry – ngoại trưởng Mỹ đến thăm trường.

10 sự kiện và kỷ lục tiêu biểu HCMUTE năm 2019:

1-Tuyển sinh thành công với điểm đầu vào cao kỷ lục. Lần đầu tiên robot, Trí tuệ nhân tạo và Big data được sử dụng trong công tác tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp.

2- Công tác đảm bảo chất lượng tiếp tục lập kỷ lục mới với 14 CTĐT chuẩn quốc tế AUN-QA. 85% SV tốt nghiệp chưa nhận bằng đã có việc làm.

3- Quan hệ doanh nghiệp khởi sắc: Doanh nghiệp hợp tác với trường trong mọi hoạt động. Số tiền tài trợ đạt kỷ lục 8.256 tỷ trong 1 Lễ khai giảng.

4- Gia nhập CLB 600 tỷ, thu nhập bình quân và thưởng Tết cao kỷ lục. Đầu tư 12 Phòng thí nghiệm với giá trị đầu tư hơn 200 tỷ. Các công trình phục vụ SV và CBVC liên tục ra đời: Công viên trung tâm, sảnh tiếp khách TNTT, Khu thể thao cho CB và sinh hoạt CLB cho SV, khu tự học KTX. Khu trang trí năm mới 2020 đẹp nhất

5- 3 năm liền đạt Giải nhất quốc gia SV NCKH và EUREKA, giải nhì sáng tạo khởi nghiệp quốc gia. 2 đội SV trường đại diện cho Việt Nam lọt vào vòng chung kết 20 đội cuộc thi sáng tạo khu vực do Chính phủ Singapore tổ chức. SV trường vô

địch cuộc thi Siêu trí tuệ Việt Nam Sản phẩm KHCN của trường xuất khẩu sang Thụy Điển.

6- Trường tiếp tục đi đầu trong xu thế mới: Caring Higher Education: Chăm sóc phụ huynh, tân SV nhập học, chăm sóc yêu thương SV như con của mình, lập quỹ máy tính, quỹ xe máy cho SV nghèo.

7- UTEX - trường ĐH ảo song hành cùng ĐH thật UTE. 91 triệu lượt GV và SV truy cập 2 trang LMS của trường để giảng dạy theo blended mode.

8- BIG DATA CENTER - Trung tâm dữ liệu lớn đầu tiên ở một trường ĐH

9- Hỗ trợ 35 trường THPT và THCS thành lập CLB STEM và tổ chức các cuộc thi KHKT. Tổ chức trại hè sáng tạo kỹ thuật đầu tiên cho HS các trường chuyên.

10- Số PGS & TS đạt kỷ lục. Số bài báo ISI tăng gấp đôi, cán mốc 80 bài trong năm 2019.

3. Các giải pháp cải cách đã triển khai

Thông qua 7 chương trình hành động của Hiệu trưởng, nhà trường đã thực hiện tự chủ sâu rộng trong hầu hết các lĩnh vực và các bước sau:

1. Xây dựng Triết lý giáo dục và đề ra khẩu hiệu hành động của nhà trường

2. Thiết kế lại 100% CTĐT theo hướng tiếp cận CDIO, Project Based Learning (PBL), Work Based Learning(WBL).

3. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tư vấn tuyển sinh hướng nghiệp.

4. Triệt để áp dụng Công nghệ thông tin trong mọi hoạt động của nhà trường.

5. Đổi mới mạnh mẽ, triệt để phương pháp dạy và học (dạy số, blended learning with LMS), phương pháp đánh giá, hệ thống trợ lý giảng dạy TA.

6. Nâng cao năng lực Tiếng Anh của Giảng viên, Cán bộ viên chức và SV, tận dụng các mối quan hệ quốc tế và các dự án quốc tế.

7. Hợp tác toàn diện với doanh nghiệp theo nguyên tắc win-win.

8. Chính sách thu hút người tài.

9. Khuyến khích nghiên cứu khoa học (NCKH) và tạo sân chơi kỹ thuật cho SV.

10. Chú trọng công tác phục vụ và chăm sócSV.

11. Xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng.

12. Tận dụng mọi nguồn lực để tự chủ, đầu tư đồng bộ vào cơ sở hạ tầng.

4. Liên kết nhà trường – doanh nghiệp:

Trong đó công tác quan hệ Doanh nghiệp (DN) đã được nhà trường chú trọng từ ngay đầu nhiệm kỳ hiệu trưởng 2013 – 2018 khi cho ra đời Phòng Quan hệ Công

chúng và Doanh nghiệp (03/09/2014) trên cơ sở tách bộ phận Quan hệ Doanh nghiệp của phòng Công tác Học sinh – Sinh viên và nay là Phòng Quan hệ Doanh nghiệp theo Quyết định số 1611/QĐ-ĐHSPKT ngày 14 tháng 9 năm 2016 của Hiệu trưởng. Công tác Quan hệ Doanh nghiệp luôn được đổi mới, sáng tạo trong hoạt động nhằm hướng đến một kết nối hoàn hảo "Gắn kết thành công – Đồng hành phát triển" giữa Nhà trường – Doanh nghiệp, Khoa chuyên ngành – Doanh nghiệp, Sinh viên – Doanh nghiệp trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, phát triển kỹ năng, định hướng nghề nghiệp, tham quan thực tập, việc làm, tuyển dụng, tài trợ, học bổng.

Kết nối Doanh nghiệp, cựu sinh viên, tài trợ, đào tạo:

Nhà trường đẩy mạnh các giải pháp kết nối Doanh nghiệp như tổ chức chương trình "Kết nối để thành công" vào tháng 9 hàng năm, thu hút hơn 60 Doanh nghiệp, 2000 sinh viên tham dự, qua đó tạo điều kiện để doanh nghiệp chia sẻ kế hoạch tuyển dụng, thực tập, giới thiệu môi trường làm việc, sản phẩm, công nghệ mới, chia sẻ kỹ năng, học bổng doanh nghiệp,… đồng thời để sinh viên từ năm nhất đến năm cuối có cơ hội tiếp cận sớm với Doanh nghiệp nhằm xây dựng kế hoạch cho bản thân ngay từ đầu năm, tự trang bị kỹ năng cần thiết, hướng đến tìm kiếm việc làm tốt nhất sau khi ra trường.

Tổ chức hội nghị khách hàng năm nhằm tri ân sự đóng góp của Doanh nghiệp trong năm học, đánh giá kết quả đã thực hiện, thảo luận công tác phối hợp trong năm học mới, cũng như đây là dịp nhà trường giới thiệu những thành tựu nghiên cứu khoa học của nhà trường để chuyển giao cho doanh nghiệp, cũng như tiếp nhận các vấn đề do doanh nghiệp đặt hàng, thu hút bình quân 58 doanh nghiệp tham gia hàng năm.

Tổ chức thường xuyên đoàn gồm lãnh đạo trường, khoa, giảng viên tham quan các công ty mới kết nối lần đầu để đặt vấn đề hợp tác trong các lĩnh vực, trong 3 năm 2017 – 2019 đã kết nối mới 180DN, ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác (MoU) với hơn 31 công ty, tập đoàn trong và ngoài nước.

Hỗ trợ DN đăng thông tin tuyển dụng, thực tập lên website của trường trung bình hơn 500 tin bài/năm học.

Ban liên lạc cựu sinh viên, khoa chuyên ngành, Phòng Quan hệ Doanh nghiệp đã đa dạng hóa hình thức kết nối cựu sinh viên (CSV) và thu thập dữ liệu cựu sinh viên (2600CSV/năm). Thực hiện khảo sát tình hình việc làm, chất lượng sinh viên đã tốt nghiệp trong vòng 3 tháng, mỗi năm 2 lần trên Website www.danhgia.hcmute.edu.vn. Tổ chức chương trình họp mặt cựu sinh viên khoa nhân dịp 20/11, ngày truyền thống của khoa, đây là cơ hội để các anh chị cựu sinh

viên giao lưu, chia sẻ với sinh viên và giảng viên khoa về môi trường làm việc, định hướng phát triển nghề nghiệp, trao học bổng và tài trợ thiết bị thực tập cho khoa.

Song song với hoạt động cựu sinh viên, Khoa và phòng Quan hệ Doanh nghiệp luôn tìm kiếm nguồn học bổng hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi, học bổng nữ sinh kỹ thuật, học bổng sinh viên xuất sắc,…từ doanh nghiệp, đặc biệt là học bổng thực tập sinh cho sinh viên có cơ hội ra nước ngoài thực tập.

Trong những năm qua, nhiều công ty lớn đã tài trợ nhà trường xây dựng các Trung tâm đào tạo, nghiên cứu, các phòng thí nghiệm, tặng thiết bị, máy móc thực hành với giá trị nhiều triệu đô la. Các dự án tài trợ cho nhà trường có thể kể đến Toyota (T-TEP), Mercedes Benz, General Electric, Rockwell Automation (56.000USD), Siemens, Bosch, Omron, National Instruments, Texas Instrument, Textronix, Mitsubishi (100.000USD), Daikin, SMC, ETAP (840.000USD), …Tạo điều kiện cho giảng viên, sinh viên trường được thực hành trên các thiết bị công nghiệp mới, hiện đại, đẩy mạnh quá trình dạy và học bám sát thực tiễn, đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp, xã hội. Ngoài ra, các doanh nghiệp cũng tăng cường tài trợ cho các cuộc thi học thuật tại trường: cuộc thi Robot tìm đường trong mê cung, múa rối nước tự động, phỏng vấn thử - thành công thật, Môi trường xanh thực phẩm sạch, Dancing Robot, Armbot,…

STT	HÌNH THỨC TÀI TRỢ	GIÁ TRỊ (triệu đồng)		
		2017	2018	2019
1.	Học bổng	9,000	12,800	15,300
2.	Thiết bị thực tập	2,200	24,300	5,520
3.	Thi học thuật	663.6	660	750

Bảng 1. Giá trị tài trợ của doanh nghiệp từ 2017 - 2019

Việc thí điểm xây dựng mô hình Đào tạo liên kết doanh nghiệp năm học 2017 – 2018 ở 4 khoa Cơ khí chế tạo máy, khoa Điện – Điện tử, Khoa Cơ khí động lực, khoa Công nghệ thông tin và được nhân rộng ra 10 khoa vào năm học 2019 – 2020 đã thể hiện tính hiệu quả và sức lan tỏa của mô hình đến sinh viên và giảng viên, trọng tâm là xây dựng khóa thực tập dài hạn từ 3 – 6 tháng trong và ngoài nước, sinh viên thực hiện các project cùng với các chuyên gia tại các công ty. Nhà trường tổ chức cho sinh viên học các học phần tại các doanh nghiệp và công nhận tích lũy tín chỉ, hoặc mời chuyên gia đến trường để giảng dạy, chuyển giao các công nghệ mới.

Hội đồng Doanh nghiệp tư vấn cho trường, cho khoa được thành lập để tư vấn cho nhà trường và khoa trong các hoạt động: góp ý hiệu chỉnh, xây dựng chương trình đào tạo; phương pháp đánh giá quá trình dạy và học của giảng viên, sinh viên;

tham gia hướng dẫn sinh viên thực hiện các project, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp và giảng dạy các chuyên đề thực tế; học kỳ doanh nghiệp; thực hiện Capstone Project; tư vấn mở ngành,…

Tham quan, thực tập:

Liên tục cải tiến quy trình tổ chức tham quan, thực tập nhà máy cho giảng viên, sinh viên từ khâu khảo sát nhu cầu sinh viên, khoa đào tạo, khả năng đáp ứng của doanh nghiệp đến kết nối doanh nghiệp, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, đánh giá và tổng kết hiệu quả của quá trình tổ chức. Chính điều đó đã giúp cho sinh viên chủ động đăng ký tham quan, thực tập phù hợp với lịch học, nhà trường chủ động trong việc phát huy tối đa phương tiện và nguồn lực trong việc tổ chức hoạt động cho sinh viên.

Nhà trường luôn đổi mới trong phương pháp dạy và học (project - based learning, Blended learning, Learning by doing,…) đã làm thay đổi hoàn toàn nhận thức của sinh viên trường về cách học bậc đại học, khiến số lượng sinh viên tham quan thực tế tại các nhà máy xí nghiệp tăng đột biến gần 6300SV/năm học, hơn 150 chuyến/năm học.

Nhà trường khuyến khích giảng viên thường xuyên đi tham quan thực tế, tham gia các dự án cùng với Doanh nghiệp để bồi dưỡng kiến thức, đáp ứng cho quá trình giảng dạy, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Tổ chức các đợt tham quan kết hợp dự hội thảo chuyên ngành, giới thiệu về công nghệ mới đang được ứng dụng thức tế tại công ty, đã thu hút đông đảo sinh viên năm 3, năm 4 tham gia và có những buổi trao đổi về kiến thức hết sức bổ ích, trung bình 18đợt/năm học. Được doanh nghiệp đánh giá cao tính năng động, khả năng hiểu biết của sinh viên trường.

Kỹ năng, hội thảo, định hướng nghề nghiệp:

Căn cứ vào kết quả khảo sát sinh viên đã tốt nghiệp trong vòng 3 tháng (tính từ thời điểm nhận bằng), khảo sát cựu sinh viên (sau 1 năm tốt nghiệp), khảo sát Doanh nghiệp về tình hình sử dụng sinh viên tốt nghiệp của trường (2 năm khảo sát 1 lần) và kết quả khảo sát nhu cầu trang bị kỹ năng mềm của sinh viên đang theo học tại trường, cũng như đánh giá hiệu quả tổ chức các lớp kỹ năng mềm, hội thảo chuyên môn, hội thảo định hướng nghề nghiệp đã được tổ chức. Phòng Quan hệ Doanh nghiệp mời các chuyên gia đầu ngành tại doanh nghiệp, cựu sinh viên thành đạt về chia sẻ chuyên môn, những kinh nghiệm thực tế cho sinh viên trường về nghề nghiệp mình đang hướng tới (công nghệ AI, IoT, hệ thống nhúng, tự động,..), cũng như trang bị kỹ năng cần thiết cho sinh viên (kỹ năng khám phá bản thân, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng viết CV, kỹ năng phỏng vấn xin việc, kỹ năng quản lý xung đột, kỹ

năng lãnh đạo,..). Từ đó nhà trường lên kế hoạch tổ chức các lớp kỹ năng mềm theo từng học kỳ để sinh viên đăng ký sao cho phù hợp nhất với bản thân. Bình quân hàng năm tổ chức hơn 36 lớp kỹ năng mềm, hội thảo chuyên môn, định hướng nghề nghiệp, thu hút hơn 5000 sinh viên tham gia.

Phối hợp với các công ty, tập đoàn lớn như Intel, Nestlé, CP,…tổ chức gói đào tạo, huấn luyện gồm nhiều chuyên đề tập trung vào các kiến thức thực tiễn trong môi trường sản xuất, các kỹ năng hỗ trợ sinh viên vững tin với định hướng nghề nghiệp của mình kéo dài từ 1 – 2 tháng đã thu hút số lượng lớn sinh viên đăng ký và tổ chức thành nhiều lớp học.

Ngoài việc tổ chức các hoạt động tại trường, nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động ra bên ngoài gắn với doanh nghiệp để sinh viên đăng ký tham gia.

Tuyển dụng, việc làm:

Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM nằm trong số 9 trường thành viên của dự án "Hợp tác Việt Nam – EU về sinh viên tốt nghiệp có việc làm" – viết tắt là "EVENT" thuộc chương trình Erasmus + 2016, trường đã thực hiện các nội dung theo đúng kế hoạch và được các đối tác đánh giá cao về chất lượng các hoạt động, trong đó chính thức khánh thành và đưa vào hoạt động Trung tâm nghề nghiệp (Career Center) từ 01/2019. Trung tâm hoạt động với một đội ngũ tư vấn chuyên nghiệp, luôn thường trực để hỗ trợ sinh viên định hướng nghề nghiệp, chuẩn bị hồ sơ xin việc hoàn chỉnh, tổ chức tham quan doanh nghiệp, kết nối các cơ hội thực tập và tìm kiếm việc làm giúp sinh để phần nào an tâm hơn trong việc trang trải học tập và định hướng tương lai. Hơn thế nữa Trung tâm nghề nghiệp - Career Center còn tổ chức huấn luyện kỹ năng mềm, tổ chức cho sinh viên đăng kí sử dụng phương tiện (máy tính, tivi,…) để thảo luận nhóm. Bất cứ khi nào sinh viên cần sự trợ giúp liên quan đến nghề nghiệp chỉ cần tìm đến để được hỗ trợ tốt nhất có thể. Đặc biệt đây là nơi trao đổi, chia sẻ giữa sinh viên với doanh nghiệp, xúc tiến bởi Ban liên lạc cựu sinh viên trường; nơi cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho doanh nghiệp. Kết quả báo cáo khảo sát của dự án EVENT tại thời điểm 10/2018 tỉ lệ sinh viên SPKT có việc làm trong vòng 6 tháng sau khi tốt nghiệp đạt 92%.

Khảo sát của nhà trường tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp (TN) đợt tháng 7, 9 năm 2018 và đợt tháng 1,3 năm 2019 *(như bảng)* thì tỉ lệ sinh viên có việc làm trước TN và trong vòng 3 tháng sau TN đạt bình quân 70.75% đã cho thấy hiệu quả của công tác quan hệ Doanh nghiệp của nhà trường.

Đợt tốt nghiệp	Có việc làm		Chưa có việc làm		
	Trước TN	Trong vòng 3 tháng sau TN	Còn đang tìm việc	Vì học nâng cao	Có dự định khác
7 & 9/2018	43.5 %	25.9%	16.6%	2.6%	11.4%
1 & 3/2019	43.4%	28.7%	12.4%	2.5%	13%

Bảng 2: Tỷ lệ sinh viên có việc làm 2018 - 2019

Trong đó việc đẩy mạnh tổ chức 2 tuần lễ phỏng vấn trực tiếp tại trường "Tuần lễ vàng tuyển dụng" (tháng 01), "Tuần lễ tuyển dụng nhân tài" (tháng 08) và chương trình "Ngày hội việc làm" (tháng 05) rơi đúng thời điểm sinh viên làm đồ án tốt nghiệp, nhận bằng tốt nghiệp, đặc biệt thời điểm doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng cao đã thu hút đông đảo sinh viên, doanh nghiệp tham gia là yếu tố then chốt. Đây cũng là cơ hội tốt để sinh viên năm 1 đến năm 3 tiếp cận doanh nghiệp, chuẩn bị tâm thế xin việc sau khi ra trường. Dưới đây là số liệu bình quan các chương trình tổ chức thường xuyên từ năm 2017 – 2019

STT	CHƯƠNG TRÌNH	SỐ LƯỢNG			
		DN tham gia	Vị trí việc làm; thực tập	SV tham gia	Hồ sơ ứng viên
1.	Tuần lễ vàng tuyển dụng	53	1.598; 180	2.300	1.715
2.	Ngày hội việc làm	73DN/84 gian hàng	2.709; 157	4.000	5.564
3.	Tuần lễ tuyển dụng nhân tài	58	1.464; 200	2.500	1.833

Bảng 3: Các chương trình tuyển dụng trực tiếp tại trường của doanh nghiệp 2017 – 2019

Ngoài ra nhà trường cũng thường xuyên tổ chức chương trình giao lưu, tuyển dụng khi doanh nghiệp có nhu cầu (18 chương trình/năm). Đặc biệt tạo điều kiện cho các công ty cung ứng nguồn nhân lực sang Nhật làm việc đặt trụ sở, không gian sáng tạo ngay tại trường như: G.A Consultants VN, Esuhai, Nhật Huy Khang,…đã tạo ra một cú hít lớn để sinh viên quan tâm việc làm ở Nhật có thể tham gia ứng tuyển và học tập bồi dưỡng tiếng Nhật, văn hóa Nhật.

Bài học kinh nghiệm rút ra:

Nhà trường luôn coi trọng và đẩy mạnh việc hợp tác với doanh nghiệp. Đây là một trong những yếu tố quan trọng giúp nhà trường nâng cao chất lượng đào tạo của

mình. Nhà trường đã thành lập phòng Quan hệ doanh nghiệp nhằm tạo cầu nối giữa nhà trường, sinh viên và doanh nghiệp, giúp cho sinh viên có nhiều cơ hội tiếp cận doanh nghiệp và tìm kiếm việc làm dễ dàng hơn. Các hoạt động hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp rất đa dạng về cả hình thức và nội dung. Một số hoạt động nổi bật bao gồm:

Triển khai Work Based Learning: nhà trường tổ chức cho SV học các học phần tại các doanh nghiệp và công nhận tích lũy tín chỉ, hoặc gởi SV đến doanh nghiệp học tập hoặc mời chuyên gia đến trường để giảng dạy, chuyển giao các công nghệ mới, dạy kỹ năng mềm.

Đưa môi trường công nghiệp vào các xưởng: nhà trường áp dụng các quy tắc 5S (Sàng lọc, sắp xếp, sạch sẽ, săn sóc, sẵn sàng) vào các xưởng thực tập và các phòng ban. Điều này sẽ giúp SV hình thành tác phong và kỷ luật công nghiệp khi còn ngồi trên ghế nhà trường, tạo cho SV thói quen tiết kiệm chi phí trong sản xuất, giảm thiểu các hoạt động không gia tăng giá trị, cung cấp một môi trường làm việc với tinh thần cải tiến liên tục, cải thiện tình trạng an toàn và chất lượng sản phẩm.

Phối hợp với doanh nghiệp thành lập các Trung tâm đào tạo trong trường: trong những năm qua, nhiều công ty lớn đã tài trợ nhà trường xây dựng các Trung tâm đào tạo, nghiên cứu, các phòng thí nghiệm, tặng thiết bị, máy móc thực hành với giá trị nhiều triệu đô la. Các dự án tài trợ cho nhà trường có thể kể đến Toyota TTEP, Mercedes Benz, General Electric, Rockwell Automation, Siemens, Bosch, Omron, National Instruments, Textronix,…Các dự án tài trợ này được xây dựng theo nguyên tắc 2 bên cùng có lợi (win-win).Về phía nhà tài trợ, do được miễn thuế thiết bị đào tạo, công ty có thể sử dụng miễn phí để huấn luyện cho nhân viên và đại lý. Về phía nhà trường, GV và SV của trường được thực hành trên các hệ thống thiết bị công nghiệp mới nhất, nhờ đó SV có đủ kiến thức và kỹ năng thực hànhđể có thể tự tin khi ra làm ở các công ty.

Vận động sự hỗ trợ từ các doanh nghiệp, cựu SV: Doanh nghiệp, cựu SV đã hỗ trợ học bổng cho nhiều thế hệ SV của nhà trường. Doanh nghiệp cũng tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo thường niên để chia sẻ kỹ năng mềm, kỹ năng trả lời phỏng vấn, kỹ năng xin việc, kỹ năng viết CV… cho SV. Mỗi năm nhà trường nhận gần10 tỷ đồng tài trợ quỹ học bổng và hơn 2 tỷ đồng kinh phí tài trợ các hoạt động cho SV tiếp cận doanh nghiệp. Mỗi một năm học từ 5.000 đến 10.000 SV được tham gia các hoạt động tiếp cận doanh nghiệp, học kỳ doanh nghiệp, khoảng 5.000 em được tham quan doanh nghiệp và hơn 100 lớp tập huấn kỹ năng mềm do các phòng nhân sự doanh nghiệp hỗ trợ miền phí cho sinh viên. Tổ chức hội thảo "Hợp tác toàn diện, phát triển bền vững” giữa nhà trường và doanh nghiệp, ký kết hợp tác toàn diện với

các doanh nghiệp. Bên cạnh đó, phối hợp với các công ty, doanh nghiệp triển khai các hoạt động giao lưu, tuyển dụng hàng tháng và 4 hội chợ việc làm mỗi năm.

Hội đồng tư vấn doanh nghiệp được thành lập để tư vấn cho nhà trường trong nhiều hoạt động như: thiết kế, đánh giá và góp ý hiệu chỉnh chương trình đào tạo; phối hợp tổ chức đào tạo tại doanh nghiệp; cung cấp nơi thực tập cho giảng viên và SV; định hướng mở ngành mới; phối hợp tổ chức các buổi giới thiệu công nghệ mới; thực hiện các Capstone projects…

Liên kết nhà trường – doanh nghiệp chặt chẽ, giúp tăng nguồn thu từ học bổng, tài trợ, giảm đầu tư thiết bị do Doanh nghiệp tài trợ, giúp ổn định mức học phí sinh viên.

5. Định hướng tự chủ đại học trong thời gian tới:

Tự chủ đại học tại trường ĐH SPKT TP.HCM đã đạt được những thành quả ban đầu đầy ấn tượng nhưng điều đó vẫn chưa đủ để nhà trường có thể đối mặt một cách tự tin và hiệu quả trước những thách thức to lớn mà cuộc CMCN 4.0 sẽ mang đến cho toàn nhân loại. Vì vậy, nhà trường sẽ phải nỗ lực nhiều hơn, đổi mới toàn diện và triệt để hơn. Trong thời gian tới nhà trường sẽ thực hiện những hoạt động, nhiệm vụ sau:

- Tăng cường ký kết hợp tác toàn diện với doanh nghiệp
- Thành lập trường ĐH ảo (virtual university) UTEX song hành với trường đại học thật (physical university) UTE;
- Tiếp tục triển khai PBL, WBL, Innovation maker spaces, sân chơi học thuật…
- Cơ cấu lại các khoa theo hướng đa ngành,mở ngành không ngành (free majors) và thí điểm chương trình đào tạo cá nhân (Individual curriculum);
- Mở Trung tâm nghiên cứu xuất sắc về Cyber-Physical System (CPS) và Tự động hóa
- Kết hợp với các ĐH ngoài nước tổ chức giảng dạy thông qua UTEX.

6. Khuyến nghị:

Trong kỷ nguyên 4.0, với sự bùng nổ và phát triển nhanh chóng của công nghệ đã ảnh hưởng lên mọi lĩnh vực của đời sống, trong đó có lĩnh vực giáo dục. Sự tác động này là không thể tránh khỏi, đặc biệt là đối với giáo dục đại học. Trước bối cảnh đó, các cơ sở giáo dục đại học cần phải có lộ trình điều chỉnh hệ sinh thái giáo dục cho phù hợp với sự thay đổi của thời cuộc để tồn tại và tiếp tục phát triển. Để không tụt hậu xa so với trình độ chung của các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới, Việt Nam cần ban hành chính sách đổi mới công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Cùng với đó, các cơ sở đào tạo phải thay đổi phương thức

tuyển sinh, đào tạo cũng như xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với doanh nghiệp để giải quyết tốt việc làm cho sinh viên sau khi ra trường. Hiện tại, khi Luật Giáo dục Đại học sửa đổi năm 2018 đã có hiệu lực từ 01/7/2019, nhưng Nghị định hướng dẫn thi hành Luật vẫn chưa được Chính phủ ban hành, kèm theo là hàng loạt văn bản quy phạm pháp luật đang chồng chéo, thậm chí trái với Luật Giáo dục Đại học đang kìm hãm sự phát triển của các trường Đại học.

Các trường cần kiện Hội đồng trường, đổi mới mạnh mẽ mô hình quản trị đại học theo hướng tự chủ, đặc biệt là tự chủ học thuật, thỏa mãn các quy định của quản lý nhà nước, các tiêu chí về kiểm định chất lượng trường đại học, kiểm định chương trình đào tạo ở tầm khu vực và quốc tế và trách nhiệm giải trình của nhà trường.Tăng cường công tác tập huấn để các thành viên của hội đồng trường cần cập nhật thông tin để hiểu về vai trò, trách nhiệm của mình khi tham gia hội đồng trường. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt nói chung của các trường cần có sự tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng quản trị hiện đại. Ngoài ra, các trường cần xây dựng, hiệu chỉnh kế hoạch chiến lược của trường, tổ chức rà soát hoàn thiện các chính sách, quy định, quy chế của nhà trường phù hợp với Luật Giáo dục đại học sửa đổi và các quy định mới ban hành. Xây dựng và phê duyệt Quy định chung trong giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đến các đơn vị. Phát triển hệ thống quản trị về nhân sự, tài chính, cơ sở vật chất, quản trị dữ liệu,... theo định hướng tăng cường tính tự chủ của các đơn vị và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin. Có những chiến lược định hướng mở ngành phù hợp nhu cầu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, nâng cao chất lượng đào tạo, thu hút sinh viên giỏi, sinh viên trường chuyên, trường top 200 theo học.

Xây dựng lộ trình và điều kiện để dần xóa bỏ cơ quan chủ quản, thực chất của việc bỏ bộ chủ quản là xác lập đúng vai trò của Bộ GDĐT trong lĩnh vực quản lý nhà nước về giáo dục.

Quy định tuổi nghỉ hưu của giảng viên trong các trường Đại học tự chủ giao cho các trường quy định trong quy chế tổ chức và hoạt động của trường, căn cứ theo vị trí việc làm, nhu cầu của đơn vị, sức khỏe của giảng viên, để phát huy tính tự chủ của các trường Đại học. Không phải xin giấy phép lao động hoặc đơn giản hóa thủ tục cấp phép lao động cho chuyên gia người nước ngoài, quyết định bổ nhiệm những người có năng lực, trình độ được kéo dài tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật vào các vị trí quản lý của trường. Cho phép các trường được lựa chọn luật lao động thay vì luật viên chức để ký kết hợp đồng lao động với đội ngũ giảng viên, nhân viên.

Cần có chính sách các cơ sở GDĐH chia sẻ các nguồn lực như: cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng thí nghiệm, thông tin dữ liệu để phục vụ cho hoạt động đào tạo,

nghiên cứu khoa học, công nhận tín chỉ lẫn nhau giữa các trường. Các trường ĐH sẽ giảm chi phí đáng kể khi sử dụng chung học liệu số, giảng đường, phòng thí nghiệm... cho việc hợp tác, sẻ chia trong đào tạo, nghiên cứu khoa học.

7. Kết luận:

Cải cách, đổi mới giáo dục đại học trong giai đoạn tự chủ để thích ứng với những thay đổi chóng mặt trên mọi lãnh vực và yêu cầu mới về đào tạo nhân lực trong kỷ nguyên số là việc làm cấp bách nhưng đầy khó khăn và thách thức. Thông qua tự chủ đại học, Trường ĐH SPKT TP HCM đã đạt được những thành quả đáng khích lệ và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc. Tất cả các hoạt động đổi mới của trường đều phải dựa vào triết lý giáo dục: nhân bản, sáng tạo, hội nhập và khẩu hiệu hành động: trở thành trường ĐH sáng tạo nhất. Trong quá trình cải cách, tốc độ đổi mới cần điều chỉnh theo sự chuyển biến tư duy và tiến độ thực hiện.Khó khăn lớn nhất cho công cuộc đổi mới giáo dục đại học phát sinh từ nhiều nguồn, trong đó nguyên nhân hàng đầu từ tư duy của con người: chậm thích ứng và ngại đổi thay. Do vậy, việc cần làm là thay đổi tư duy, văn hóa làm việc của tất cả thành viên của nhà trường, một công việc không dễ dàng nhưng không phải là không thực hiện được. Công cuộc tự chủ, đổi mới giáo dục đại học là một quá trình liên tục, không phải một đích đến nhất thời.Thành công của cải cách đòi hỏi thời gian, sự kiên trì, sự quyết tâm và quan trọng nhất là sự đoàn kết, đồng lòng của tập thể trường ĐH SPKT TPHCM và các bên liên quan. Cải cách hay là chết!

Do vậy, để thực hiện tự chủ đại học thành công đòi hỏi các trường cần phải tiến hành cải cách, có sự đầu tư cơ sở vật chất nhất định, thương hiệu của nhà trường đảm bảo sinh viên ra trường có việc làm, đội ngũ cán bộ giảng viên đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đặc biệt phải có sự đồng lòng của toàn thể cán bộ viên chức, chọn được hội đồng trường đủ năng lực quản trị thay mặt cơ quan quản lý Nhà nước, và lãnh đạo trường phải năng động, sáng tạo để thu hút được sinh viên giỏi vào học, nâng cao chất lượng đào tạo, xem sinh viên là trung tâm. Các trường đại học chưa chuẩn bị đủ các điều kiện trên không thể tự chủ được. Tự chủ đại học là một quá trình, cần có điều kiện, lợi thế; cần thời gian để chuyển đổi cơ chế, nhận thức, ý thức và văn hóa chất lượng… từ cơ quan quản lý đến cơ sở GDĐH và trong toàn xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] *Schwab, K, The Fourth Industrial Revolution. New York: Crown Business, Random House USA Inc., 2016.*

[2] Hermann, M., Pentek, T., Otto, B., *Design Principles for Industrie 4.0 Scenarios: A Literature Review.*49th Hawaii International Conference on System Sciences (HICSS), 2016.

[3] Gray, A.,The 10 skills you need to thrive in the Fourth Industrial Revolution, *World Economic Forum*, 2016.

[4] World Ecomomic Forum, *The Future of Jobs Employment, Skills and Workforce Strategy for the Foutth Industrial Revolution*, 2016.

[5] Thủ tướng Chính phủ (2017), *Quyết định số 937/QĐ-TTg về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của trường đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh.*

[6] Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2018), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học*.

[7] Chính phủ (2014), *Nghị quyết số 77/NQ-CP về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 – 2017*.

THAM LUẬN
TỔ CHỨC TRIỂN KHAI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO DỰ ÁN (PROJECT-BASED LEARNING) TẠI KHOA CƠ KHÍ CHẾ TẠO MÁY

Chi bộ 04, Khoa Cơ khí Chế tạo máy

Tóm tắt

Ngày nay, giáo dục kỹ thuật đang trải qua những thay đổi vô cùng lớn trên toàn thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng. Trong bối cảnh này, cộng đồng giáo dục kỹ thuật đang cho thấy sự quan tâm đặc biệt đối với phương pháp dạy học học theo dự án (PBL) vì sự phù hợp và hiệu quả trong việc đào tạo kỹ sư, mang lại động lực học tập rất cao và sự truyền cảm hứng để kích thích sự tìm tòi, tự học, tự kiến tạo tri thức, và sự sáng tạo của sinh viên kỹ thuật.

Trong bài viết này, tác giả có mục đích muốn chia sẻ một số kinh nghiệm trong thực tế áp dụng phương pháp PBT trong công tác đào tạo kỹ sư tại Khoa Cơ khí Chế tạo máy, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM, Việt Nam.

Từ khóa: Project-based Learning (PBL), Blended Learning, Flipped Classroom, Critical Thinking.

Giới thiệu chung

Hiện tại, cấu trúc của giáo dục kỹ thuật đang trải qua những thay đổi rất sâu rộng trên toàn thế giới trong bối cảnh của sự phát triển nhanh chóng của khoa học và công nghệ trong kỉ nguyên Công nghiệp 4.0, với sự kết nối mọi vật (Internet of Things), kết nối vạn vật (Internet of Everything), xử lý dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI)… buộc các nhà giáo dục phải điều chỉnh lại cấu trúc và nội dung các chương trình đào tạo, bên cạnh việc áp dụng một cách phù hợp nhất các phương pháp giảng dạy hiện đại, như là: phương pháp dạy theo dự án (PBL) và phương pháp học tập kết hợp (Blended Learning) với chiến lược học tập đảo ngược môi trường học tập truyền thống (phương pháp lớp học đảo ngược, Flipped classroom).

Theo tiến trình này, điều quan trọng nhất chính là làm thế nào để kết hợp, vận dụng và thích nghi với những sự thay đổi về các phương pháp sư phạm sáng tạo, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá để có hiệu quả đào tạo cao mà không ảnh hưởng đến việc trau dồi các kỹ năng truyền thống, đặc biệt là trong môi trường giáo dục của Việt Nam. Trong bối cảnh này, phương pháp PBL đã nhận được sự quan tâm áp dụng trong nhiều Trường Đại học, Cao đẳng tại nước ta, đặc biệt là cách ngành đào tạo về kỹ thuật, ở nhiều loại hình học tập khác nhau và trong các giai đoạn khác nhau của các chương trình đào tạo.

Chúng ta đã biết rằng Brown [1] đã chỉ ra nguồn gốc của giáo dục dựa trên dự án từ đầu những năm 1980s và thảo luận về các thuộc tính quan trọng của PBL. Wood [2] đã chứng minh lợi ích của PBL bằng cách so sánh môi trường học tập theo dự án và môi trường học tập truyền thống dựa trên bài giảng, thông qua phân tích dữ liệu thu được từ hai bảng câu hỏi của cùng một học sinh tiếp xúc với cả hai môi trường học tập. Ngoài ra, trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, Weller [3] đã thực hiện việc học tập thông qua việc sản xuất dựa trên một dự án phòng thí nghiệm mà đỉnh cao là sản xuất được động cơ Stirling. Newell và Shedd [4] đã thực hiện một dự án lớn, được tổ chức bằng một khóa học truyền nhiệt. McCreanor [5] đã xác định được những chuẩn mực để tổ chức giảng dạy theo PBL cho môn Truyền động thủy lực. Richardson [6] đã nhấn mạnh rằng các dự án có thể được sử dụng như một công cụ mạnh mẽ để thu hút sinh viên kỹ thuật và đã chứng minh sự đa dạng của các kĩ năng cần thiết trong thực hành kỹ thuật.

Trong phương pháp dạy học theo dự án PBL, người học có vai trò trung tâm của hoạt động dạy và học, một dự án được lên kế hoạch thực hiện, quản lý, đánh giá cụ thể, phù hợp với môn học và chương trình học, nhằm giúp người học lĩnh hội được kiến thức và các kĩ năng quan trọng của thế kỷ nay như: kĩ năng giải quyết vấn đề (problem solving skill), kĩ năng tư duy phản biện (critical thinking skill), kĩ năng làm việc nhóm (teamwork skill), kĩ năng lãnh đạo (leadership), kĩ năng giao tiếp (communication skill),…và thành quả là những sản phẩm thực phục vụ cho công nghiệp hoặc dân sinh. Điều này hoàn toàn phù hợp với mục tiêu giáo dục theo quan điểm của Unesco (học để biết, học để làm, học để sống chung, học để tự cải thiện).

Khoa Cơ khí Chế tạo máy, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM là một trong những đơn vị đào tạo đi đầu trong việc đổi mới chương trình đào tạo, áp dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực hóa người học và lựa chọn hình thức kiểm tra đánh giá phù hợp cho từng môn học, từng chương trình đào tạo và cả đối tượng người học, với mục đích duy nhất là giúp sinh viên tự mình kiến tạo được tri thức và vận dụng một cách có hiệu quả để giải quyết các vấn đề trong thực tế sản xuất. Trong nhiều phương pháp giảng dạy đã được triển khai, phương pháp PBL được sử dụng phổ biến nhất và đã khẳng định sự hiệu quả của nó trong hoạt động dạy và học tại Khoa.

I. TỔ CHỨC LỚP HỌC THEO PBL

Để vận dụng có hiệu quả phương pháp PBL, việc tổ chức lớp học đóng vai trò chủ đạo. Đầu tiên, việc thành lập các nhóm sinh viên để thực hiện các dự án là vấn đề then chốt. Mỗi nhóm tốt nhất có 4 thành viên, tuy nhiên có thể từ 3 đến 10 thành viên tùy vào số lượng sinh viên trên một lớp học hoặc tính chất, mức độ phức tạp

của dự án. Trong đó, trình độ của các nhóm phải tương đương và để làm được điều này, giảng viên có thể ra tiêu chí chọn lựa ngẫu nhiên thành viên các nhóm. Trong trường hợp này, tiêu chí theo điểm trung bình học kỳ hoặc điểm trung bình tích lũy (Grade Point Average, GPA) của sinh viên, với điều kiên là các nhóm đều phải có thành viên có GPA từ cao đến thấp có thể được sử dụng. Việc tiếp theo là phải hướng dẫn các nhóm sinh viên trong việc giao nhiêm vụ tổ chức, điều hành và quản lí dự án của nhóm, điều cần thiết là các nhóm sinh viên phải biết phân chia vai trò trong nhóm một cách rõ ràng, các vai trò đó phổ biến là điều hành, điều phối (manager), báo cáo (reporter), viết (writer), và quản lí thời gian (time keeper). Để phát triển kĩ năng sẵn sàng cho công việc khi tốt nghiệp (work readiness skills), người giảng viên cũng phải yêu cầu các nhóm phải đặt tên nhóm, thiết kế logo nhóm, sáng tạo slogan của nhóm với sự nghiêm túc như là những công việc đầu tiên khi thành lập một doanh nghiệp khởi nghiệp mới. Đây là một hoạt động hay tại lớp, đã tạo ra nhiều cảm hứng học tập và sự thích thú từ sinh viên theo sự quan sát từ nhiều lớp học PBL tại Khoa. Ngoài ra, giảng viên phải hướng dẫn sinh viên trong việc thiết kế và quản trị thời gian khi thực thi dự án của nhóm (time management), các mốc thời gian (milestone) quan trọng và việc kiểm tra tiến độ thực hiện (checkpoint) phải được quản trị. Trong việc này, các nhóm nên được khuyến khích lựa chọn sử dụng các loại phần mềm quản trị dự án một cách thích hợp. Trong giai đoạn đầu của lớp học PBL, giảng viên nên khuyến khích các nhóm tổ chức các hoạt động tư duy, động não (brainstorming) và hoàn thành các công việc hoặc ý tưởng ban đầu theo định dạng sơ đồ tư duy (mind map).

Giảng viên phải có nhiệm vụ chi tiết hóa và giải thích rõ ràng về các loại dự án mà các nhóm sẽ thực hiện trong 15 tuần, phương pháp học tập theo PBL và hình thức kiểm tra đánh giá trong tuần đầu tiên. Bên cạnh đó, giảng viên cũng phải trao đổi và thỏa thuận với sinh viên về Rubric đánh giá kết quả thực hiện dự án cho sinh viên để sinh viên có tâm thái và sự chuẩn bị tốt trong việc học tập của mình, để sinh viên hiểu rõ rằng muốn đạt được kết quả học tập tốt thì họ phải tự thiết kế một chiến lược học tập hợp lí.

Việc tổ chức các hoạt động học tập trong từng buổi học là rất quan trọng trong PBL, trong đó phụ thuộc vào một số vấn đề chung như sau:

- Dựa vào vấn đề rộng hoặc câu hỏi mang tính dẫn dắt, định hướng
- Dự án (phức tạp)
- Liên quan đến người học trong thiết kế, ra quyết định và việc nghiên cứu
- Khảo sát nhu cầu, yêu cầu và lợi ích của cộng đồng, sự hợp tác trong nghiên cứu

- Người học làm việc tự chủ
- Sử dụng các công cụ thực sự
- Sản phẩm thực tế

Trong vai trò của mình, sinh viên phải thực hiện những vấn đề sau:

- Nghiên cứu tìm hiểu một câu hỏi/vấn đề
- Lập kế hoạch
- Nghiên cứu
- Thu thập và phân tích dữ liệu
- Làm việc theo nhóm
- Phỏng vấn các bên liên quan đến dự án
- Ra quyết định
- Trình bày các phát hiện.

Khi thực hiện dự án, sinh viên sẽ nhận được các lợi ích như sau:

- Được tham dự trong quá trình thực thi dự án thực tế
- Được khuyến khích, tạo động lực
- Được thành tích học tập tốt
- Hiểu rõ vấn đề
- Kĩ năng sáng tạo, viết, và giải quyết vấn đề
- Kĩ năng công nghệ.

Trong PBL, người thầy sẽ đóng vai trò hướng dẫn, chỉ đường, với một số đặc điểm như sau:

- Thiết lập hoạt động học tập dựa trên chương trình đào tạo
- Đánh giá liên tục (quan sát, đặt câu hỏi, đưa ra đánh giá chuyên nghiệp)
- Can thiệp để cung cấp hỗ trợ và hướng dẫn
- Quản lý việc học (thiết lập các nhóm, thiết lập thời gian, xác định phương pháp đánh giá)
- Khuyến khích sự kiên trì và tiến bộ của sinh viên
- Hướng dẫn người học khi cần thiết.

Nhìn chung, các lớp học PBL sẽ tạo ra nhiều giá trị cho sinh viên như sau:

Sự vật, hiện tượng (Cái gì?): Kiến thức về một hiện tượng hay vấn đề thực tế hoặc sự thông hiểu một ý tưởng.

Kĩ năng (Làm như thế nào?): Các kĩ năng và kiến thức thực tế nhận được khi thực hiện một số nhiệm vụ.

Khái niệm (Tại sao?): Kiến thức giúp chúng ta hiểu các khái niệm trừu tượng hoặc cụ thể trong một hệ thống.

Khi thực hiện phương pháp PBL, chúng ta đã giúp sinh viên thay đổi tư duy học tập thông qua việc thực hiện việc chuyển đổi phương pháp giáo dục từ cổ điển đến hiện đại, được mô tả rõ ở Hình 1.

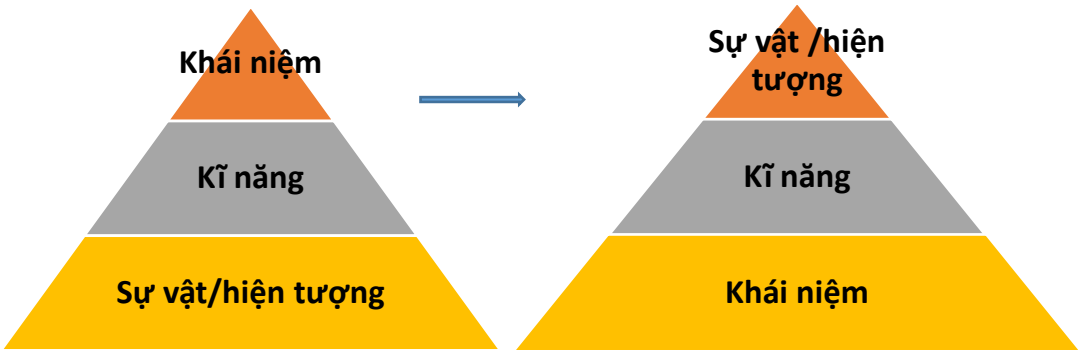

(a) (b)

Hình 1. *Mô hình chuyển đổi phương pháp giáo dục*.

Hình 1a là mô hình giáo dục cổ điển, trong các lớp học, chúng ta thường dành nhiều thời gian cho những thứ dễ dàng (sự vật và hiện tượng), ít thời gian hơn cho các kỹ năng và rất ít thời gian cho việc học sâu (khái niệm).

Hình 1b là mô hình giáo dục hiện đại, chúng tô muốn đảo ngược kim tự tháp dạy và học, điển hình là trong các trường học tập trung vào những thứ khó, không phải là thứ dễ dàng có thể kiến tạo được. Có nhiều thời gian hơn cho việc học sâu và ít thời gian hơn cho việc giảng dạy về sự vật và hiện tượng.

II. MỘT SỐ KẾT QUẢ KHI ÁP DỤNG PBL

Khoa Cơ khí Chế tạo máy có nhiều chương trình đào tạo (CTĐT) đang vận hành rất có uy tín, bao gồm:

- CTĐT Công nghệ Chế tạo máy (AUN-QA)
- CTĐT CNKT Cơ điện tử (AUN-QA)
- CTĐT CNKT Cơ khí (AUN-QA)
- CTĐT Kỹ thuật Công nghiệp
- CTĐT Kỹ nghệ Gỗ và Nội thất
- CTĐT Robot và Trí tuệ nhân tạo.

Trong đó có 03 CTĐT đã được kiểm định chất lượng khu vực theo chuẩn AUN-QA. Theo đó, các CTĐT đạt chuẩn với điểm đánh giá cao nhất Việt Nam nếu so sánh cùng nhóm ngành. Để có kết quả đánh giá cao như vậy từ các đánh giá viên uy

tín của khu vực, điểm mạnh đầu tiên phải kể đến chính là sự phổ biến và hiệu quả trong việc áp dụng phương pháp PBL trong đào tạo kỹ sư cho 100% các CTĐT đang vận hành tại Khoa.

Triển khai và vận dụng phương pháp PBL cho các dự án nhỏ (dự án cộng đồng, dự án kỹ thuật,…) trong các môn học *Nhập môn ngành* đã mang lại hiệu quả cao, giúp sinh viên mới hiểu rõ về sự khác biệt rất lớn giữa cách học ở bậc Trung học và cách học ở bậc Đại học, giúp em sớm làm quen và tự xây dựng chiến thuật học tập có hiệu quả vì sự thành công trong công việc trong tương lai.

Mô hình kết hợp giữa học tập theo dự án PBLvà các sân chơi khoa học của sinh viên tại Khoa đã có những thành công vượt bậc trong những năm qua vì sự lan tỏa, truyền cảm hứng học tập, kích thích sự đam mê nghiên cứu khoa học, sự sáng tạo trong nghiên cứu khoa học của sinh viên. Trong trường hợp này xin được dẫn chứng bằng một ví dụ như sau:

Môn học *Công nghệ thủy lực - khí nén* được nhiều giảng viên tại khoa tổ chức học tập theo phương pháp PBL, việc triển khai được thực hiện như trình bày ở trên và sản phẩm cuối cùng của nhóm sinh viên là các máy móc thiết bị phục vụ trong đời sống và sản xuất, ví dụ như: máy bán thực phẩm tự động, máy phân loại trái cây theo khối lượng hoặc theo kích thước, máy nướng xúc xích tự động, hoặc có thể là *Robot múa rối nước* để phục vụ cho cuộc thi *Múa rối nước tự động*, đây là cuộc thi rất nổi tiếng khắp Việt Nam vì nhưng giá trị về giáo dục và giải trí mà nó mang lại, mang lại giá trị học thuật và thương hiệu cao cho Nhà trường, bên cạnh việc giúp cho sinh viên phát triển tốt cả 03 phương diện là kiến thức, kĩ năng và thái độ, góp phần hoàn thành thành công chuẩn đầu ra (course learning outcomes) của CTĐT. Hình ảnh về cuộc thi *Múa rối nước tự động* được thể hiện ở Hình 2a và 2b.

(a) (b)

Hình 2. *Cuộc thi Múa rối nước tự động.*

a) Nhóm sinh viên chuẩn bị cho cuộc thi. b) Hình ảnh cuộc thi.

Nhiều đồ án tốt nghiệp (Capstone Project) của sinh viên được thực hiện với sự đặt hàng từ doanh nghiệp và đây cũng là mô hình áp dụng PBL rất có hiệu quả ở Khoa.

Kết luận

Những ý tưởng chủ đạo của phương pháp PBL được tổng kết lại như sau:

Là trung tâm của CTĐT (Central to curriculum):

✓ Dự án là chiến lược giảng dạy trung tâm, trong đó người học tự kiến tạo các khái niệm thông qua dự án.

✓ Tập trung vào các câu hỏi/vấn đề nhằm thúc đẩy người học tìm ra các khái niệm trọng tâm của ngành học.

Dạy học tích cực (Active Learning):

✓ Hướng người học đến việc tự khám phá các mục tiêu tích cực trong việc hình thành kiến thức và giải quyết vấn đề thực tế.

✓ Để được coi là PBL, các hoạt động trung tâm của dự án phải giúp người học chuyển đổi và xây dựng kiến thức mới.

✓ Nếu các hoạt động trung tâm của dự án không gây khó khăn và tình huống học tập cho người học hoặc có thể được thực hiện với việc áp dụng các kĩ năng đã được hình thành, thì đó chỉ là một bài tập không phải là một dự án PBL.

Nhiệm vụ của người học (Learner Responsibility): Người học phải truy cập, quản lý thông tin và quy trình thiết kế của riêng mình để đạt được phương pháp giải quyết vấn đề.

Tính xác thực (Authentic):

✓ Có nghĩa là giải quyết vấn đề của thế giới thực. Không giống tình huống trong trường học.

✓ Các dự án thể hiện các đặc điểm mang lại cảm giác xác thực cho người học (ví dụ: chủ đề, nhiệm vụ, vai trò của người học, bối cảnh trong đó công việc được thực hiện, công cụ, trình bày thông tin, tiêu chí mà sản phẩm được đánh giá).

✓ Kết hợp các thách thức trong cuộc sống thực, trong đó tập trung vào các vấn đề hoặc câu hỏi xác thực không phải là mô phỏng và các giải pháp có tiềm năng được triển khai.

Đánh giá (Assesment): Sản phẩm cuối cùng không phải là một thử nghiệm, mà là dự án, báo cáo, và dựa trên hiệu suất.

Tư duy phản biện (Critical thinking): người học đang tham gia vào tư duy phản biện các dữ liệu phân tích, tạo ra thông tin hoặc đề xuất mới, đánh giá thông tin đó.

Việc hiểu rõ PBL sẽ tạo ra sự thành công lớn trong việc triển khai và áp dụng trong giáo dục kỹ thuật, cũng như các lĩnh vực khác.

Tài liệu tham khảo

1. B. F. Brown and B. F. Brown, *Problem-based education (PROBE): learning for a lifetime of change*. Proceedings of the 1997 ASEE Annual Conference and Exposition, June 15 - 18, 1997, Milwaukee, WI, USA, Session 2530 (1997).

2. D. R. Woods, A. N. Hrymak and H. M. Wright, *Approaches to learning and learning environments in problembased versus lecture-based learning*. Proceedings of the 2001 ASEE Annual Conference and Exposition, June 24 - 27, 2001, Albuquerque, NM, USA, Session 2213 (2001).

3. J. E. Weller, V. Kumar, S. Grove and R. K. Bordia, *The development of a project-based instruction to manufacturing laboratory involving a Stirling engine*. Proceedings of the 1998 ASEE Annual Conference and Exposition, June 28 - July 1, 1998, Seattle, WA, USA, Session 2563 (1998).

4. T. Newell and T. Shedd, *A team-oriented, project-based approach for undergraduate heat transfer instruction*. Proceedings of the 2001 ASEE Annual Conference and Exposition, June 24 - 27, 2001, Albuquerque, NM, USA, Session 2266 (2001). 19. P.

5. T. McCreanor, *Project based teaching: a case study from a hydraulics class*. Proceedings of the 2001 ASEE Annual Conference and Exposition, June 24 - 27, 2001, Albuquerque, NM, USA, Multimedia Session (2001).

6. J. Richardson, C. Corleto, J. Froyd, P. K. Imbrie, J. Parker, R. Roedel, *Freshman design projects in the Foundation Coalition*, Proceedings of the 1998 28th Annual Frontiers in Education Conference, November 4 - 7, 1998, Tempe, AZ, USA, 50-59 (1998).

THAM LUẬN
KINH NGHIỆM VỀ HOẠT ĐỘNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

Chi bộ 15 (P.QLKH-QHQT, P. ĐBCL, TT HTĐTQT)

Tóm tắt nội dung: Từ 2005, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM (ĐH SPKT TP HCM) bắt đầu áp dụng quản lý nhà trường theo hệ thống ISO 9001:2000; tham gia kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục theo bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Năm 2014, Trường trở thành thành viên liên kết của mạng lưới AUN-QA (ASEAN University Network - Quality Assurance). Từ đó, Trường đã chú trọng đẩy mạnh công tác triển khai đánh giá ngoài chương trình đào tạo (CTĐT) theo AUN-QA. Kết quả, từ tháng 3 năm 2016 đến tháng 12 năm 2019, Trường đã có 14 CTĐT trình độ đại học được đánh giá đạt chất lượng và Trường đang tiếp tục triển khai đánh giá chất lượng cấp cơ sở giáo dục theo bộ chuẩn AUN-QA vào 10/2020.

Từ khóa: Hệ thống đảm bảo chất lượng (ĐBCL) bên trong; Đánh giá CTĐT, cơ sở giáo dục.

1. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong

Trường ĐH SPKT TP.HCM triển khai hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 trong quản lý các hoạt động của Nhà trường từ năm 2005. Mặc dù có nhiều tranh cãi về tính hợp lý của hệ thống này trong quản lý chất lượng giáo dục, nhưng Nhà trường khẳng định rằng hệ thống này đã góp phần đáng kể làm cho công tác quản lý, đặc biệt là công tác ĐBCL trong trường được triển khai một cách có hệ thống. Từ 2010 đến nay, Nhà trường không triển khai đánh giá tái chứng nhận chứng chỉ ISO nhưng luôn tiếp tục tập huấn cán bộ về công tác đánh giá nội bộ theo ISO 9001:2015, cập nhật hệ thống quản lý chất lượng, tiến hành điều chỉnh các quy trình cho phù hợp với thực tiễn quản lý, xây dựng và cải tiến các quy trình/quy định mới theo yêu cầu ĐBCL của Bộ giáo dục và Đào tạo cũng như của AUN-QA.

Hệ thống ĐBCL bên trong của Nhà trường đã được rà soát và củng cố liên tục nhằm đảm bảo việc triển khai đầy đủ các hoạt động ĐBCL theo mô hình của AUN-QA, chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ thường xuyên, thực hiện cải tiến dịch vụ sinh viên (SV) với phương châm "tất cả vì SV" là chìa khóa để việc đánh giá/kiểm định CTĐT được diễn ra nhẹ nhàng và hỗ trợ cho công tác cải tiến chất lượng đào tạo hiệu quả.

Năm 2014, Trường được tham gia vào dự án TrainIQA do Cơ quan Trao đổi hàn lâm Đức (DAAD) tài trợ thông qua AUN. Dự án giúp đào tạo cán bộ của Trường để hoàn thiện hệ thống ĐBCL bên trong. Đến nay, hệ thống ĐBCL bên trong của Nhà trường bám sát mô hình ĐBCL bên trong của AUN-QA (Hình 1).

Công tác lập kế hoạch chiến lược trung và dài hạn được thực hiện định kỳ, mục tiêu trung và dài hạn đã được xây dựng trong kế hoạch chiến lược được triển khai thực hiện; theo dõi, giám sát; đánh giá định kỳ và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường và sự phát triển của xã hội.

Hình 1. Mô hình Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh

Hàng năm, Nhà trường thực hiện một cách có hệ thống công tác lập mục tiêu chất lượng (MTCL) năm học và kế hoạch thực hiện MTCL dựa trên kế hoạch phân kỳ của Kế hoạch chiến lược trung hạn và mục tiêu ngắn hạn, các đơn vị lập và triển khai kế hoạch MTCL của đơn vị theo các nhiệm vụ và chỉ tiêu được phân công. Công tác này đã được thực hiện từ khi Nhà trường bắt đầu triển khai hệ thống quản lý theo ISO 9001:2000 vào năm 2005 và đến nay có thể xem là đã trở thành văn hóa chất lượng trong Nhà trường. Khó khăn gặp phải trong quá trình xây dựng MTCL và Kế hoạch thực hiện MTCL năm học là việc xây dựng các chỉ số đánh giá việc đạt được mục tiêu (KPIs) cho phù hợp. Nhà trường đã không ngừng cải tiến việc xây dựng các chỉ số KPIs cũng như công tác giám sát và đánh giá nội bộ luôn được cải tiến để đảm bảo cho việc đánh giá đúng thực chất, không hình thức. Định kỳ 1,5 tháng, Phòng ĐBCL kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện MTCL của từng đơn vị, cuối mỗi học kỳ tổ chức đánh giá nội bộ một lần. Tổ đánh giá nội bộ gồm đại diện lãnh đạo và chuyên viên của các đơn vị trong toàn trường đánh giá chéo lẫn nhau. Cán bộ đánh giá được thường xuyên tập huấn về công tác đánh giá nội bộ. Các công việc được thực hiện luôn hướng tới việc áp dụng đầy đủ quy trình PDCA (Plan

- Do - Check - Act) trong đó giai đoạn kiểm tra (Check) và cải tiến (Act) được chú trọng. Các minh chứng thực hiện được đoàn đánh giá nội bộ thu thập và lưu trữ, thuận tiện cho việc tìm kiếm khi cần thiết.

Từ cuối năm 2017, hệ thống phần mềm IQA - Hệ thống ĐBCL bên trong của Nhà trường đã được bắt đầu xây dựng và áp dụng từ năm học 2018-2019 để hỗ trợ cho công tác thiết lập mục tiêu chất lượng, đánh giá nội bộ cuối mỗi học kỳ và thu thập minh chứng cho hoạt động đánh giá/kiểm định chất lượng cấp CTĐT và cấp cơ sở giáo dục của Nhà trường.

2. Đào tạo và bồi dưỡng kiến thức về đảm bảo chất lượng

Nhà trường luôn quan tâm, đầu tư cho công tác ĐBCL, kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục và CTĐT. Công tác ĐBCL, đánh giá CTĐT là 01 trong 07 chương trình hành động của Hiệu trưởng trong nhiệm kỳ 2013-2018. Cùng với quyết tâm của lãnh đạo là sự đầu tư về tài chính và nhân sự cho công tác ĐBCL.

Từ năm 2014 đến nay, Trường đã cử 27 cán bộ lãnh đạo cấp trường, Phòng ĐBCL và các khoa tham gia tập huấn về ĐBCL do tổ chức AUN-QA, 168 lượt cán bộ tham gia Tập huấn nội bộ cho Nhóm soạn thảo báo cáo tự đánh giá SAR theo theo tiêu chuẩn AUN-QA (Bảng 1). Hiện nay Trường có 01 đánh giá viên (Lead Assessor) của AUN-QA và đồng thời cũng là thành viên của Hội đồng AUN-QA (AUN-QA Council).

Bảng 1. Số lượng nhân sự được đào tạo về ĐBCL theo bộ chuẩn AUN-QA (tính đến 31/12/2019)

TT	Nội dung đào tạo về ĐBCL	Số lượng CBVC
1	Tập huấn viết báo cáo tự đánh giá cấp CTĐT theo tiêu chuẩn AUN-QA (AUN-QA training course for accomplishing programme assessment - Tier 1)	19
2	Tập huấn cho đánh giá viên (Assessors Training Workshop for AUN-QA programme Assessment – Tier 2)	02
3	Tập huấn viết báo cáo tự đánh giá cấp cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn AUN-QA (AUN-QA training course for accomplishing Institutional Assessment – Tier 3)	04
4	Tập huấn về phương pháp đào tạo theo chuẩn đầu ra (Applied Approach to Designing and Implementing Outcomes-based Education –OBE– Frameworks Training	02
5	Tập huấn nội bộ cho Nhóm soạn thảo báo cáo tự đánh giá SAR theo theo tiêu chuẩn AUN-QA từ 2015-2019	168

Ngoài ra, Hiệu trưởng luôn cử cán bộ phụ trách ĐBCL tham gia tất cả các hội thảo trong nước và khu vực (Thái Lan, Indonesia, Malaysia, …) về ĐBCL cũng như hàng trăm lượt cán bộ tham gia các khóa tập huấn về xây dựng chương trình dạy học, phương pháp giảng dạy tích cực, học theo dự án, kiểm tra đánh giá tại Trường đại học Bang Arizona (ASU) và trong nước, … do dự án HEEAP (Higher Engineering Education Alliance Program) do Intel Việt Nam, Khu Công nghệ cao TP.HCM và Cơ quan Phát triển quốc tế của Hoa Kỳ (USAID) tài trợ từ 2010-2016, VULII (Vocational and University Leadership and Innovation Institute) do USAID tài trợ từ 2013-2015, dự án USAID-COMET (Connecting the Mekong Through Education and Training) do USAID tài trợ từ 2016 đến nay và BUILD-IT do USAID tài trợ từ 2016 đến 2020. Các dự án HEEAP, VULII, BUILD-IT do Đại học Bang Arizona chủ trì triển khai cho các trường đại học được lựa chọn tại Việt Nam. Việc lãnh đạo trường tham gia các khóa đào tạo về kiểm định và ĐBCL là một lợi thế, đảm bảo công tác ĐBCL được quan tâm đúng mức và được thực hiện cho đến khi trở thành văn hóa chất lượng trong Nhà trường.

3. Triển khai đánh giá ngoài CTĐT và cơ sở giáo dục theo AUN-QA

Để có thể đạt được kết quả đánh giá tốt, quá trình tự đánh giá không tốn quá nhiều thời gian, công sức cũng như đầu tư về tài chính không phải là chỉ nhờ vào công tác chuẩn bị tốt tại thời điểm đánh giá (viết báo cáo tự đánh giá, chuẩn bị hồ sơ minh chứng, công tác đón đoàn đánh giá ngoài, ...) mà là kết quả cả một quá trình xây dựng hệ thống ĐBCL bên trong hiệu quả.

3.1.Triển khai đánh giá ngoài CTĐT theo bộ chuẩn AUN-QA

Tính đến 03/2019, có 401 CTĐT của các trường đại học trong khu vực ASEAN được đánh giá theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của AUN, trong đó Việt Nam có 130 CTĐT được đánh giá. Từ tháng 3/2016 đến tháng 12/2019, Trường ĐH SPKT TPHCM đã có 14 CTĐT trình độ đại học được đánh giá đạt chất lượng theo AUN-QA. Kết quả đánh giá, công nhận chất lượng của Trường như trong Bảng 2.

Bảng 2. Kết quả về hoạt động ĐBCL đạt được chứng nhận của Trường (tính đến 31/12/2019)

Cấp chất lượng	Tên cơ sở giáo dục/ chương trình đào tạo	Tổ chức đánh giá	Thời điểm đánh giá	Kết quả	Giấy chứng nhận/ công nhận	
					Ngày cấp	Giá trị đến
Cơ sở giáo dục	Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh	CEA VNU-HCM	11/2016	Đạt	03/05/2017	03/05/2022

Chương trình đào tạo	1.	CNKT Điện - Điện tử	AUN-QA	03/2016	Đạt	17/04/2016	16/04/2020
	2.	CNKT Cơ - Điện tử	AUN-QA	03/2016	Đạt	17/04/2016	16/04/2020
	3.	CNKT Ô tô	AUN-QA	03/2016	Đạt	17/04/2016	16/04/2020
	4.	CNKT Công trình xây dựng	AUN-QA	12/2016	Đạt	04/04/2017	03/04/2022
	5.	CNKT Điện tử - truyền thông	AUN-QA	11/2017	Đạt	09/12/2017	08/12/2022
	6.	Công nghệ Chế tạo máy	AUN-QA	11/2017	Đạt	09/12/2017	08/12/2022
	7.	CNKT Nhiệt	AUN-QA	11/2017	Đạt	09/12/2017	08/12/2022
	8.	CNKT Môi trường	AUN-QA	11/2017	Đạt	09/12/2017	08/12/2022
	9.	CNKT Cơ khí	AUN-QA	12/2018	Đạt	12/01/2019	11/01/2024
	10.	CNKT Điều khiển và tự động hóa	AUN-QA	12/2018	Đạt	12/01/2019	11/01/2024
	11.	Quản lý công nghiệp	AUN-QA	12/2018	Đạt	12/01/2019	11/01/2024
	12.	CNKT In	AUN-QA	11/2019	Đạt	Đang chờ cấp chứng chỉ	
	13.	Công nghệ may	AUN-QA	11/2019	Đạt		
	14.	Công nghệ thông tin	AUN-QA	11/2019	Đạt		

Ghi chú:

- *CEA (VNU-HCM): Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.*
- *AUN-QA: ASEAN University Network Quality Assurance (Mạng lưới Đảm bảo chất lượng các trường đại học ASEAN).*

Như vậy Nhà trường đã có 14/17 CTĐT đạt chuẩn AUN-QA, đạt 82,3% so với kế hoạch đề ra là hoàn thành đánh giá 17 CTĐT theo AUN-QA vào năm 2020. Ngoài ra, Trường đang triển khai kế hoạch sẽ đánh giá ngoài cấp cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn AUN-QA vào tháng 10/2020.

3.2.Triển khai đánh giá ngoài cơ sở giáo dục theo bộ chuẩn AUN-QA

Trường ĐH SPKT TP. HCM hoàn thành kiểm định cấp cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo vào 11/2016, được Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, ĐHQG-HCM cấp Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, có giá trị đến 05/2022.

Hiện tại, Trường đang tiếp tục triển khai đánh giá chất lượng cấp cơ sở giáo dục theo bộ chuẩn AUN-QA, phiên bản 2.0 vào 10/2020. Khung ĐBCL cấp cơ sở giáo dục của bộ chuẩn AUN-QA, phiên bản 2.0 như Bảng 3.

Bảng 3. Khung đảm bảo chất lượng cấp cơ sở giáo dục của bộ chuẩn AUN-QA, phiên bản 2.0

Nhóm tiêu chuẩn	Số lượng tiêu chuẩn	Số lượng tiêu chí
Đảm bảo chất lượng về mặt chiến lược	8	37
Đảm bảo chất lượng về mặt hệ thống	4	19
Đảm bảo chất lượng về mặt thực hiệc chức năng	9	39
Kết quả	4	16
Tổng cộng	**25**	**111**

4. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

Như đã nêu ở kết quả đánh giá chất lượng cấp CTĐT, nhiều tiêu chuẩn được Đoàn Đánh giá ngoài đánh giá cao ở cả 14 CTĐT đã đạt chuẩn chất lượng theo bộ chuẩn AUN-QA. Từ đó, có thể rút ra một số nguyên nhân và bài học kinh nghiệm sau đây.

4.1. Chương trình dạy học, chiến lược giảng dạy/học tập, kiểm tra đánh giá

Cứ khoảng 4 - 6 năm, Nhà trường có sự thay đổi lớn về CTĐT. Quá trình xây dựng và điều chỉnh CTĐT được chuẩn bị công phu, lâu dài. Từ năm 2009, Nhà trường bắt đầu chuẩn bị cho công tác xây dựng chương trình dạy học (curriculum) cho tất cả các ngành theo định hướng CDIO (Conceive - Develop - Implement - Operate). Công tác đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo và giảng viên về xây dựng chương trình dạy học được chú trọng. Nhiều hội thảo, tập huấn về xây dựng và triển khai chương trình dạy học theo CDIO được tổ chức, trong đó có cả chuyên gia CDIO ở nước ngoài thực hiện. Khi xây dựng chương trình dạy học, ý kiến phản hồi của các bên liên quan được xem xét thấu đáo, đặc biệt là ý kiến của doanh nghiệp và cựu SV. AUN-QA mong đợi lãnh đạo bộ môn và giảng viên hiểu rõ về CTĐT và điều này cần được thể hiện không chỉ trong báo cáo tự đánh giá (Self-assessment Report - SAR) mà phải được thể hiện tốt trong các phiên phỏng vấn khi đánh giá chính thức.

Một trong những nguyên tắc cơ bản là phải có sự kết nối chặt chẽ giữa chuẩn đầu ra (CĐR) của chương trình dạy học, nội dung và cấu trúc chương trình, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá. Mối quan hệ này được thể hiện trong Hình 2. Ví dụ như, với những chuẩn đầu ra ở mức độ thiết kế, đánh giá (theo thang năng lực nhận thức của Bloom) thì nội dung CTĐT phải ở mức nâng cao, phương pháp dạy và học phù hợp là phương pháp học tập độc lập (independent study) bao gồm học với sự trợ giúp của máy tính, tiểu luận, dự án, … và SV được yêu cầu tạo ra kiến thức khi đánh giá. Việc đánh giá SV cũng cần sử dụng các phiếu đánh giá có tiêu chí cụ thể (rubric), đặc biệt là khi đánh giá kỹ năng mềm. Nếu một

trong những CĐR của CTĐT là SV có kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp hiệu quả, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, … nhưng phương pháp giảng dạy chủ yếu là thuyết giảng và kiểm tra đánh giá chủ yếu là thi viết, trắc nghiệm thì rõ ràng khả năng SV đạt được CĐR này là rất thấp.

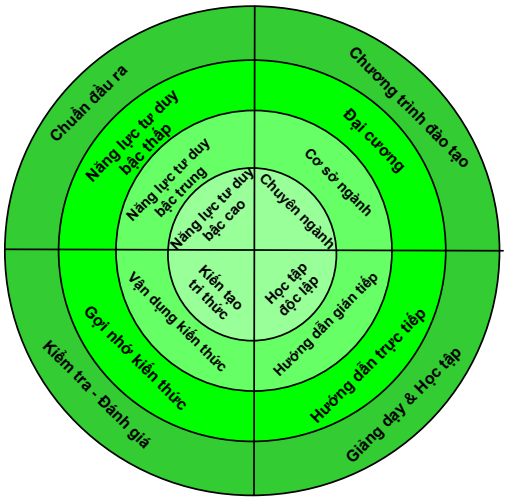

Hình 2. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra, nội dung CTĐT, phương pháp dạy và học và đánh giá sinh viên

Trường ĐH SPKT TP.HCM đã luôn chú trọng đầu tư cho công tác đổi mới phương pháp giảng dạy. Trường thường xuyên tổ chức rất nhiều hội thảo, đợt tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy do chuyên gia trong và ngoài nước tổ chức. Trường được tham gia dự án HEEAP, VULII, USAID-COMET, BUILD-IT như nêu ở trên cũng như các khóa tập huấn do chuyên gia nước ngoài thực hiện cho hàng trăm lượt cán bộ giảng dạy được tập huấn. Các dự án này hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng giảng viên về phát triển CTĐT, đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá. Lãnh đạo khoa, bộ môn và giảng viên phải được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về xây dựng chương trình dạy học, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá thì đội ngũ này mới có khả năng thực hiện tốt nhiệm vụ của mình cũng như áp dụng tốt quy trình PDCA và mới có khả năng thể hiện tốt trong các phiên phỏng vấn.

Trường cũng triển khai hệ thống trợ lý giảng dạy từ năm 2013 để giúp giảng viên triển khai các phương pháp dạy học tích cực, tăng cường thảo luận và làm việc nhóm, cho SV thuyết trình, giúp giảng viên kiểm tra đánh giá SV thường xuyên, phản hồi kịp thời kết quả đánh giá cho SV.

Nhà trường đã triển khai hệ thống E-learning từ rất sớm nhưng đến 2013, hệ thống quản lý học tập online (Learning Management System - LMS) với hình thức dạy và học lai (hybrid) được triển khai đồng bộ và trở thành bắt buộc đối với toàn bộ giảng viên. Việc triển khai hình thức dạy học lai tức là giảng viên có thể triển

khai mô hình lớp học đảo ngược (Flipped Classroom) giúp quá trình dạy và học hiệu quả hơn. SV tự học những kiến thức cơ bản có cấp độ nhận thức thấp (theo thang đo năng lực nhận thức của Bloom chẳng hạn) thông qua các tài liệu bài giảng, video trên LMS, thực hiện các bài đánh giá nhanh dạng quiz trên LMS, thảo luận trên forum của LMS theo tốc độ họ muốn cũng như bất kể khi nào phù hợp cho thời gian biểu của họ. Thời gian gặp trực tiếp giữa SV và giảng viên trên lớp (thường ngắn) được dành cho các hoat động học tập để SV học được các kiến thức và kỹ năng ở cấp độ nhận thức bậc cao. Nhà trường đã trang bị cơ sở hạ tầng mạng mạnh và được dự án HEEAP tài trợ Phòng Dạy học số vào năm 2014 với đầy đủ các trang thiết bị để hỗ trợ cho việc triển khai hình thức đào tạo lai. Từ chỗ chỉ có 17 giảng viên tiên phong thực hiện triển khai hình thức dạy và học theo mô hình lai trên LMS với cấp độ 1 (chủ yếu là đưa bài giảng, slides lên LMS), đến nay toàn bộ 100% giảng viên đã triển khai dạy học trên LMS với tỷ lệ giảng viên triển khai cấp độ 3 trên 50% (có thực hiện video bài giảng, kiểm tra đánh giá trên LMS, có triển khai thảo luận, …).

4.2.Chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy cho chương trình đào tạo

Khi nói chất lượng đội ngũ, không phải chỉ nói đến số lượng và bằng cấp của giảng viên. AUN-QA mong đợi khoa/bộ môn:

- Có kế hoạch phát triển nhân sự, có đánh giá theo dõi việc thực hiện,
- Có chính sách hỗ trợ giảng viên bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, tham gia hội nghị, hội thảo,
- Có hệ thống đánh giá năng lực và sử dụng kết quả đánh giá,
- Có chính sách khen thưởng để khuyến khích sự cống hiến của giảng viên.

Trường ĐH SPKT TP.HCM thực hiện đầy đủ các yếu tố nêu trên một cách có hệ thống và thường xuyên. Kế hoạch phát triển nhân sự của Khoa được xây dựng cụ thể trong kế hoạch chiến lược trung hạn của từng khoa dựa trên kế hoạch chiến lược trung hạn của Trường, có nhiều chính sách hỗ trợ cán bộ của trường học tập nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, tham gia hội nghị hội thảo trong và ngoài nước như mô tả ở trên.

Trường đã triển khai hệ thống đánh giá năng lực cán bộ theo KPIs (Key Performance Indicators) với tiêu chí đánh giá cụ thể. Kết quả đánh giá KPIs được dùng để khen thưởng cán bộ có năng lực và đóng góp tốt cho Nhà trường.

4.3.Chất lượng sinh viên và hỗ trợ sinh viên

Chất lượng SV thể hiện ở phương thức Nhà trường tuyển sinh, cách thức Nhà trường đưa thông tin về CTĐT đến học sinh trung học phổ thông và sự cải thiện trong chất lượng SV đầu vào thể hiện thông qua điểm tuyển sinh. Sự cải thiện về

điểm tuyển sinh đầu vào có thể là con số tuyệt đối của điểm chuẩn qua từng năm tăng dần (thực tế cũng khó đánh giá được chất lượng thực tế), đối sánh với các ngành khác trong trường hoặc là đối sánh với điểm tuyển sinh đầu vào của cùng chương trình ở các trường khác.

Hỗ trợ SV bao gồm hỗ trợ về học thuật và hỗ trợ cho các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động ngoại khóa giúp SV tăng cường kỹ năng mềm, các hoạt động đội, nhóm, đặc biệt là các hoạt động hỗ trợ SV tìm việc làm. Các hoạt động hỗ trợ về học thuật bao gồm hoạt động cố vấn học tập, hỗ trợ SV làm đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, các hệ thống theo dõi sự tiến bộ của người học, …

Các CTĐT của Trường ĐH SPKT TP.HCM được đánh giá cao trong lĩnh vực này nhờ các hoạt động nổi bật sau:

- Nhà trường rất tích cực trong công tác tư vấn tuyển sinh, đưa thông tin về CTĐT đến SV tiềm năng, có nhiều chính sách thu hút SV giỏi, SV nữ vào các ngành kỹ thuật, điểm chuẩn các ngành tăng qua các năm. Nhiều SV lựa chọn vào học tại Trường dựa vào danh tiếng và thông tin từ cựu SV về mức độ thành công sau khi tốt nghiệp.

- Trường thành lập kênh tivi đầu tiên trong trường đại học tại Việt Nam (UTE-TV - http://utetv.hcmute.edu.vn) nhằm đưa mọi thông tin về hoạt động của Nhà trường, hoạt động của SV đến xã hội nhanh nhất.

- Trường xây dựng hệ thống phân tích, theo dõi (dashboard) hỗ trợ tư vấn học sinh và công tác tuyển sinh của Nhà trường nhằm có chiến lược tuyển sinh phù hợp.

- Trường có hệ thống theo dõi sự tiến bộ người học online, dashboard giúp phát hiện kịp thời các trường hợp cần hỗ trợ về học tập.

- Các hoạt động ngoại khóa cho cho SV rất nhiều và phong phú. Trường thành lập riêng Trung tâm dịch vụ SV từ năm 2014 để hỗ trợ cho SV bên cạnh các hoạt động của Đoàn thanh niên và Hội SV.

- SV có nhiều sân chơi khoa học do Nhà trường và doanh nghiệp tài trợ. Các khoa kỹ thuật đều có "Không gian kỹ thuật", "Open Labs" để SV sáng tạo và thực hiện các dự án bất cứ lúc nào.

- Phòng Quan hệ doanh nghiệp được tách khỏi Phòng Công tác học sinh - SV từ năm 2014 để tăng cường liên kết với doanh nghiệp và cựu SV. Ngoài việc tổ chức hội chợ việc làm mỗi năm hai lần, Phòng hoạt động rất hiệu quả trong việc phối hợp với doanh nghiệp và cựu SV để bồi dưỡng kỹ năng mềm cho SV, tổ chức seminar cập nhật kiến thức chuyên ngành, tổ chức tham quan thực tế, giới thiệu việc làm, tìm kiếm học bổng cho SV và tài trợ trang thiết bị phòng thí nghiệm, kết nối hợp tác

nghiên cứu.

- Không gian học tập, phục vụ SV được quan tâm mở rộng và đầu tư hiệu quả, cung cấp nhiều dịch vụ hướng tới người học, vì người học có thể kể đến Mái vòm UTE, Công trình Tầng hầm với Thư viện Chất lượng cao, Góc sẻ chia, Khu vực Trung tâm thông tin doanh nghiệp, Khu vực tự học. Chỉ riêng khu vực Công trình Tầng hầm Toà nhà Trung tâm, mỗi ngày có hơn 2000 lượt SV ra vào để tự học và sử dụng các dịch vụ.

Tất cả những tiện ích, dịch vụ, hoạt động hướng tới SV, vì SV sẽ được SV đánh giá cao, thể hiện qua mức độ hài lòng của họ với Nhà trường và CTĐT.

4.4.Công tác chuẩn bị cho đánh giá ngoài

Công tác chuẩn bị báo cáo tự đánh giá (SAR- Self Assessment Report) thường tốn nhiều thời gian khi đội ngũ chưa có kinh nghiệm. Một bản SAR phải được viết ngắn gọn và bám sát nội hàm từng tiêu chí. Bản SAR cần được người có kinh nghiệm về ĐBCL của trường phản biện, đảm bảo các vấn đề được viết ra trả lời đúng nội hàm của tiêu chí, và quan trọng hơn hết là đảm bảo các hoạt động của trường được mô tả đúng và đủ, tránh kể quá nhiều hoạt động nhỏ lẻ không có tính quyết định chất lượng mà bỏ qua những hoạt động có tính hệ thống và quyết định chất lượng của CTĐT.

Việc chuẩn bị minh chứng cũng là công việc khó khăn nếu việc đánh giá nội bộ hàng năm không được tổ chức bài bản. Như đã nói ở trên, hệ thống ĐBCL bên trong là yếu tố then chốt, đảm bảo trường triển khai đầy đủ các yêu cầu ĐBCL. Các minh chứng dạng thông tư, nghị định, thông báo, quyết định thành lập ban tổ chức, … không có giá trị cao. Những minh chứng này mới chỉ chứng tỏ trường có lập kế hoạch (Plan) và không có gì đảm bảo là có thực hiện (Do) và hiệu quả (Check) và cải tiến (Act).

Việc hiểu biết của nhóm viết SAR, đội ngũ cán bộ giảng dạy, nhân viên hỗ trợ, SV về những hoạt động của trường, những dịch vụ mà họ được thụ hưởng rất quan trọng và ảnh hưởng lớn đến kết quả đánh giá vì vậy trường nên thường xuyên trao đổi thông tin với các bên liên quan để các phiên phỏng vấn được hiệu quả, thông tin phỏng vấn trùng khớp với thông tin được viết trong SAR. Cũng tương tự đối với doanh nghiệp và cựu SV, sự đánh giá của họ về chất lượng CTĐT là rất quan trọng. Các bên liên quan chỉ đánh giá cao và hài lòng về CTĐT khi chương trình có chất lượng thật sự. Khoa/Bộ môn không thể “yêu cầu”/”gợi ý” các bên liên quan mô tả những gì không thực sự diễn ra trong Nhà trường trong các phiên phỏng vấn vì điều đó vi phạm đạo đức nghề nghiệp, ảnh hưởng đến uy tín của lãnh đạo và Nhà trường cũng như những đánh giá viên có kinh nghiệm luôn biết cách quan sát thực tế và

đánh giá tính chính xác của thông tin được cung cấp cũng như rất giỏi về kỹ thuật phỏng vấn để lấy được thông tin chính xác.

4.5.Các hoạt động cải tiến sau đánh giá CTĐT và hướng đến đánh giá ngoài cơ sở giáo dục vào 10/2020

4.5.1. Cải tiến chương trình đào tạo

Trường đã hoàn thành công tác tổ chức tổng kết đánh giá chu kỳ triển khai CTĐT 150 tín chỉ áp dụng từ năm 2012, đồng thời tiến hành cải tiến xây dựng CTĐT 132/125 tín chỉ theo CDIO vào tháng 6/2018 và bắt đầu triển khai đào tạo từ năm học 2018-2019. Dựa trên những phản hồi của các bên liên quan bao gồm giảng viên, SV, cựu SV, doanh nghiệp và đặc biệt là các đề xuất cải tiến của các đoàn đánh giá ngoài AUN-QA cấp CTĐT trong hai năm 2016-2017 và kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục theo bộ chuẩn của Bộ GD&ĐT năm 2016, Nhà trường đã tiến hành xây dựng CTĐT 132/125 tín chỉ với những thay đổi cơ bản như sau (Bảng 4):

Bảng 4. Những cải tiến của CTĐT 132/125 tín chỉ

TT	Những cải tiến của CTĐT 132/125 tín chỉ
1	- Tích hợp các môn học, giảm bớt số tín chỉ: Giảm bớt thời gian học trên lớp của SV, yêu cầu SV chuyển từ phương pháp học tập nghe giảng thụ động sang học tập tích cực, trải nghiệm thực tiễn công việc tại doanh nghiệp,... - Các môn học tích hợp với số tín chỉ từ 3-5 để có thể triển khai dạy học tích hợp trên nền tảng IoT. - Áp dụng Project Based Learning trong quá trình triển khai các CTĐT: Tăng cường khả năng ứng dụng các kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tế nhằm cải thiện các kỹ năng tư duy, giải quyết vấn đề và các kỹ năng mềm (làm việc nhóm, giao tiếp,…).
2	- Xây dựng CTĐT với mục tiêu đào tạo và CĐR cấp độ 2 theo CDIO. - Bổ sung CĐR về Leadership - Nỗ lực trong lãnh đạo kỹ thuật và Entrepreneurship - Kinh doanh trong kỹ thuật. - Sử dụng chính xác các động từ đo lường trình độ năng lực của người học theo thang đo Bloom cải tiến (Revised Bloom's Taxonomy) và thang đo trình độ năng lực để đảm bảo khả năng(/tính khả thi) đánh giá/đo lường chính xác mức độ đạt được CĐR của SV. - Xây dựng Ma trận tương quan giữa CĐR môn học và CĐR CTĐT, hiệu chỉnh đề cương chi tiết môn học, cải tiến công cụ đánh giá SV (phiếu rubric chấm đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, phiếu chấm thuyết trình, …) để có "alignment" giữa tiêu chí đánh giá và CĐR của môn học.
3	- Dành 6 tín chỉ để SV có thể học các môn liên ngành (môn học của ngành khác): SV có thể đăng ký theo học các môn học do các khoa khác giảng

	dạy nhằm hỗ trợ hiệu quả cho SV có khả năng làm việc nhóm theo hướng Project-based learning và khả năng học tập suốt đời sau khi tốt nghiệp, từng bước hướng đến việc SV tự xây dựng CTĐT cho riêng mình.
4	- Lựa chọn một số khóa học MOOCs - Massive Open Online Courses để SV có thể đăng ký học và công nhận kết quả nhằm mang tới cho người học nhiều lựa chọn để tiếp nhận tri thức và khuyến khích SV tăng cường khả năng ngoại ngữ để hội nhập quốc tế.
5	- Tổ chức phối hợp đào tạo liên kết với doanh nghiệp (mời doanh nghiệp về trường dạy cho SV hoặc gửi SV ra doanh nghiệp nhờ hỗ trợ đào tạo), ngoài ra vẫn duy trì và tăng cường mời chuyên gia từ doanh nghiệp về trường tổ chức các seminar giới thiệu công nghệ mới và tập huấn kỹ năng mềm, kỹ năng tìm kiếm việc làm và thông tin về cơ hội nghề nghiệp đến SV.
6	- Tăng thời gian thực tập tốt nghiệp, bố trí trong cả 1 học kỳ (học kỳ 7): Tăng thời lượng thực tập tốt nghiệp từ 4-6 tuần lên nhằm tăng cường khả năng tiếp cận thực tế của SV, đáp ứng yêu cầu huấn luyện và tuyển chọn nguồn nhân lực của doanh nghiệp.

4.5.2. Các hoạt động cải tiến khác

Trong quá trình rà soát hệ thống ĐBCL bên trong của Nhà trường và soạn thảo SAR phục vụ cho công tác đánh giá ngoài cấp cơ sở giáo dục theo AUN-QA, Nhà trường và các đơn vị phòng ban chức năng đã tiến hành củng cố các hoạt động sau:

- Các văn bản/quy định/quy chế/quy trình liên quan đến quản lý hành chính, nhân sự, an toàn bảo mật thông tin, sở hữu trí tuệ và quản lý rủi ro, kết quả đào tạo - nghiên cứu khoa học và đối sánh, phục vụ cộng đồng, sổ tay chất lượng, quy trình ISO, kế hoạch chiến lược, ...

- Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin: Cải tiến và xây dựng mới các phần mềm phục vụ công tác quản lý ở các lĩnh vực, đặc biệt là hệ thống Dashboard, IQA, KPIs, HRM, ...

- Hệ thống cơ sở vật chất của cũng được rà soát và triển khai cải tạo, nâng cấp ở các phòng thí nghiệm, xưởng thực hành.

- Các CTĐT đã đạt chứng nhận chất lượng của AUN-QA chủ động triển khai cải tiến theo các góp ý của đoàn đánh giá, đồng thời đề xuất hỗ trợ từ Nhà trường và phối hợp với các đơn vị chức năng xây dựng giải pháp cho các vấn đề liên quan.

5. Kết luận

Quá trình tự đánh giá và kiểm định chất lượng không những chỉ giúp Nhà trường khẳng định thương hiệu và chất lượng đào tạo với xã hội và người học, giúp

SV gia tăng cơ hội việc làm, gia nhập thị trường lao động của Cộng đồng kinh tế ASEAN, đáp ứng yêu cầu về quản lý chất lượng giáo dục đại học được Nhà nước quy định, … Ngoài ra, điều quan trọng nhất là công tác đánh giá ngoài CTĐT và cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn của AUN-QA đã giúp Nhà trường không ngừng cải tiến chất lượng CTĐT theo tiêu chuẩn của khu vực, từng bước đưa Nhà trường hội nhập quốc tế thành công.

Tài liệu tham khảo: Dữ liệu thống kê của AUN-QA và tài liệu nội bộ của Nhà trường.

THAM LUẬN
CÔNG TÁC TRIỂN TRIỂN ĐẢNG VIÊN MỚI TRONG SINH VIÊN

Chi bộ Sinh viên 2

1. Tầm quan trọng của công tác phát triển Đảng & Vấn đề phát triển Đảng trong sinh viên

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định Đảng "cũng ở trong xã hội". Đảng là một cơ thể sống, tồn tại và phát triển theo quy luật khách quan, có hấp thụ, có đào thải. Sự nghiệp lãnh đạo cách mạng của Đảng là sự nghiệp vĩ đại lâu dài phải do nhiều thế hệ chiến sĩ cộng sản tham gia gánh vác. Đảng phải liên hệ mật thiết với quần chúng, phải không ngừng nâng cao chất lượng lãnh đạo, sức chiến đấu tương xứng với đòi hỏi khách quan của tình hình nhiệm vụ cách mạng. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu chỉ có thể có trên cơ sở số lượng, chất lượng đội ngũ đảng viên tương ứng. Do đó, Đảng phải thường xuyên làm tốt công tác phát triển đảng. Người vạch rõ tính tất yếu, yêu cầu, phương châm, phương pháp của công tác phát triển đảng: "Để làm tròn nhiệm vụ rất nặng nề nhưng rất vẻ vang… Đảng phải phát triển tổ chức của mình một cách thận trọng, vững chắc và rộng rãi trong quần chúng".

Mặt khác, trong khi khẳng định phải coi trọng việc phát triển Đảng trong công nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn Đảng không nên hẹp hòi với các thành phần lao động khác… Đảng phải chú trọng phát triển toàn diện vào các vùng, các ngành, các giới, đặc biệt đẩy mạnh việc phát triển Đảng vào thanh niên... Tiếp tục thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác phát triển Đảng, chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị giao rõ nhiệm vụ cho các cấp ủy "tích cực tạo nguồn, làm tốt công tác phát triển đảng viên trong … học sinh, sinh viên …". Ngoài ra, Bác Hồ cũng nhấn mạnh thêm phát triển Đảng phải tiến hành thật tích cực, chủ động, không bị động, ỷ lại ngồi chờ người có đủ điều kiện rồi kết nạp theo lối ăn sẵn, phải gây dựng, đẩy mạnh phong trào cách mạng để trên cơ sở đó mà phát hiện, tìm hiểu, tuyên truyền, giáo dục và rèn luyện các phần tử tích cực, nâng cao dần trình độ của họ từ thấp đến cao, tạo cho họ có đủ điều kiện trở thành người đảng viên.

Từ nhu cầu thực tế đó, tại trường ta đã có nhiều giải pháp tạo môi trường cho sinh viên, thanh niên, quần chúng ưu tú rèn luyện, tu dưỡng bản thân và được hỗ trợ giúp đỡ trong quá trình phấn đấu đứng vào hàng ngũ của Đảng. Tham luận sẽ chỉ ra thực trạng và nguyên nhân một bộ phận sinh viên còn "khô Đảng, nhạt Đoàn, xa rời Chính trị", đưa ra những mục tiêu, giải pháp mà Chi bộ Sinh viên 2 đã và đang thực hiện để thực hiện tốt công tác phát triển Đảng viên mới trong sinh viên trường.

2. Thực trạng – nguyên nhân

- Trong điều kiện xã hội phát triển như hiện nay, có quá nhiều mối quan tâm khác làm cho một bộ phận Đoàn viên, thanh niên phai nhạt lý tưởng phấn đấu, không có nhiều hiểu biết sâu sắc về tổ chức Đảng dẫn đến việc đoàn viên ưu tú không đặt quyết tâm phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng chung, một số đoàn viên khác đăng ký tham gia học lớp Bồi dưỡng nhận thức Đảng theo số đông mà không có lý tưởng ban đầu làm cho chất lượng đội ngũ Đoàn viên ưu tú, Cảm tình Đảng bị giảm sút.

- Thực tế ngày nay, một bộ phận Đảng viên tha hóa khiến thanh niên, sinh viên bị mất niềm tin, chưa tha thiết vào Đảng dù rất muốn cống hiến cho đất nước

- Một bộ phận đoàn viên còn ít quan tâm hoặc ngại tham gia vào các hoạt động sinh hoạt chính trị và các hoạt động xã hội, có nhận thức chính trị non kém, chưa xác định được lý tưởng sống đúng đắn, coi nhẹ những giá trị truyền thống cao đẹp của dân tộc, bị ảnh hưởng của lối sống ngoại lai và những tiêu cực của nền kinh tế thị trường.

3. Thuận lợi

- Trước hết cần khẳng định đoàn viên thanh niên hiện nay nói chung và đoàn viên Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM nói riêng có rất nhiều thuận lợi trong việc rèn luyện bản lĩnh chính trị tư tưởng, xây dựng hoài bão, lí tưởng cách mạng.

- Dù có nhiều khó khăn cũng như những tác động không hay như đã nói trên, tuy nhiên tuổi trẻ Việt Nam luôn mang trong mình những truyền thống cách mạng vẻ vang được kế thừa từ thế hệ cha anh đi trước. Đó là truyền thống yêu nước nồng nàn, sẵn sàng hi sinh vì Tổ quốc, là truyền thống hiếu học, truyền thống yêu thương, đoàn kết lẫn nhau,…

- Đảng uỷ trường luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng và kết nạp Đảng trong sinh viên, dưới sự tổ chức và lãnh đạo trực tiếp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, đoàn viên Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM luôn có môi trường thuận lợi để học tập, rèn luyện, xây đắp những ước mơ, hoài bão và lí tưởng sống cao đẹp.

- Trong những năm qua, công tác giáo dục lý tưởng của Đảng cho đoàn viên luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo Đảng bộ Nhà trường, các Chi bộ, Ban Chủ nhiệm các Khoa và Đoàn trường. Đảng uỷ trường có Hội thi "Olympic các môn khoa học Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh", Đoàn trường có Hội thi "Tìm hiểu cuộc đời, sự nghiệp, tấm gương, đạo đức chủ tịch Hồ Chí Minh – người là Niềm tin tất thắng" cùng nhiều hoạt động ý nghĩa khác.

- Chúng ta có cơ cấu – tổ chức các nhóm trung kiên, các chi bộ rất khoa học. Nhóm trung kiên – môi trường rèn luyện của các bạn Đoàn viên ưu tú, Cảm tình Đảng và Đảng viên dự bị thường cho các đồng chí là Bí thư, Phó Bí thư Đoàn khoa làm nhóm trưởng. Chúng ta có các cấp uỷ chi bộ Sinh viên điều là Uỷ viên Ban thường vụ Đoàn trường hoặc ít nhất cũng là những đồng chí vốn nguyên là các cán bộ Đoàn kỳ cựu, tất cả những thuận lợi đó đã đã tạo sự thống nhất cao, tính chỉ đạo đồng bộ trong nhiệm vụ công tác và mục tiêu phân đấu.

4. Công tác phát triển Đảng viên viên mới của Chi bộ Sinh viên 2

Trong những năm qua, chi ủy chi bộ Sinh viên 2 đã quan tâm thực hiện tốt công tác phát triển Đảng viên mới trong sinh viên thông qua một số hoạt động như:

- Chi ủy gặp gỡ đối thoại với quần chúng ưu tú là đoàn viên ưu tú, đối tượng đảng, cảm tình đảng và đảng viên tại các nhóm trung kiên 2 tháng/1 lần nhằm giải đáp đáp thắc mắc cũng như hướng dẫn quy trình phát triển Đảng trong sinh viên. Qua đó nhằm nắm bắt diễn biến tư tưởng của quần chúng để kịp thời có những định hướng đúng đắn và phát triển các thành phần ưu tú nhất.

- Quán triệt quy trình phát triển Đảng đến từng cơ sở Đoàn để các bạn phấn đấu và phát triển.

- Kịp thời phát hiện những nhân tố mới tại các nhóm trung kiên để theo dõi và phân công đảng viên giúp đỡ.

* Kết quả công tác phát triển Đảng viên mới trong nhiệm kỳ 2027 – 2020 như sau:

+ Số Cảm tình Đảng được công nhận: **40** Đồng chí

+ Số Đảng viên mới được Chi bộ tổ chức kết nạp: **17** Đồng chí

+ Số Đoàn viên ưu tú được giới thiệu cho chi bộ: **67** Đồng chí

5. Đề xuất giải pháp trong công tác phát triển Đảng viên mới tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM.

Muốn công tác phát triển Đảng viên mới tại trường gặt hái được những kết quả tốt hơn trong thời gian tới, cần có những giải pháp đồng bộ giữa tất cả các cá nhân tổ chức cụ thể như sau:

a. Đoàn trường sẽ tiếp tục tổ chức sâu rộng, đa dạng và thiết thực hơn các hoạt động bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho đoàn viên; kết hợp với việc tổ chức nhiều hơn, phong phú hơn các sân chơi văn hóa văn nghệ, TDTT trong sáng, lành mạnh; các hoạt động, các sân chơi gắn liền với học tập và nghiên cứu khoa học để thu hút đông đảo đoàn viên sinh viên tham gia, góp phần tạo cơ hội cho đoàn viên được rèn luyện và phát triển toàn diện.

b. Các Đoàn khoa và Chi đoàn cần chủ động và sâu sát hơn nữa trong việc phát hiện, bồi dưỡng đoàn viên, sinh viên ưu tú, giới thiệu cho các Chi bộ, Đoàn trường và Đảng ủy để phát triển Đảng, đặc biệt là các sinh viên tích cực trong công tác Đoàn - Hội và các hoạt động phong trào, các sinh viên đã đạt danh hiệu *"Sinh viên 5 tốt"* các cấp trong các năm học.

c. Các Chi bộ sinh viên cần quan tâm hơn nữa đến công tác phát triển Đảng trong đoàn viên sinh viên. Cần làm tốt công tác tư tưởng cũng như phát hiện những sinh viên có thành tích học tập tốt, rèn luyện tốt để tiếp tục bồi dưỡng, giáo dục lí tưởng cách mạng, tạo động lực cho đoàn viên, sinh viên phấn đấu trở thành đảng viên.

d. Bản thân mỗi đoàn viên sinh viên phải luôn có ý thức phấn đấu học tập tốt, rèn luyện tốt để có thể được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Chỉ khi tự ý thức, tự đề ra mục tiêu phấn đấu cho chính mình chúng ta mới có thể chủ động phấn đấu, tránh xu hướng thụ động, chỉ làm những công việc được giao, làm những việc thầy cô chỉ dẫn. Đoàn viên sinh viên phải luôn trau dồi ý thức học tập, học đi dôi với hành và tiếp cận, làm chủ tri thức, công nghệ mới. Bên cạnh đó cần có ý thức rõ ràng về việc phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, truyền thống đạo lí tốt đẹp của dân tộc.

Nhà thơ Chế Lan Viên đã nguyện đi theo con đường của Đảng. Vinh dự và tự hào khi được đứng vào hàng ngũ của Đảng, ông đã ngân lên những tiếng lòng xúc động để diễn tả tâm trạng của mình:

Ngày vào Đảng đất trời như đổi khác
Những vật vô tri cũng làm rưng nước mắt
Đá sỏi, cây cằn sao bỗng thấy thiêng liêng?
Giọng nói quen nghe, màu đất quen nhìn
Bỗng chan chứa trăm điều chưa nói hết!

Hay khi Nhà thơ Tố Hữu bắt gặp lý tưởng cách mạng và được kết nạp vào Đảng. Sự kiện ấy đánh dấu bước ngoặt lớn trong cuộc đời nhà thơ. Từ đây ông không còn băn khoăn đi kiếm lẽ yêu đời nữa mà thay vào đó ông đã nhận thấy được lẽ sống của mình. Nhân sự kiện quan trọng ấy nhà thơ đã sáng tác bài thơ từ ấy để thể hiện niềm vui sướng của mình

Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim
Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim…

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: *"Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội"*. Tuổi trẻ hôm nay trân trọng, giữ gìn, kế tục và phát huy truyền thống cách mạng quý báu của Đảng và nhân dân. Hành trang truyền thống của tuổi trẻ hôm nay gắn liền với ngọn lửa lí tưởng cách mạng, xác định cho mình một lí tưởng đúng chính là thắp lửa cho nhận thức và hành động đúng – đó ngọn lửa của niềm tin mang tên Đảng Cộng sản Việt Nam.

THAM LUẬN
CÔNG TÁC DUY TRÌ NỀN NẾP VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ

Chi bộ Sinh viên 5

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: "Chi bộ là gốc rễ của Đảng ở trong quần chúng. Chi bộ tốt thì mọi chính sách của Đảng đều được thi hành tốt, mọi công việc đều tiến bộ không ngừng.Trái lại, nếu chi bộ kém thì công việc không trôi chảy" Chất lượng sinh hoạt của chi bộ sẽ góp phần tác động đến việc củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng cũng như toàn thể đội ngũ đảng viên. Thực tế này đặt ra một yêu cầu cấp thiết là các chi bộ không những phải duy trì một nề nếp sinh hoạt chi bộ thường xuyên mà phải đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, đáp ứng nhiệm vụ đặt ra.

1. Vị trí, vai trò của chi bộ

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "Chi bộ là nền móng của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt"

Với nhiệm vụ đề ra chủ trương, lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ; xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ luật và tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; làm công tác phát triển đảng viên; chấp hành đúng pháp luật và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; liên hệ mật thiết, bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân; kiểm tra, giám sát việc thực hiện, bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước; kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng..., các chi bộ trong tất cả các loại hình tổ chức cơ sở đảng phải thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt định kỳ theo quy định của Điều lệ Đảng. Bởi đây chính là nơi, là lúc để thực hiện các nhiệm vụ trên; là nơi truyền đạt, chỉ đạo, phân công cụ thể và các đảng viên tiếp thu, tổ chức thực hiện các công việc.

2. Mục đích, ý nghĩa của sinh hoạt chi bộ

Sinh hoạt chi bộ là một trong những hoạt động chủ yếu của chi bộ, có tác động trực tiếp đến quá trình lãnh đạo của Đảng và quá trình nhận thức của mỗi đảng viên. Do đó, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ thực chất là nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, nâng cao chất lượng, trình độ mỗi đảng viên và là cơ sở, môi trường để phát huy dân chủ trong Đảng. Chi bộ không sinh hoạt thường

kỳ xem như ngưng hoạt động. Chất lượng sinh hoạt chi bộ thấp thì chi bộ không thể hoàn thành nhiệm vụ.

Phải bảo đảm thực hiện nghiêm túc sinh hoạt định kỳ, trong cuộc họp cần có sự phân công rõ ràng, nội dung sinh hoạt thiết thực và thời gian phù hợp để mọi đảng viên trong chi bộ có thể phát huy dân chủ và bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ.

Thực tiễn đã cho thấy, những chi bộ trong sạch, vững mạnh là những chi bộ duy trì sinh hoạt chi bộ nề nếp, có nội dung sinh hoạt chi bộ phong phú, thiết thực, có hình thức sinh hoạt đa dạng, có chất lượng tốt.

Sinh hoạt chi bộ là một trong những nội dung cơ bản của công tác xây dựng đảng, là cơ sở cho sự tồn tại và phát triển của đảng và là chế độ được quy định rõ trong Điều lệ Đảng. Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, trong đó có sinh hoạt chi bộ chuyên đề là hình thức sinh hoạt đi sâu thảo luận, giải quyết một hoặc một vài vấn đề mà chi bộ thấy cần thiết, mang tính cốt lõi trong lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ đối với yêu cầu, nhiệm vụ đang đặt ra. Qua đó đề ra giải pháp tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ. Xuất phát từ vị trí, vai trò quan trọng đó,

Ngày 30/3/2007 Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) đã ban hành Chỉ thị số 10-CT/TW "Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ",

Ngày 2/3/2012 Ban Tổ chức Trung ương ban hành Hướng dẫn số 09-HD/ BTCTW về "Nội dung sinh hoạt chi bộ",

Ngày 6/7/2018, Ban Tổ chức Trung ương ban hành Hướng dẫn số 12 để thay thế Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW, ngày 02-3-2012, về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

3. Giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

3.1. Công tác chuẩn bị của cấp ủy

- Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, chi bộ cần ban hành quy chế làm việc của chi bộ, qua đó quy định chức năng nhiệm vụ của chi bộ nói chung và chức năng nhiệm vụ của Bí thư, Phó Bí thư và chi ủy viên chi bộ nói riêng. Từ đó hàng tháng để chuẩn bị tốt cho công tác họp chi bộ đồng chí Bí thư mời họp chi ủy chi bộ cùng liên tịch với nhóm trưởng nhóm trung kiên trước kỳ họp chi bộ ít nhất 01 tuần. Và có cuộc họp liên tịch với thường trực Đoàn Khoa, Liên chi hội Khoa ít nhất 03 tháng 01 lần.

- Trong cuộc họp chi ủy, các đồng chí trong chi ủy dự kiến nội dung, chương trình sinh hoạt của tháng. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của tháng trước, đưa ra các ưu điểm, khuyết điểm trong công tác chuẩn bị họp và trong khi tổ chức

sinh hoạt chi bộ của tháng trước, để cải thiện nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt các tháng tiếp theo bên cạnh đó dự kiến nhiệm vụ của tháng tới đưa ra sự phân công cụ thể cho cấp ủy hoặc đảng viên chuẩn bị các nội dung, phù hợp với thế mạnh và hạn chế của từng đảng viên, phát huy tối đa năng lực của từng đảng viên.

- Để đảm bảo tỷ lệ đảng viên tham dự sinh hoạt cũng như tạo điều kiện cho đảng viên chủ động sắp xếp thời gian, địa điểm sinh hoạt chi bộ hàng tháng, chi bộ cần lên kế hoạch tổ chức sinh hoạt chi bộ cho cả năm và triển khai đến chi bộ vào tháng 1 hàng năm. Nếu có thay đổi đột xuất chi ủy sẽ quyết định thời gian và địa điểm sinh hoạt phù hợp và thông báo cho đảng viên ít nhất 2 tuần.

- Bên cạnh việc lên lịch sinh hoạt chi bộ cố định trong năm học, chi ủy sau khi họp thống nhất tiến hành nhắc nhở cho đảng viên biết nội dung hàng tháng, sinh hoạt chuyên đề, đề cương sinh hoạt chi tiết, bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đảng viên hoặc cảm tình đảng, thời gian, địa điểm sinh hoạt chi bộ bằng các hình thức mạng xã hội như (facebook, zalo) của chi bộ và gửi email đến từng đảng viên.

- Buổi sinh hoạt chi ủy trước khi sinh hoạt chi bộ là bước đệm cần thiết đề chi ủy và các thành viên liên quan quán triệt tư tưởng, thống nhất phân công nhiệm vụ thực hiện từng nội dung cụ thể, góp phần tạo nên các buổi sinh hoạt hiệu quả và có chất lượng.

3.2. Công tác tiến hành tổ chức sinh hoạt

- Chi bộ tổ chức buổi sinh hoạt đầy đủ 3 phần theo Hướng dẫn 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Cấp ủy chi bộ chỉ đạo và tổ chức triển khai các hoạt động nâng cao nề nếp sinh hoạt chi bộ. Trong quá trình tiến hành sinh hoạt chi bộ, cấp ủy chi bộ tập trung thực hiện các nhóm công tác sau:

Công tác chính trị tư tưởng

- Trong các buổi sinh hoạt chi ủy thông tin phổ biến, quán triệt nghị quyết và sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, các chủ trương, chính sách, pháp luật mới của Đảng và Nhà nước, tình hình thời sự trong và ngoài nước cho đảng viên thông qua trang website: www.dangcongsan.vn, www.hcmcpv.org.vn, www.dangbo.hcmute.edu.vn (nội dung thông tin cần có sự chọn lọc phù hợp và thiết thực) với hình thức đa dạng như: báo cáo, thảo luận, chiếu Clip.

- Thường xuyên nắm tình hình tư tưởng đảng viên trong chi bộ; tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc trong đoàn viên, hội viên, sinh viên; kịp thời phát hiện, chủ động làm công tác tư tưởng đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của chi bộ và phản ánh, đề xuất Đảng ủy trường có biện pháp xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền Đảng ủy; giáo dục đảng viên, tuyên truyền vận động đoàn viên,

hội viên, sinh viên chấp hành sự lãnh đạo của Đảng ủy và sự quản lý của nhà trường để ổn định tình hình tư tưởng trong sinh viên.

Thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Cấp ủy chi bộ tổ chức đánh giá công tác lãnh đạo thực hiện việc các nhiệm vụ của đảng viên trong tháng; chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục.

- Cấp ủy chi bộ cần rà soát đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của từng đảng viên thông qua các mục tiêu đăng kí hằng năm của từng đảng viên; Thực hiện đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tới từng Đảng viên, sơ kết 06 tháng, tổng kết năm; đề nghị Đảng ủy biểu dương khen thưởng những đảng viên gương mẫu , có việc làm cụ thể, thiết thực trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Cấp ủy thường xuyên tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức, tính tự giác trong việc thực hiện tốt pháp luật của Nhà nước, quy định, quy chế của nhà trường và nâng cao ý thức tích cực tham gia các hoạt động của Đảng ủy, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên tổ chức như:

+ Tham gia các Hội thi Olympic các môn khoa học Mác – lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh do nhà trường, Đảng ủy khối, Đoàn thanh niên tổ chức.

+ Tham gia, tổ chức các Hội thi báo tường chào mừng các ngày lễ lớn.

+ 100% Đảng viên thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết, pháp luật của nhà nước, không có đồng chí nào vướng vào các tệ nạn xã hôi.

+ Tổ chức buổi báo cáo chuyên đề về " Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Tổ chức cho đảng viên nghiên cứu học tập 01 tác phẩm của chủ tịch Hồ Chí Minh, có thiết kế ấn phẩm và trình bày nội dung chính của tác phẩm.

+ Tổ chức tham quan, về nguồn tăng cường nhận thức cho đảng viên và tính đoàn kết thông qua các hoạt động bên ngoài.

+ Nâng cao hiệu quả công tác tình nguyện bằng cách chỉ đạo đoàn khoa Đào tạo Chất lượng cao đẩy mạnh các hoạt động vì cộng đồng: Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện, thứ 7 tình nguyện, chủ nhật xanh…

+ Góp ý chương trình năm học qua các năm của các đoàn khoa, liên chi hội khoa phụ trách. Lắng nghe ý kiến phản hồi từ các cơ sở đoàn, đảng viên, cảm tình đảng về các vấn đề liên quan đến quyền lợi sinh viên, từ đó có những phản hồi lên các cấp có thẩm quyền giải quyết, đem lại quyền lợi đồng thời giúp đoàn viên, sinh viên, đảng viên, cảm tình đảng hiểu rõ hơn về các quy định nhà trường ban hành.

- Trong sinh hoạt chi bộ luôn phát huy dân chủ, nhất là việc thảo luận với các biện pháp thảo luận nhóm, tổ, giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của chi bộ và trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của đảng viên luôn được chi bộ thảo luận từ đầu năm, để thống nhất nội dung làm việc cả năm, các vấn đề thảo luận hàng tháng luôn tạo được không khí cởi mở, chân thành làm cho các đảng viên trong chi bộ luôn chủ động bày tỏ chính kiến, tâm tư, nguyện vọng của mình; các vấn đề quan trọng chi bộ luôn cho lấy ý kiến và biểu quyết trước chi bộ, ban hành các nghị quyết để nhằm thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Trong các buổi sinh hoạt định kỳ, chi bộ thường xuyên đánh giá việc thực hiện công việc thời gian qua, lắng nghe đóng góp của đảng viên để định ra những công việc chủ yếu phải giải quyết trong thời gian tới và phân công cụ thể cho từng đảng viên.

Đối với sinh hoạt chuyên đề

Công tác chuẩn bị nội dung sinh hoạt chuyên đề: kế hoạch sinh hoạt chuyên đề được chi ủy họp bàn dự thảo, sau đó đưa ra chi bộ thảo luận và hoàn thiện trong buổi họp chi bộ tháng 12 năm trước đó. Nhờ vậy, toàn thể đảng viên trong chi bộ đều nắm được thời gian, địa điểm, nội dung họp theo từng tháng, sinh hoạt chuyên đề. Mặt khác với từng chuyên đề đã được chi bộ phân công cho từng đảng viên cụ thể, vì thế tất cả đảng viên đều rất chủ động sắp xếp tham gia và tham gia một cách tích cực, chuyên đề được thảo luận và tìm hiểu một cách cụ thể.

Đa dạng hóa nội dung sinh hoạt chuyên đề: tập thể chi ủy chi bộ sinh viên 5 cũng ý thức rõ rằng muốn nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên đề thì cần thường xuyên cải tiến và đổi mới nội dung sinh hoạt, giao cho các đảng viên trong chi bộ chuẩn bị tốt nội dung, lựa chọn địa điểm phù hợp với từng nội dung như: Phòng truyền thống trường, Bảo tàng, Củ Chi, Đền Bến Nọc, Đền Hùng, khu di tích Vùng bưng 6 xã,…

Đổi mới hình thức truyền tải nội dung: Việc lựa chọn hình thức truyền tải thông tin phụ thuộc vào tính chất của từng chuyên đề, qua thực tiễn chi ủy nhận thấy cần tăng cường tương tác, trao đổi giữa người trình bày với các đảng viên trong chi bộ, trao đổi, thảo luận giữa các đồng chí trong chi bộ, các sự kiện lịch sử, văn hóa, xã hội nên lồng ghép các hình thức tuyên truyền trực quan sinh động thông qua số liệu

thống kê, tranh ảnh, phim tư liệu và kết hợp với đặt câu hỏi, vấn đề hoặc thiết kế các cuộc thi để đảng viên trong chi bộ cùng tìm hiểu, trả lời. Nếu có điều kiện, nên kết hợp với hoạt động về nguồn hoặc mời báo cáo viên.

3.3. Kết luận và nhận xét của cấp ủy chi bộ

Nhận thấy công tác kết luận, đánh giá sau buổi sinh hoạt chi bộ là hết sức cần thiết trong công tác nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Bí thư chi bộ là người đại diện cho cấp ủy chi bộ tổng kết đánh giá các mặt làm được và chưa làm được trong công tác chuẩn bị, tiến hành họp chi bộ để từ đó rút ra được những giải pháp cần điều chỉnh để công tác sinh hoạt trong kỳ sau được tốt hơn.

Một số hình ảnh minh họa

Lịch sinh hoạt chi bộ sinh viên 5 năm 2020

Ấn phẩm thiết kế giới thiệu tác phẩm của Hồ Chí Minh

Hoạt động về nguồn tại Phan Thiết

Chương trình gặp gỡ giữa đảng viên đi làm và đảng viên là sinh viên

THAM LUẬN
VAI TRÒ THAM GIA GIÁM SÁT, PHẢN BIỆN CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG CƠ CHẾ TỰ CHỦ

Ban Chấp hành Công đoàn Trường

1. MỞ ĐẦU

Tự chủ đại học là các trường được trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về các hoạt động của minh. Đây là chủ trương hoàn toàn đúng đắn, phù hợp với chủ trương, đường lối mở cửa hội nhập của Đảng và Nhà nước ta; qua đó đã mở ra cơ hội cho các cơ sở giáo dục đại học trong việc nâng cao tính chủ động, sáng tạo trong quản trị đại học, phát huy hiệu quả và tận dụng các nguồn lực để từng bước nâng cao vị thế của các trường đại học. Tự chủ đại học bao gồm: tự chủ về đào tạo và nghiên cứu khoa học; tự chủ về tổ chức bộ máy, nhân sự; tự chủ về tài chính; tự chủ về chính sách học bổng, học phí đối với đối tượng chính sách; tự chủ về đầu tư, mua sắm trang thiết bị.

2. THỰC TRẠNG TỰ CHỦ ĐẠI HỌC

*** Thuận lợi:**

Được quyết định mở ngành, chuyên ngành đào tạo theo nhu cầu xã hội; quyết định chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, phương pháp thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập; quyết định liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài; quyết định về nghiên cứu khoa học,…

Được quyết định thành lập mới, sáp nhập, chia, tách, giải thể; quy định chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các tổ chức trực thuộc; Quyết định cơ cấu và số lượng người làm việc; Giao kết hợp đồng lao động với giảng viên, nhà khoa học là người nước ngoài để bảo đảm nhu cầu giảng dạy, nghiên cứu khoa học,…

Được quyết định mức học phí; quyết định về tiền lương và thu nhập; quyết định việc sử dụng nguồn thu của đơn vị để chi cho các hoạt động thường xuyên,…

Được quyết định chính sách học bổng, học phí đối với đối tượng chính sách: Cấp học bổng đối với sinh viên xuất sắc, sinh viên giỏi; sinh viên là đối tượng chính sách; miễn, giảm học phí cho sinh viên nghèo, sinh viên là đối tượng chính sách và hỗ trợ phần chênh lệch giữa mức hỗ trợ của Nhà nước với mức học phí của nhà trường,…

Được quyết định về đầu tư, mua sắm các dự án đầu tư sử dụng nguồn thu hợp pháp của nhà trường và các nguồn hợp pháp khác do nhà trường tự huy động; Quyết định và chịu trách nhiệm đối với các dự án đầu tư mua sắm từ nguồn hợp pháp của đơn vị,…

*** Một số khó khăn, hạn chế**

Việc thực hiện tự chủ đại học đã đạt được các kết quả khả quan, tuy nhiên, quá trình này cũng gặp một số khó khăn, hạn chế nhất định như:

Thứ nhất: Hiện nay nhiều quy định văn bản pháp lý chưa kịp thay đổi để hỗ trợ cho các trường đại học thực hiện tự chủ. Nghị quyết 77/NQ-CP về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017 của Chính phủ chỉ mới là thí điểm nên các văn bản pháp luật không thay đổi theo. Dưới góc độ quản lý tại các trường đại học công lập, do sự thiếu định hướng từ các cơ quan quản lý nhà nước cho nên bản thân các trường khá lúng túng trong việc xây dựng chiến lược và tầm nhìn rõ rệt cho mình.

Thứ hai: Nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cấp cho giáo dục đại học còn hạn chế, cơ chế phân bổ ngân sách vẫn mang tính bình quân giữa các trường đại học công lập, chưa gắn với các tiêu chí phản ánh chất lượng và kết quả đầu ra. Điều này dẫn đến tình trạng thiếu động lực cạnh tranh giữa các trường đại học. Đối với các trường thuộc khu vực miền Trung, có nhiều sinh viên thuộc diện chính sách đến học, chiếm từ 20 - 30% tổng số sinh viên, được Nhà nước miễn, giảm học phí, nhưng Nhà nước lại không cấp bù kinh phí này cho trường.

Thứ ba: Mặc dù việc cải cách, đổi mới chính sách học phí, lộ trình tăng học phí của các trường đại học trong thời gian qua đã được thực hiện theo Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 15/5/2010 của Chính phủ cho giai đoạn 2010-2015 và Nghị định số 86/2015/NĐ-CP từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021. Tuy nhiên, việc thực hiện cải cách này vẫn còn nhiều hạn chế về việc phân loại nhóm ngành, mức học phí vẫn còn thấp, chưa phù hợp với chi phí đào tạo thực tế của các nhóm ngành và các loại hình đào tạo bậc đại học.

Thứ tư: Việc trao quyền tự chủ cho các trường đại học tại nước ta trong thời gian qua có thể nói vẫn chưa được thực hiện một cách triệt để và đầy đủ. Hiện nay các trường đều phải chịu sự phân phối về chỉ tiêu tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo nên cho dù nguồn lực có thể tiếp nhận nhiều hơn nhưng các trường không thể tuyển vượt quá chỉ tiêu đã được ấn định. Đây là một sự lãng phí về nguồn lực.

Thứ năm: Đội ngũ giảng viên, cán bộ viên chức của các trường còn có tâm lý ỷ lại do từ trước tới nay được nhà nước bao cấp, chưa thực sự tiết kiệm, chưa có trách nhiệm khi xử lý công việc, có tâm lý ỷ lại, chưa chủ động trong công việc để tăng nguồn thu cho trường,…

3. VAI TRÒ THAM GIA GIÁM SÁT, PHẢN BIỆN CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG CƠ CHẾ TỰ CHỦ

Qua những phân tích nêu trên về cơ chế tự chủ đại học chúng ta có thể thấy bên cạnh một số những thuận lợi nhất định thì tuy nhiên vẫn còn rất nhiều những khó khăn và thách thức. Chính vì vậy vai trò của Công đoàn trong công tác tham gia giám sát và phản biện về các nội dung xây dựng chương trình đào tạo, định hướng phát triển, trang bị cơ sở vật chất, đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp đối với công đoàn viên, cán bộ viên chức và người lao động là hết sức quan trọng.

Được sự chỉ đạo đúng đắn của Đảng ủy, sự hỗ trợ của Hội đồng, Ban Giám Hiệu nhà trường, Công Đoàn trường ngày càng thể hiện được vai trò và tầm quan trọng của mình trong công cuộc phát triển chung của nhà trường. Công đoàn trường đã tham gia giám sát, phản biện được thể hiện ở các mặt như sau:

Thứ nhất: Đại diện Công đoàn trường tham gia vào công tác chính quyền trong đơn vị:

- Có một thành viên là Đảng ủy viên trong Đảng ủy trường
- Có một thành viên trong Hội đồng trường
- Có một thành viên trong Ban tư vấn chế độ chính sách, ban soạn thảo và bổ sung sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ của trường
- Có thành viên thường trực các ban, hội đồng: Ban thi đua khen thưởng, kỷ luật, hội đồng xét nâng lương.
- Có thành viên tham gia trong các hội đồng được lập để giải quyết các vấn đề về chi phí đào tạo, nâng lương, nâng ngạch, tuyển dụng ... các vấn đề có liên quan đến quyền lợi ích của người lao động.

Thứ hai: Vai trò quan trọng của Ban Thanh tra nhân dân:

Bên cạnh việc tham gia trực tiếp trong công tác chính quyền thì Công đoàn trường còn có Ban thanh tra nhân dân; được thành lập trong hội nghị CBVC với nhiệm kỳ là 02 năm, Ban TTND hoạt động trực thuộc BCH Công đoàn trường.

Với nguyên tắc làm việc tập thể, tập trung dân chủ, có kế hoạch hoạt động năm cụ thể thì ngoài việc giám sát việc thi hành và thực hiện đạt kết quả cao nghị quyết hội nghị CBVC hàng năm theo đúng quy định và đúng pháp luật, Ban còn là nơi tiếp nhận và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, thư phản ánh của cán bộ viên chức và người lao động theo đúng luật định; Ban TTND kịp thời phản ánh với lãnh đạo nhà trường những ý kiến của dư luận, những phản ánh của cán bộ viên chức, giảng viên và người lao động để lãnh đạo nhà trường có thêm thông tin về những chỉ đạo của cấp trên và việc thực hiện chỉ đạo của cấp dưới, của các đơn vị chức năng đảm bảo

việc thực hiện công việc đúng tiến độ và đạt kết quả cao, kịp thời điều chỉnh và khắc phục những tồn tại nếu có.

Một nhiệm vụ hết sức quan trọng nữa của Ban TTND đó là xin ý kiến lãnh đạo nhà trường về việc tổ chức kiểm tra tài chính nội bộ hàng năm của nhà trường và tham gia trực tiếp vào việc giám sát công tác tổ chức đấu thầu, xét thầu, nghiệm thu các gói thầu mua sắm, trang bị thiết bị, dịch vụ … của nhà trường.

Thứ ba: Vai trò của Ủy ban kiểm tra Công đoàn trường:

Kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động của các công đoàn bộ phận, tổ công đoàn là một trong những nội dung quan trọng và hết sức cần thiết của Ban chấp hành Công đoàn trường, qua đó góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn. Bởi vậy, trong thời gian qua dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám Hiệu, Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành nhiều văn bản tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; thường xuyên kiểm tra, giám sát, giáo dục nâng cao nhận thức của đoàn viên công đoàn về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, ý nghĩa, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát công tác công đoàn. Trên cơ sở đó, Ủy ban kiểm tra công đoàn đã chủ động xây dựng chương trình kế hoạch kiểm tra, giám sát cả nhiệm kỳ và hàng năm, ban hành quy chế làm việc của UBKT, quy chế phối hợp giữa UBKT với các tổ chức liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát.

Nhiệm kỳ 2017 – 2022, UBKT Công đoàn Trường căn cứ vào bảng kế hoạch năm đã thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát các tổ công đoàn trong việc chấp hành Điều lệ công đoàn; văn bản của công đoàn cấp trên; việc tham gia các hoạt động công đoàn và việc tổ chức sinh hoạt công đoàn. Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát đã giúp cho Tổ công đoàn, đoàn viên chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, quản lý tài chính công đoàn đảm bảo chặt chẽ, đúng nguyên tắc và quy định của Nhà nước và Tổng LĐLĐ Việt Nam. Hiệu lực và vị thế của tổ chức Công đoàn ngày càng được nâng cao đồng thời cũng là yếu tố quyết định trong công tác xây dựng và phát triển tổ chức công đoàn.

4. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Từ những công tác nêu trên và được sự chỉ đạo đúng đắn của Đảng Ủy, sự hỗ trợ của Hội Đồng, Ban Giám hiệu Nhà trường nên Công đoàn trường với sự nỗ lực và đoàn kết của một tập thể đã ngày càng đạt được những kết quả rất đáng trân trọng:

- Công tác tổ chức ngày càng chặt chẽ với sự đoàn kết và thống nhất cao trong các quyết định cuối cùng.

- Thực hiện thành công và đạt kết quả cao nghị quyết hội nghị cán bộ viên chức hàng năm. Công khai công tác tài chính của trường trong báo cáo tài chính tại hội nghị CBVC trường hàng năm.

- Nâng cao thu nhập cho CBVC 10% /năm.

- Xây dựng và hoàn thiện nhà ăn Công đoàn với sự hỗ trợ từ chính quyền cho CBVC là 10.000đ/1 ngày.

- Nâng cao đời sống văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe cho CBVC và người lao động: Hiện đã có rất nhiều các CLB trực thuộc BCH Công đoàn trường hoạt động hàng năm như: Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Yoga, Bơi, Tennis, Bida.

- Hoạt động của các Ban trong Công đoàn trường ngày càng được nâng cao về chất lượng và sự đa dạng. Du lịch hè cho CBVC đã có du lịch nước ngoài với sự hỗ trợ của nhà trường 50% kinh phí.

- Công tác tập trung dân chủ của đơn vị ngày càng được nâng cao, công tác tài chính được công khai, mọi vấn đề về tài chính, chế độ, chính sách đều được minh bạch, hầu như không có đơn thư khiếu nại, tố cáo của công đoàn viên.

Để đạt được những kết quả trên, trước hết là nhờ sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng và sự chỉ đạo trực tiếp của Công đoàn cấp trên và sự nỗ lực của Ban Chấp hành Công đoàn Trường. Trong đó công tác kiểm tra, giám sát là yếu tố quyết định xuyên suốt trong hoạt động Công đoàn và cũng là chức năng quan trọng để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Kết luận số 37/TB/TW ngày 26/5/2011 của Bộ Chính trị về Đề án "Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình sự dịch vụ sự nghiệp công";

2. Đề án tự chủ Đại học, Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, Năm 2017.

THAM LUẬN
THỰC HIỆN "CHUỖI DỰ ÁN ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN"

Ban Chấp hành Đoàn Trường

1. Các vấn đề tồn tại, khó khăn trước khi áp dụng mô hình/giải pháp (Hoặc vấn đề thực tiễn công tác đặt ra):

1.1. Đánh giá thực trạng

- Các hoạt động tình nguyện như chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh, chiến dịch Xuân tình nguyện hay chương trình Tiếp sức Mùa thi đã trở thành những hoạt động truyền thống của thanh niên sinh viên Việt Nam nói chung và sinh viên thành phố nói riêng. Tuy nhiên, hoạt động tình nguyện qua các năm chưa có nhiều sự đổi mới về phương thức và đối tượng thụ hưởng, dù những năm gần đây đã xuất hiện nhiều dự án tình nguyện mới, có hiệu quả, có chiều xâu hơn tuy nhiên con số này vẫn còn ít và chưa có tính đột phát.

- Một số hoạt động trong các chiến dịch chưa để lại hiệu quả lâu dài và còn mang tính chất nhất thời hoặc hình thức, chưa có phương án duy trì, chuyển giao hoặc phát triển để các phần việc, công trình có thể phát huy trong một khoản thời gian dài.

- Đối tượng hoạt động tình nguyện chủ yếu hướng đến các vùng quê khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn…tuy có mang lại kết quả tốt nhưng chưa tạo được sự đa dạng và mang xu hướng của thời đại.

- Hoạt động tình nguyện đôi khi không phát huy được kiến thức của các bạn sinh viên được học trên ghế mà vẫn còn dùng sức lực.

1.2. Giải pháp

- Để đổi mới hoạt động tình nguyện cần giải quyết được những vấn đề cơ bản trong hoạt động như:

+ Đổi mới phương thức tình nguyện hướng đến việc ứng dụng chuyên môn ngành học, khoa học công nghệ vào hoạt động tình nguyện;

+ Mở rộng đối tượng thụ hưởng của hoạt động tình nguyện, đặc biệt quan tâm đến các đối tượng gần với sinh viên để có thể mang lại hiệu quả tức thời;

+ Quan tâm đế xu thế thời đại, cụ thể là giải quyết bài toán về "Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0", để thế hệ trẻ có đủ tri thức, bản lĩnh, tự tin đương đầu với làn sóng hội nhập và phát triển của khoa học công nghệ.

+ Nhạy bén với các vấn đề của xã hội tiêu biểu là công tác phòng chống dịch Covid 19 đầu năm 2020.

- Xuất phát từ những vấn đề trên, Đoàn trường đã mạnh dạn tham mưu Đảng ủy/BGH trường thực hiện 02 chủ trương lớn:

+ Thực hiện đề án "Tổ chức Đội tình nguyện hỗ trợ thành lập các CLB NCKH tại các trường THPT" gắn với chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh.

+ Thành lập nhóm nghiên cứu "Sản phẩm KHCN ứng dụng trong hoạt động tình nguyện và an sinh xã hội" với nòng cốt là các giải viên trẻ, sinh viên tiêu biểu.

- Các đề xuất trên bước đầu đã mang lại những kết quả ngoài mong đợi trong 2 năm gần đây với những sản phẩm và hoạt động ý nghĩa phục vụ cộng đồng và tham gia các dự án tình nguyện.

2. Nội dung thực hiện mô hình/giải pháp:

2.1. Thực hiện đề án "Tổ chức Đội tình nguyện hỗ trợ thành lập các CLB NCKH tại các trường THPT" gắn với chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh:

a. Mục tiêu:

- Nhằm tạo ra sân chơi, sinh hoạt hè cho các em học sinh sinh hoạt trong mùa hè.

- Lan tỏa trong việc chia sẻ về kiến thức khoa học kỹ thuật, truyền đạt cho các em học sinh có mong muốn được tìm hiểu về các môn kỹ thuật, thiết kế ra được những vật dụng, những thiết bị thông minh trong cuộc sống hằng ngày.

- Tạo ra được nguồn kiến thức nền tảng phục vụ trong việc phát huy khả năng sáng tạo của học sinh cũng như trong học tập từ đó tạo ra được những ý tưởng sáng tạo giải quyết các bài toán mà xã hội đặt ra.

- Bắt kịp được xu hướng công nghệ 4.0 để bắt kịp với thế giới cũng như không quá lạ lẫm đối với các em học sinh tại các vùng miền trên cả nước, đặc biệt là các em học sinh tại TP.Hồ Chí Minh có thể phát triển hơn nữa trong việc hình thành nên nhiều ý tưởng hay.

- Tạo ra được kênh thông tin trao đổi giữa các thầy cô giảng viên Đại học trong trường cùng với các bạn Sinh viên và học sinh trong việc chia sẻ kiến thức và hướng dẫn thực hiện các ý tưởng dự án.

- Phải đảm bảo công tác tuyên truyền, thành lập các nhóm tư vấn viên hỗ trợ trong việc chia sẻ kiến thức cũng như hướng dẫn cụ thể

- Đảm bảo được công tác chuẩn bị bài giảng, các thiết bị thực hành tại chỗ nhằm tạo ra việc "Học đi đôi với hành"

- Tìm được nguồn kinh phí nhằm tạo ra các sân chơi, cuộc thi giúp kích thích tinh thần học hỏi cũng như tạo ra cơ hội cho các em học sinh có thể phát huy được khả năng vận dụng kiến thức mà mình đã được học.

b. Thời gian thực hiện: Trong chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh năm hàng năm.

c. Nội dung thực hiện

- Câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học của các trường THPT sẽ được thành lập cùng đợt với chiến dịch Mùa hè xanh. Nhằm đảm bảo cho công tác thành lập CLB được duy trì lâu dài và ổn định, Ban thường vụ Đoàn trường cùng với Câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học trực thuộc sẽ liên tịch gặp gỡ BGH tại các trường THPT, BTV Đoàn trường THPT,.. nơi dự định Thành lập cũng như một số bộ phận liên quan làm việc và kí cam kết về những nội dung đảm bảo trên;

- Sau khi đã thống nhất kế hoạch triển khai, Câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học sẽ vận động các bạn học sinh tham gia vào CLB NCKH của trường THPT mới thành lập, cùng với sự trợ giúp của các thầy cô trong trường THPT để tìm ra những cá nhân xuất sắc, có đam mê nghiên cứu làm những thành viên nòng cốt của CLB. Về bài giảng, cũng như một số tài liệu chuyên ngành liên quan về các lĩnh vực thiết kế, gia công robot,..sẽ được phía Hội sinh viên trường và Câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học tham mưu và chuẩn bị cũng như đứng lớp giảng dạy cùng với những giảng viên trẻ có nhiều kinh nghiệm.

- Dựa vào những trang thiết bị được cung cấp cũng như vận động thêm nguồn tài trợ, CLB NCKH của Trường THPT sẽ có những thiết bị cố định nhằm phục vụ cho công tác sử dụng và được tặng lại cho CLB NCKH của trường THPT để duy trì hoạt động sau này.

- Sau khoảng thời gian nhất định về tập huấn cơ bản và giúp đỡ cho các bạn học sinh là nóng cốt, chủ chốt của Câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học sẽ tổ chức các cuộc thi liên quan để các bạn Học sinh có thể giao lưu, thi đấu với nhau, cũng như kết hợp với phòng tuyển sinh và công tác sinh viên tổ chức các cuộc thi sáng tạo và mời các bạn học sinh về tham gia.

- CLB NCKH trường THPT không chỉ là hoạt động trong 1 thời gian nhất thời, mà phía Câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học sẽ luôn theo sát CLB để giúp đỡ, hỗ trợ các bạn trong những vấn đề phức tạp mà các bạn học sinh không thể giải quyết định. Cũng như tổ chức thường xuyên các cuộc thi học thuật khác nhau và mời các bạn về tham gia thi đấu cũng với sinh viên của trường.

d. Nội dung khóa học:

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG TẬP HUẤN	YÊU CẦU
1	2 Ngày	Giới thiệu, hướng dẫn cài đặt Autodesk inventor, solidworks.	Vẽ được bản vẽ 2D và 3D cơ bản. Các bạn được in sản phẩm do mình thiết kế bằng máy in 3D do BTC chuẩn bị.
		Vẽ bản vẽ 2D	
		Vẽ bản vẽ 3D	
2	3 Ngày	Giới thiệu arduino và các loại vi điều khiển.	Nắm vững những kiến thức cơ bản và thực hành về arduino. Làm được sản phẩm hệ thống tự động phục vụ cho công trình thanh niên từ những kiến thức đã học.
		Các lệnh cơ bản lập trình arduino.	
		Đọc được tín hiệu cảm biến nhiệt độ	
		Hiển thị trên Serial monitor.	
		Giao tiếp điều khiển bluetooth.	
		Hiển thị nhiệt độ lên LCD.	
		Giới thiệu sử dụng mạch cầu H.	
3	3 Ngày	Công trình thanh niên	Sử dụng các sản phẩm hệ thống tự động được làm bởi các bạn tham gia tập huấn như: hệ thống tưới cây tự động, chuông hẹn giờ,... tùy theo địa điểm diễn ra chiến dịch cho phù hợp.
3	3 Ngày	Thiết kế lập trình robot arm	Mỗi nhóm thực tập huấn hoàn chỉnh được một cánh tay robot.

e. Đối tượng tham gia

- Đối với đội hình tham gia giảng dạy: Là Sinh viên có kiến thức nền tảng về Arduino, autodesk inventor, solidworks, lập trình C+, và một số phần mềm liên quan chuyên dụng,… (Chủ yếu tập trung với sinh viên ngành Điện – Điện tử, Cơ khí, Cơ điện tử, Công nghệ thông tin,…), những cá nhân thích tổ chức các cuộc thi học thuật, có ý tưởng trong việc tổ chức các hoạt động nhằm kích thích tinh thần người tham gia.

- Đối với giảng viên: Là giảng viên trẻ, có tâm huyết trong việc truyền đạt kiến thức cho người học, có chuyên môn về các lĩnh vực liên quan và không giới hạn về ngành học.

- Đối với Người tham gia học: Là học sinh THPT, THCS từ lớp 9 đến lớp 12 có đam mê với việc Nghiên cứu khoa học, thích chế tạo, thích tạo ra các sản phẩm tự động, robot, hoặc học sinh có định hướng theo các ngành điện – điện tử, robot hoặc thích nghiên cứu về IoT.

2.2. Nội dung thành lập nhóm nghiên cứu "Sản phẩm KHCN ứng dụng trong hoạt động tình nguyện và an sinh xã hội"

a. Mục đích

- Tạo ra các sản phẩm khoa học công nghệ có thể ứng dụng trong các hoạt động tình nguyện và an sinh xã hội;

- Khơi gợi tinh thần cộng đồng, tinh thần tình nguyện trong các bạn sinh viên có khả năng nghiên cứu và năng lực chuyên môn cao để tạo ra các sản phẩm có ích, phục vụ cộng đồng;

- Giải quyết các bài toán cộng đồng cụ thể, hướng đến các vùng quê nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, hướng đến các đối tượng thiệt thòi trong cuộc sống, người già, trẻ em; giải quyết các bài toán liên quan đến biến đổi khí hậu – cải thiện môi trường sống.

b. Các thức thực hiện:

- Bước 1: Xin chủ trường

+ Ban thường vụ Đoàn trường tham mưu với Đảng ủy – Ban giám hiệu trường về ý tưởng tổ chức thành lập nhóm nghiên cứu để xin chủ trương về hỗ trợ kinh phí thực hiện cho mỗi đề án được triển khai;

+ Ban thường vụ Đoàn trường làm việc với các đồng chí giảng viên trẻ, Ban chủ nhiệm các khoa để tạo điều kiện về cơ sở vật chất và tình thần để thực hiện;

- Bước 2: Xây dựng ý tưởng

+ Ban thường vụ Đoàn trường làm việc với các phòng thí nghiệm, các giảng viên trẻ về việc lên ý tưởng, đề ra những bài toán về nhu cầu thực tế và khả năng ứng dụng thực tiễn của ý tưởng;

+ Các phòng thí nghiệm và các nhóm nghiên cứu tiến hành thành lập nhóm gồm các bạn sinh viên có đam mê nghiên cứu khoa học để triển khai thực hiện;

- Bước 3: Đánh giá sản phẩm

- Bước 4: Ứng dụng vào thực tiễn

2.3. Kết quả

2.3.1. Thực hiện đề án "Tổ chức Đội tình nguyện hỗ trợ thành lập các CLB NCKH tại các trường THPT" gắn với chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh:

- Đến nay, đã thành lập được 6 CLB trên 3 địa bàn: Trường THPT Nguyễn Hữu Huân – Quận Thủ Đức, THPT Thủ Đức – Quận Thủ Đức, Trường THPT Nguyễn Huệ - Tỉnh Phú Yên, Trường THPT Lê Lợi Tỉnh Phú Yên, Trường THPT Chu Văn An tỉnh Đăk Nông, Trường THPT Trần Hưng Đạo – tỉnh ĐakNong và đến nay 6 CLB vẫn đang được duy trì hoạt động rất tốt, tham gia thường xuyên các cuộc thi học thuật của trường ĐH SPKT TP HCM và số lượng học sinh mong muốn trở thành sinh viên Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh ngày càng đông.

- Đối với Các bạn học sinh được tham gia khoá học "Thiết kế và gia công robot", các khóa học về arduino, sử dụng các Ứng dụng lập trình điều khiển, .. và một số kiến thức về tự động hóa và các bạn trong CLB đều nắm vững các kiến thức về cơ khí, lập trình, điện giúp các bạn có thêm nhiều ý tưởng cũng như tạo tiền đề cho việc điều hành phát triển CLB của trường mình. Kết quả các sản phẩm đạt được như tại CLB NCKH Trường THPT Nguyễn Hữu Huân đã tạo ra những chú robot để tham dự các cuộc thi như Armbot (Cánh tay robot), shooting Robot, MicroMouse. Tại các trường THPT của 2 tỉnh Phú Yên và ĐakNong các bạn đã làm ra những mô hình như xe điều khiển tự động, thuyền tự động chạy trên nước, các bảng led,…

- Duy trì liên kết được giữa CLB Nghiên cứu Khoa học của trường THPT Nguyễn Hữu Huân với CLB Nghiên cứu Khoa học để hỗ trợ công tác nghiên cứu trong học sinh, hỗ trợ những phần khó khăn mà các bạn gặp phải.

- Các sản phẩm làm được sau khi tặng cho CLB Nghiên cứu Khoa học của trường THPT Nguyễn Hữu Huân được sử dụng để giảng dạy và nghiên cứu tiếp tục phát triển các mô hình khác để phát triển hơn như các robot ném bóng, rotbot gắp bóng,...

2.3.2. Nội dung thành lập nhóm nghiên cứu "Sản phẩm KHCN ứng dụng trong hoạt động tình nguyện và an sinh xã hội":

- *Đã có các sản phẩm nghiên cứu khoa học có khả năng ứng dụng vào các chiến dịch tình nguyện và phục vụ cộng động gồm:*

+ Hệ thống điều khiển công trình "Thắp sáng đường quê nông thôn" tự động;

+ Hệ thống máy lọc nước có khả năng lọc được ASEN – chất gây ung thư;

+ Máy phát điện mini sử dụng năng lượng nước;

+ Cuộc thi "Robot nhặc rác" (Đang trong quá trình phát triển sản phẩm ứng dụng);

+ Dự án in Tai giả bằng máy in 3D hỗ trợ Bác sĩ, nhân viên y tế, người tham gia công tác phòng chống dịch Covid 19

+ Dự án trao tặng bàn học cũ của trường cho các trường Trung học khó khăn, các trường khiếm thị, các khu vực có hoàn cảnh khó khăn

Ngoài ra còn có một số sản phẩm khác đã và đang trong quá trình triển khai trong đó có các sản phẩm đến từ các phòng thí nghiệm, phòng nghiên cứu của nhà trường như Robot massage, robot lễ tân, Robot hỗ trợ các dịch vụ khám chữa bệnh đến từ phòng thí nghiệm Open Lab…

- *Đã có các sản phẩm ứng dụng trong các hoạt động tình nguyện và đời sống thực tế đó là:*

+ Hệ thống điều khiển công trình "Thắp sáng đường quê nông thôn" tự động đã được ứng dụng trong hơn 14 công trình trong vòng 4 năm với tổng chiều dài hơn 16 km đường nông thôn, đem lại lợi ích thụ hưởng cho hơn 4000 hộ dân tại TP. HCM, Phú Yên, Đăk Nông và bến tre;

+ Hệ thống máy lọc nước có khả năng lọc được ASEN – chất gây ung thư đã được lắp đặt và sử dụng tại 3 điểm trường tiểu học tại các vùng quê nghèo, có nguồn nước bị nhiễm ASEN ở Phú Yên;

+ Hơn 10.000 chiếc tai giả in 3D được gửi đến hơn 30 bệnh viện, Sở Y tế và các tỉnh thành Đoàn tại TP. Hồ Chí Minh và trong cả nước như Thừa Thiên Huế, Bến Tre, Phú Yên…

+ Công trình Thủy điện Mini thực hiện giai đoạn 1, tuy chưa mang lại hiệu quả như mong muốn nhưng đây là nền tảng để thực hiện giai đoạn 2 thành công hơn

+ Trong tháng 5 năm 2020 Đoàn trường phối hợp với phòng Thiết bị vật tư đã tiến hành cắt khung bàn cũ, gia công mặt bàn mới, vận chuyển đến những nơi khó khăn hàn, sơn, lắp mặt bàn mới để trao tặng, tính đến thời điểm hiện tại đã trao tặng 180 bàn học cho 2 trường trung học tại 2 tỉnh Đak Lak và Phú Yên.

3. Một số hình ảnh

Công trình thắp sáng đường quê nông thôn tự động điều khiển

Mô hình nghiên cứu khoa học trong chiến dịch mùa hè xanh năm 2017 tại trường Nguyễn Hữu Huân – Q.Thủ Đức

Cuộc thi dành cho các bạn trung học phổ thông sau khi kết thúc tập huấn tại trường Đại học SPKT TP. HCM

Tổ chức cuộc thi sau khi kết thúc khóa học tại Phú Yên

Máy lọc nước sạch có khả năng lọc được ASEN – Chất gây ung thư được trao trong chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh 2017

Thực hiện dự án trao tặng 10.000 tai giả cho các đơn vị phòng chống dịch Covid 19

Thực hiện dự án trao tặng 10.000 tai giả cho các đơn vị phòng chống dịch Covid 19

Trao tặng bàn học các trường TH tại các vùng khó khăn

Trao tặng bàn học các trường TH tại các vùng khó khăn

DANH SÁCH CHIA TỔ THẢO LUẬN

TỔ 01

STT	Mã ĐH	Họ và tên	Chi bộ	Ghi chú
1	DH1699	Đỗ Văn Dũng	10	Tổ trưởng
2	DH1682	Ngô Văn Thuyên	15	Tổ phó
3	DH1634	Hoàng Trà Hương	04	
4	DH1643	Nguyễn Văn Mang	04	
5	DH1645	Phạm Thị Hồng Nga	04	Thư ký
6	DH1655	Nguyễn Xuân Quang	04	
7	DH1673	Quách Văn Thiêm	04	
8	DH1676	Nguyễn Trường Thịnh	04	
9	DH1697	Trương Nguyễn Luân Vũ	04	
10	DH1602	Trương Việt Anh	08	
11	DH1619	Lê Mỹ Hà	08	
12	DH1620	Trần Thu Hà	08	
13	DH1621	Nguyễn Thanh Hải	08	
14	DH1649	Trương Đình Nhơn	08	Thư ký
15	DH1651	Nguyễn Đình Phú	08	
16	DH1660	Nguyễn Minh Tâm	08	
17	DH1668	Lê Minh Thành	08	
18	DH1669	Châu Đình Thành	11	
19	DH1674	Phạm Đức Thiện	11	
20	DH1685	Trần Văn Tiếng	11	
21	DH1632	Vũ Đình Huấn	12	
22	DH1644	Lại Hoài Nam	12	
23	DH1688	Nguyễn Văn Trạng	12	

TỔ 02

STT	Mã ĐH	Họ và tên	Chi bộ	Ghi chú
1	DH1616	Lê Hiếu Giang	01	Tổ trưởng
2	DH1652	Lê Thanh Phúc	23	Tổ phó
3	DH1614	Võ Đình Dương	05	
4	DH1631	Bùi Văn Hồng	05	
5	DH1638	Nguyễn Như Khương	05	
6	DH1653	Nguyễn Ngọc Phương	05	
7	DH1646	Võ Thị Ngà	06	
8	DH1657	Trịnh Khánh Sơn	06	
9	DH1603	Phùng Thế Anh	09	
10	DH1654	Nguyễn Thị Phượng	09	Thư ký
11	DH1695	Trần Phong Vinh	09	
12	DH1613	Bành Đức Dũng	16	
13	DH1627	Phạm Văn Hiển	16	
14	DH1696	Lê Văn Vinh	18	
15	DH1625	Phan Thị Thanh Hiền	20	
16	DH1698	Đào Thị Kim Yến	20	
17	DH1609	Trương Thành Công	23	
18	DH1617	Nguyễn Văn Long Giang	23	
19	DH1670	Lê Thị Thu Thảo	23	
20	DH1693	Dương Tuấn Tùng	23	
21	DH1680	Nguyễn Thị Thúy	24	Thư ký
22	DH1604	Lê Phương Anh	28	

TỔ 03

STT	Mã ĐH	Họ và tên	Chi bộ	Ghi chú
1	DH1626	Trương Thị Hiền	13	Tổ trưởng
2	DH1601	Trương Vĩnh An	03	Tổ phó
3	DH1622	Quách Thanh Hải	01	
4	DH1633	Phan Đức Hùng	01	
5	DH1639	Nguyễn Trung Kiên	01	
6	DH1678	Thái Lương Thụ	02	
7	DH1607	Trần Trọng Bình	03	
8	DH1618	Nguyễn Thị Lại Giang	03	
9	DH1624	Lê Phan Nhật Hằng	03	Thư ký
10	DH1650	Nguyễn Thanh Phong	03	
11	DH1667	Nguyễn Nam Thắng	07	
12	DH1679	Trần Thanh Thưởng	07	
13	DH1683	Lê Việt Tiên	07	Thư ký
14	DH1635	Hoàng Thị Lan Hương	10	
15	DH1664	Nguyễn Hùng Thái	10	
16	DH1671	Cao Thị Thanh Thảo	10	
17	DH1628	Đường Minh Hiếu	13	
18	DH1637	Mai Tuấn Khôi	14	
19	DH1641	Đồng Sĩ Linh	14	
20	DH1656	Hoàng An Quốc	15	
21	DH1677	Nguyễn Thới	15	
22	DH1692	Phạm Huy Tuân	15	
23	DH1642	Vũ Trọng Luật	26	
24	DH1681	Trần Thị Thanh Thủy	26	
25	DH1611	Nguyễn Bá Trương Đài	27	
26	DH1661	Phan Nguyễn Quí Tâm	27	
27	DH1610	Hồ Thành Công	29	

TỔ 04

STT	Mã ĐH	Họ và tên	Chi bộ	Ghi chú
1	DH1665	Phạm Hữu Thái	13	Tổ trưởng
2	DH1666	Lê Xuân Thân	Sinh viên 2	Tổ phó
3	DH1615	Hồ Khắc Duy	Sinh viên 1	
4	DH1629	Phạm Ngọc Hiếu	Sinh viên 1	
5	DH1662	Nguyễn Thanh Tân	Sinh viên 1	
6	DH1691	Nguyễn Đoàn Xuân Trường	Sinh viên 1	Thư ký
7	DH1648	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Sinh viên 2	
8	DH1675	Lê Ngọc Thiện	Sinh viên 2	
9	DH1686	Nguyễn Hà Trang	Sinh viên 2	
10	DH1630	Lê Phú Hiếu	Sinh viên 3	
11	DH1636	Phạm Văn Khoa	Sinh viên 3	
12	DH1687	Nguyễn Thị Minh Trang	Sinh viên 3	
13	DH1606	Nguyễn Thế Bảo	Sinh viên 4	
14	DH1640	Trần Thị Liên	Sinh viên 4	
15	DH1647	Đặng Bá Ngoạn	Sinh viên 4	
16	DH1690	Lê Văn Triệu	Sinh viên 4	
17	DH1623	Nguyễn Minh Hải	Sinh viên 5	
18	DH1658	Võ Thị Diễm Sương	Sinh viên 5	
19	DH1663	Nguyễn Thanh Tân	Sinh viên 5	
20	DH1672	Nguyễn Huy Thế	Sinh viên 5	
21	DH1605	Lê Chung Anh	Sinh viên 6	
22	DH1612	Phan Công Đức	Sinh viên 6	
23	DH1684	Võ Hoàng Thủy Tiên	Sinh viên 6	Thư ký
24	DH1694	Vương Thùy Vân	Sinh viên 6	
25	DH1608	Phan Đoàn Tiến Bình	Sinh viên 7	
26	DH1659	Võ Tấn Tài	Sinh viên 7	
27	DH1689	Đặng Thành Trí	Sinh viên 7	